

**Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam**



1

## **HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG DỊCH VỤ NGÂN HÀNG ĐIỆN TỬ**

**(VCB – IB@NKING)**

**(Dành cho Khách hàng tổ chức)**

Tài liệu này thuộc sở hữu của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam. Mọi sao chép, chỉnh sửa, thay đổi đều phải được sự đồng ý của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam

<b>MỤC LỤC</b>	
<b>ĐĂNG NHẬP</b> .....	06
<b>LẦN ĐẦU TIÊN KHÁCH HÀNG SỬ DỤNG VCB-IB@NKING</b> .....	08
<b>CHỨC NĂNG CHUNG</b> .....	09
<b>TRUY VẤN THÔNG TIN</b> .....	09
THÔNG TIN TÀI KHOẢN .....	09
THÔNG TIN THẺ.....	18
<b>HỖ TRỢ</b> .....	23
ĐỔI MẬT KHẨU.....	23
KÍCH HOẠT PHƯƠNG THỨC XÁC THỰC.....	24
HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG DỊCH VỤ .....	27
<b>CHỨC NĂNG DÀNH CHO MÃ KẾ TOÁN VIÊN</b> .....	28
<b>CHUYỂN TIỀN</b> .....	28
CHUYỂN TIỀN VNĐ TRONG NƯỚC .....	28
CHUYỂN TIỀN NGOẠI TỆ.....	42
CHUYỂN TIỀN THEO BẢNG KÊ.....	53
HỒ SƠ GIAO DỊCH NGOẠI TỆ.....	57
<b>THANH TOÁN</b> .....	59
NỘP NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC.....	59
NỘP BẢO HIỂM XÃ HỘI.....	70
THANH TOÁN HÓA ĐƠN.....	72

NẠP TIỀN ĐẠI LÝ.....	73
NỘP PHÍ HẠ TẦNG CẢNG BIÊN.....	75
<b>MUA BÁN NGOẠI TỆ.....</b>	<b>76</b>
BÁN NGOẠI TỆ.....	77
MUA NGOẠI TỆ CHUYỂN ĐI NƯỚC NGOÀI.....	80
<b>QUẢN LÝ KHÁC.....</b>	<b>83</b>
QUẢN LÝ GIAO DỊCH.....	83
QUẢN LÝ DANH SÁCH NGƯỜI HƯỞNG.....	86
<b>CHỨC NĂNG DÀNH CHO MÃ KẾ TOÁN TRƯỞNG/CHỦ TÀI KHOẢN.....</b>	<b>88</b>
<b>QUẢN LÝ GIAO DỊCH.....</b>	<b>88</b>
GIAO DỊCH CHỜ DUYỆT.....	88
BẢNG KÊ CHUYỂN TIỀN CHỜ DUYỆT.....	91
TRẠNG THÁI GIAO DỊCH.....	93
BÁO CÁO PHÍ GIAO DỊCH.....	95
XEM HỒ SƠ GIAO DỊCH NGOẠI TỆ.....	96
<b>QUẢN TRỊ MÃ GIAO DỊCH.....</b>	<b>97</b>
QUẢN LÝ HẠN MỨC.....	97
DUYỆT QUẢN LÝ HẠN MỨC.....	98
QUẢN LÝ PHÂN QUYỀN THANH TOÁN TRỰC TIẾP.....	99
PHÊ DUYỆT PHÂN QUYỀN THANH TOÁN TRỰC TIẾP.....	100
PHÊ DUYỆT CÀI ĐẶT THANH TOÁN BẢNG KÊ.....	101

PHÊ DUYỆT CẤP LẠI MẬT KHẨU .....	102
<b>QUẢN TRỊ KHÁC .....</b>	<b>103</b>
NHẬN SAO KÊ QUA EMAIL.....	103
QUẢN LÝ PHƯƠNG THỨC XÁC THỰC.....	104
DỊCH VỤ THẺ.....	106
<b>CHỨC NĂNG DÀNH CHO MÃ QUẢN TRỊ.....</b>	<b>108</b>
<b>QUẢN TRỊ MÃ GIAO DỊCH .....</b>	<b>108</b>
QUẢN LÝ HẠN MỨC .....	108
PHÂN QUYỀN THANH TOÁN TRỰC TIẾP.....	109
CÀI ĐẶT THANH TOÁN BẰNG KÊ .....	110
YÊU CẦU CẤP LẠI MẬT KHẨU.....	111
<b>QUẢN TRỊ PHƯƠNG THỨC XÁC THỰC .....</b>	<b>112</b>
ĐĂNG KÝ VCB-SMART OTP .....	112
YÊU CẦU KÍCH HOẠT LẠI VCB SMART-OTP .....	113
<b>DỊCH VỤ THẺ.....</b>	<b>114</b>

## ĐĂNG NHẬP

### Đăng nhập hệ thống

Truy cập chương trình VCB-iB@nking: tại địa chỉ [www.vietcombank.com.vn](http://www.vietcombank.com.vn)

### Đăng nhập VCB-iB@nking

Để đăng nhập Quý khách cần cung cấp thông tin:

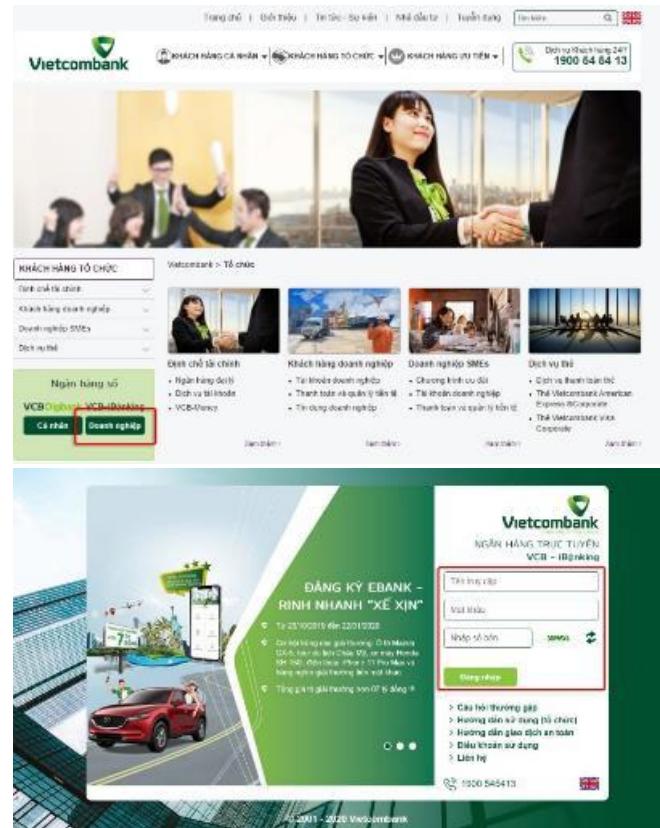
- Tên truy cập: được in trên bản đăng ký sử dụng dịch vụ của quý khách
- Mật khẩu truy cập: được gửi vào địa chỉ email quý khách đăng ký với ngân hàng
- Mã số xác nhận: hiển thị trên màn hình đăng nhập

### Quên mật khẩu

Trong trường hợp Quên mật khẩu, Quý khách cần đến quầy giao dịch của Vietcombank để đề nghị cấp lại

### Lưu ý

Nếu Quý khách cần sự hỗ trợ từ Vietcombank trong quá trình sử dụng dịch vụ, Quý khách vui lòng liên hệ với Trung tâm dịch vụ khách hàng (VCC) theo số điện thoại: **1900545413** hoặc **04.38243524/ 04.38245716** hoặc các chi nhánh Vietcombank gần nhà



## Bố cục trang

### A – Thông tin truy cập

Hiển thị các thông tin về Tên Truy cập, lần đăng nhập gần nhất.

### B – Menu cấp 1

Hiển thị các dịch vụ chính của chương trình, trong menu này sẽ có các chức năng con, phục vụ cho các mục đích khác nhau của từng dịch vụ.

Các menu được thay đổi tùy thuộc vào quyền hạn của từng mã truy cập (mã Kế toán viên, Kế toán trưởng, Chủ tài khoản, Quản trị).

### C – Menu cấp 2

Hiển thị các chức năng con của menu cấp 1, các chức năng này thay đổi khi lựa chọn các menu cấp 1 khác nhau.

### D – Menu cấp 3

Hiển thị các chức năng con của menu cấp 2, các chức năng này thay đổi khi lựa chọn các menu cấp 2 khác nhau. Tùy thuộc vào tính chất và thông tin của dịch vụ mà có thể có hoặc không có menu cấp 3

### E – Nội dung hiển thị

Hiển thị các thông tin giao dịch, hành trình giao dịch khi khách hàng lựa chọn một menu bất kỳ.

### F – Thông tin Vietcombank

The screenshot displays the Vietcombank web interface. At the top, there is a navigation bar with the Vietcombank logo and several menu items: 'Thông tin tài khoản', 'Giao dịch', 'Áp dụng chính sách mới', 'Liên hệ', 'Giới thiệu', 'Hỗ trợ khách hàng', and 'Về Vietcombank'. Below the navigation bar, there is a section titled 'THÔNG TIN TÀI KHOẢN'. This section contains a table with columns for 'Số tài khoản', 'Tên tài khoản', and 'Số dư hiện tại'. Below the table, there are two sections: 'Tài khoản tiền gửi có kỳ hạn' and 'Tài khoản tiền vay', each with a table of details. At the bottom of the page, there is a footer with the text '© 2021 - 2023 Vietcombank' and 'Địa chỉ: 100 Nguyễn Huệ, Quận 1, TP. HCM'.

## LẦN ĐẦU TIÊN KHÁCH HÀNG SỬ DỤNG VCB-IB@NKING ĐĂNG KÝ/KÍCH HOẠT PHƯƠNG THỨC XÁC THỰC

### Đối tượng áp dụng

Các mã thanh toán, bao gồm: Kế toán viên, Kế toán trưởng, Chủ tài khoản (ngoại trừ mã Quản trị)

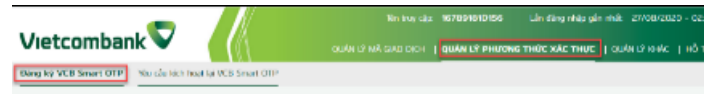
### Đăng ký PTXT Smart OTP

- ❖ Dành cho mã truy cập sử dụng ứng dụng Smart OTP
- ❖ Quản trị hệ thống (mã D) thực hiện tại menu **Đăng ký Smart OTP** cho các mã KTV, KTT, CTK tương ứng, chọn nút **Đăng ký** để thực hiện.
- ❖ Mã chủ tài khoản thực hiện **Duyệt đăng ký VCB-Smart-OTP** để xác thực việc đăng ký cho các user

### Kích hoạt thiết bị nhận OTP (thẻ EMV hoặc E-Token hoặc Token nâng cao)

#### Kích hoạt thẻ EMV-OTP

- ❖ Dành cho mã truy cập sử dụng thiết bị thẻ EMV



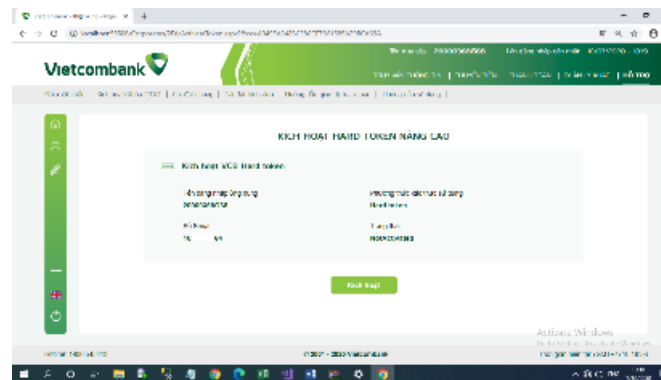
❖ Sau khi lựa chọn menu **Kích hoạt thẻ OTP**, Quý khách vui lòng chọn nút **Kích hoạt** để kích hoạt thẻ EMV

### Kích hoạt E-token

- ❖ Dành cho mã truy cập sử dụng thiết bị E-token
- ❖ Khách hàng điền đầy đủ thông tin và lấy mã OTP để kích hoạt E-Token:
  - Số serial Token
  - Mật khẩu VCB-ib@nking
  - Mật khẩu Token
  - Chọn “Lấy mã giao dịch” và nhập mã giao dịch trên màn hình để kích hoạt E-Token

### Kích hoạt Token nâng cao

- ❖ Dành cho các KH sử dụng Token nâng cao để nhận OTP
- ❖ Khách hàng kiểm tra các thông tin trên màn hình và thực hiện “Kích hoạt”





## THIẾT LẬP HẠN MỨC CHUYỂN KHOẢN CHO MÃ KẾ TOÁN VIÊN

### Quản trị hệ thống (mã D) thiết lập hạn mức

- ❖ Thiết lập hạn mức chuyển khoản cho từng mã Kế toán viên trong 01 ngày
- ❖ Hạn mức của từng mã Kế toán viên không vượt quá hạn mức giao dịch ngày của Quý khách.
- ❖ Quý khách lựa chọn menu **Quản lý hạn mức** và nhấn chuột vào mã Kế toán viên muốn thiết lập/ thay đổi hạn mức chuyển khoản
- ❖ Thiết lập hạn mức: Nhập hạn mức giao dịch theo loại tiền VND hoặc USD

### Chủ tài khoản (mã E) duyệt hạn mức

- ❖ Lựa chọn menu **Quản trị - Duyệt quản lý hạn mức**
- ❖ Chọn Mã kế toán viên cần duyệt hạn mức
- ❖ Duyệt hạn mức
- ❖ Lựa chọn **Hình thức nhận mã giao dịch** theo loại thiết bị Quý khách nhận
- ❖ Nhập **Mã giao dịch** và **Xác nhận** để hoàn tất giao dịch

### Hạn mức

<b>Tên truy cập</b> 16789181G156	<b>Chức vụ</b> Kế toán viên
<b>Hạn mức giao dịch ngày</b>	
<input type="text" value="49,000,000,000"/>	VND
<input type="text" value="2,400,000"/>	USD
<input type="button" value="Thoát"/>	<input type="button" value="Xác nhận"/>

PHÉ DUYỆT QUẢN LÝ HẠN MỨC					
TÊN TRUY CẬP	CHỨC VỤ	EMAIL	NGÀY LẬP	HẠN MỨC	HÌNH THỨC NHẬN MÃ
16789181G156	KẾ TOÁN VIÊN	SOUTH.HOANG@TTCD.NAIKUB.CO.VN	16/09/2017 10:50	49.000.000.000	<input checked="" type="checkbox"/> <input type="checkbox"/>

## CHỨC NĂNG CHUNG

### TRUY VẤN THÔNG TIN

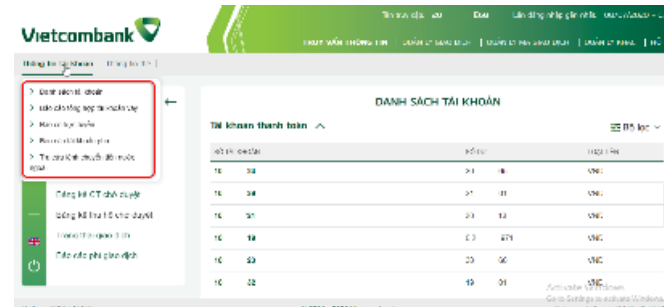
#### THÔNG TIN TÀI KHOẢN

Chức năng hỗ trợ Khách hàng thực hiện truy vấn toàn bộ các thông tin chi tiết của hoạt động tài khoản

❖ Tại Menu Truy vấn thông tin, chọn “”Thông tin tài khoản””

❖ Khách hàng chọn menu chi tiết tương ứng để thực hiện truy vấn, bao gồm:

- Danh sách tài khoản
- Báo cáo tổng hợp tài khoản vay
- Báo cáo trực tuyến
- Báo cáo tài khoản phụ
- Tra cứu lệnh chuyển tiền nước ngoài



**DANH SÁCH TÀI KHOẢN**

Hệ thống hiển thị danh sách theo từng loại tài khoản của Khách hàng, bao gồm:

- ❖ Tài khoản thanh toán
- ❖ Tài khoản tiền gửi có kỳ hạn
- ❖ Tài khoản vay

**DANH SÁCH TÀI KHOẢN**

**Tài khoản thanh toán** Đe Bộ lọc

SỐ TÀI KHOẢN	SỐ QUẢN	NGÀY ĐĂNG KÝ	LOẠI TÀI KHOẢN
18 15	47 92		VND
18 22	7 04		VND
18 23	1 54		VND
18 27	3 75		VND
18 29	3		VND
18 35	12 12		VND
18 31	3		VND
18 37	3		VND
18 34	81 16		VND
18 34	3		VND

**Tài khoản tiền gửi có kỳ hạn** Đe Bộ lọc

SỐ TÀI KHOẢN	SỐ QUẢN	NGÀY ĐĂNG KÝ	LOẠI TÀI KHOẢN
06 28	18 2	30/04/2020	VND
06 28	12 0	30/04/2021	VND
06 28	2 0	30/04/2021	VND
06 28	1 0	30/06/2020	VND

**Tài khoản vay** Đe Bộ lọc

SỐ TÀI KHOẢN	SỐ QUẢN	NGÀY ĐĂNG KÝ	LOẠI TÀI KHOẢN
06 28	06 5	03/02/2021	VND
06 27	06 6	03/02/2021	VND
06 22	12 83	03/02/2021	VND

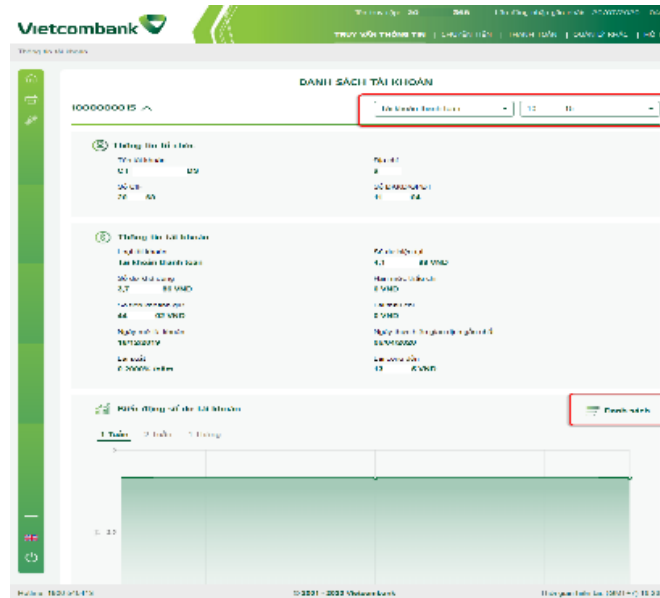
Tổng số: 149.345.674 VND

Cho phép Lọc các danh sách



### Chi tiết tài khoản

- ❖ Cho phép chọn loại tài khoản và tài khoản để xem thông tin Chi tiết tài khoản
- ❖ Xem Chi tiết tài khoản theo biểu đồ

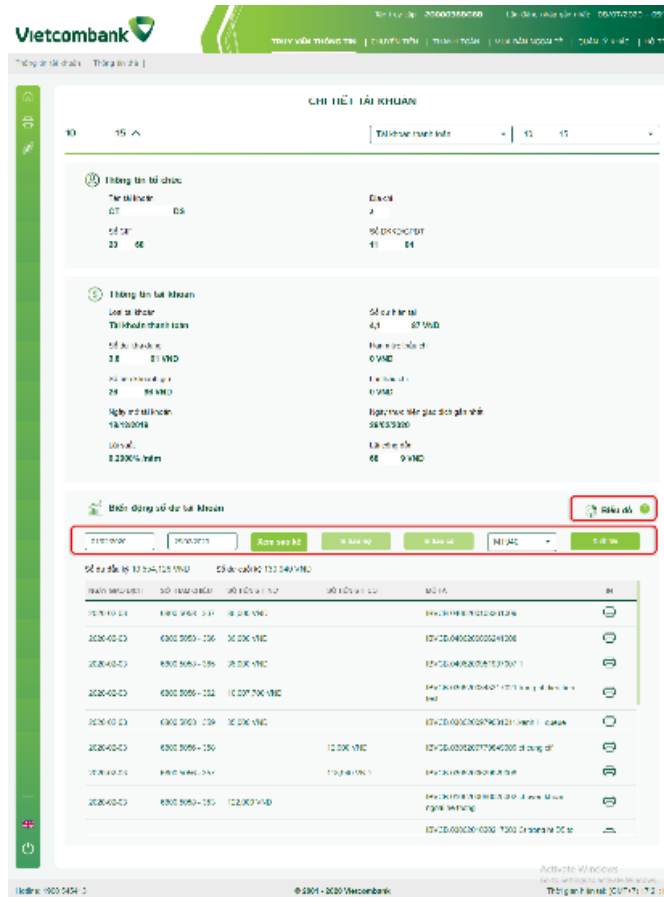


- Sao kê theo định dạng excel/MT 940/MT 940-Swift/Excel FDB: lựa chọn nút **Xuất file excel** để lấy file sao kê

*Lưu ý: Thời gian sao kê được lưu tối đa 1 năm. Chương trình hỗ trợ xem sao kê trong khoảng thời gian 3 tháng/1 xuất dữ liệu*

- In báo nợ - báo có: Lựa chọn ngày cần in (từ ngày – đến ngày), sau đó ấn nút **In báo nợ** hoặc **In báo có** hoặc quý khách có thể in riêng lẻ từng giấy báo nợ hoặc có khi ấn vào biểu tượng **In** bên cạnh sao kê giao dịch

*Lưu ý: Để in được nhiều báo nợ/báo có, quý khách vui lòng chọn thời gian trong khoảng 10 ngày kể từ ngày T-1*



**BÁO CÁO TỔNG HỢP TÀI KHOẢN VAY**

Tại Menu Truy vấn thông tin / Thông tin tài khoản, chọn “**Báo cáo tổng hợp tài khoản vay**”

Hệ thống hiển thị danh sách tài khoản vay

Lựa chọn xuất file excel nếu cần

**DANH SÁCH TÀI KHOẢN VAY**

TÀI KHOẢN VAY	ĐƠN VỊ	LOẠI TIỀN	ĐƠN VỊ	NGÀY ĐÓNG NHẬP
06 27	VND	06 06	06/06/2018	
16 26	VND	16 16	06/06/2018	
16 27	VND	16 16	06/06/2018	

**BÁO CÁO TRỰC TUYẾN**

Chức năng hỗ trợ Khách hàng truy vấn các giao dịch báo cáo đối với tài khoản nhận báo cáo trực tuyến

*Lưu ý: Chức năng chỉ đáp ứng cho các Khách hàng đã đăng ký dịch vụ nhận báo cáo trực tuyến tại quầy*

Tại Menu Truy vấn thông tin / Thông tin tài khoản, chọn “**Báo cáo trực tuyến**”

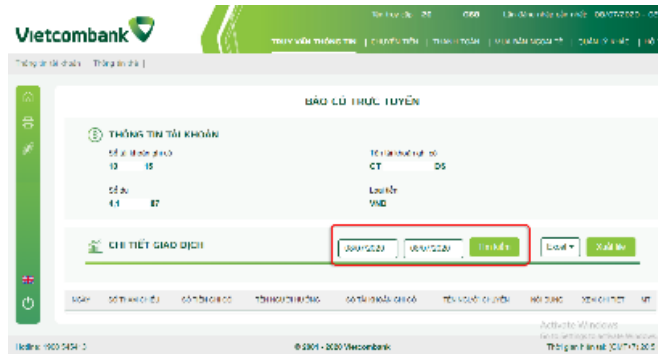
Màn hình hiển thị danh sách tài khoản nhận báo cáo điện tử trực tuyến

**BÁO CÁO TRỰC TUYẾN**

Danh sách tài khoản nhận báo cáo điện tử trực tuyến

ĐƠN VỊ	LOẠI TIỀN	ĐƠN VỊ	NGÀY ĐÓNG NHẬP
06 16	VND	06 16	06/06/2018
06 16	VND	06 16	06/06/2018
06 21	VND	06 16	06/06/2018
06 01	USD	06 16	06/06/2018
06 21	VND	06 16	06/06/2018
06 22	VND	06 16	06/06/2018
06 26	VND	06 16	06/06/2018
06 27	VND	06 16	06/06/2018
06 27	VND	06 16	06/06/2018
06 27	VND	06 16	06/06/2018

❖ Lựa chọn tài khoản muốn xem báo có, nhấn vào “Chi tiết”

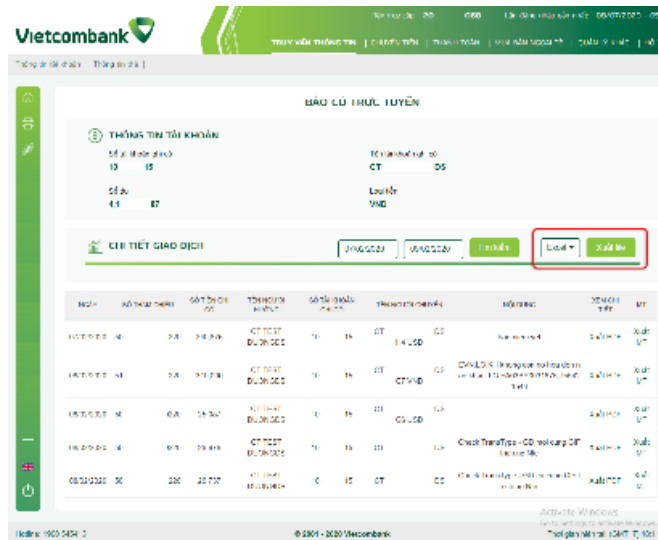


❖ Lựa chọn khoảng thời gian muốn xem báo có, và chọn “Tìm kiếm”

*Lưu ý: Hệ thống chỉ cho phép tìm kiếm trong 10 ngày gần nhất so với ngày hiện tại*

❖ Để tải thông tin các giao dịch ghi có, Khách hàng chọn “Xuất file”

❖ Để tải thông tin chi tiết từng giao dịch, Khách hàng chọn “Xuất PDF” hoặc “Xuất MT”



### BÁO CÁO TÀI KHOẢN PHỤ

Chức năng hỗ trợ Khách hàng truy vấn thông tin chi tiết của các Tài khoản thanh toán phụ

*Lưu ý: Chức năng chỉ đáp ứng cho các Khách hàng đã đăng ký dịch vụ tài khoản phụ tại quầy*

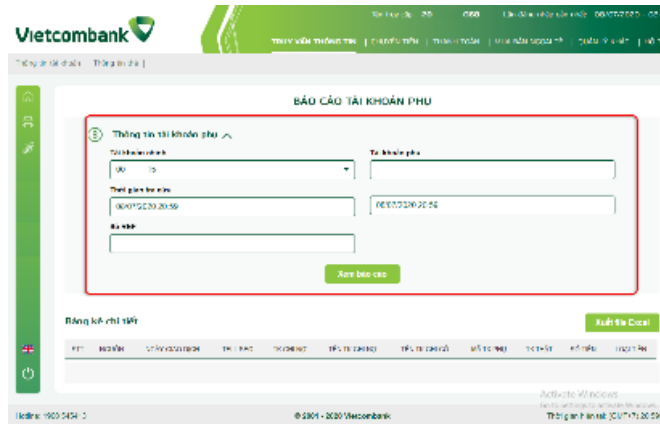
Tại Menu Truy vấn thông tin /Thông tin tài khoản, chọn **“Báo cáo tài khoản phụ”**

❖ Để xem báo cáo tài khoản phụ, Khách hàng thực hiện:

- Chọn Tài khoản chính
- Nhập các thông tin liên quan đến Tài khoản phụ cần truy vấn: Số tài khoản, Số Ref
- Chọn khoảng thời gian cần truy vấn
- Chọn “Xem báo cáo”

❖ Màn hình hiển thị danh sách bảng kê chi tiết theo các tiêu chí tìm kiếm

❖ Để tải bảng kê chi tiết giao dịch, chọn “Xuất file Excel”





## TRA CỨU LỆNH CHUYỂN TIỀN ĐI NƯỚC NGOÀI

Chức năng hỗ trợ Khách hàng truy vấn các thông tin chi tiết giao dịch chuyển tiền nước ngoài

*Lưu ý: Chức năng chỉ đáp ứng cho các Khách hàng đã đăng ký dịch vụ tra cứu thông tin chuyển tiền nước ngoài tại quầy*

Tại Menu Truy vấn thông tin /Thông tin tài khoản, chọn **“Tra cứu lệnh chuyển tiền nước ngoài”**

❖ Để tra cứu lệnh chuyển tiền, Khách hàng thực hiện:

- Chọn Tài khoản cần tra cứu
- Nhập Thông tin chi tiết của lệnh chuyển tiền: Số Ref, Số UETR
- Chọn thời gian, số tiền cần tra cứu
- Chọn “Tìm Kiếm” hoặc “Đặt lại” để nhập lại thông tin

❖ Để nhập lại thông tin cần tra cứu, chọn “Đặt lại”

❖ Màn hình hiển thị danh sách các lệnh chuyển tiền đi nước ngoài theo các tiêu chí tìm kiếm

❖ Để xem chi tiết từng giao dịch, chọn “Chi tiết”

❖ Để tải bảng kê chi tiết giao dịch, chọn “Xuất file Excel”

The screenshot displays the Vietcombank web interface for searching foreign remittance orders. The main heading is 'TRA CỨU LỆNH CHUYỂN TIỀN NƯỚC NGOÀI'. Below this is a section titled 'THÔNG TIN CHUYỂN TIỀN' with several input fields: 'Số tài khoản' (Account Number), 'Số Ref' (Reference Number), 'Số UETR' (UETR), 'Ngày giao dịch' (Transaction Date), and 'Số tiền' (Amount). There are 'Đặt lại' (Reset) and 'Tìm kiếm' (Search) buttons. Below the form is a table labeled 'Bảng kê chi tiết' (Detailed List) with columns for transaction details. A green button labeled 'Xuất file Excel' (Export to Excel) is highlighted with a red box in the top right corner of the table area. The footer contains contact information and copyright details for Vietcombank.

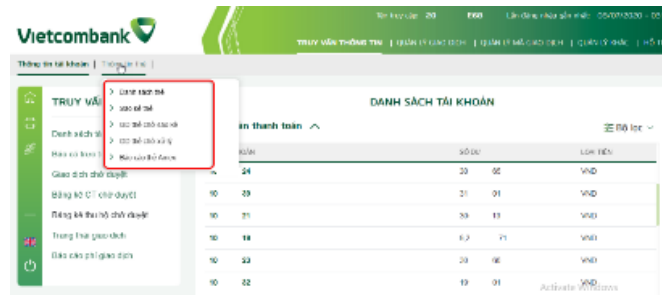
## THÔNG TIN THẺ

Chức năng hỗ trợ Khách hàng thực hiện truy vấn các thông tin thẻ Công ty

Tại Menu Truy vấn Thông tin, chọn “**Thông tin Thẻ**”

Khách hàng chọn menu chi tiết tương ứng để thực hiện truy vấn, bao gồm:

- ❖ Danh sách Thẻ
- ❖ Sao kê thẻ
- ❖ GD thẻ chờ sao kê
- ❖ GD thẻ chờ xử lý
- ❖ Báo cáo thẻ Amex



**DANH SÁCH THẺ**

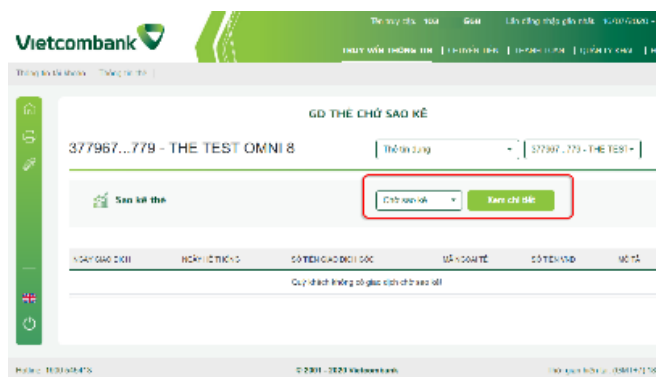
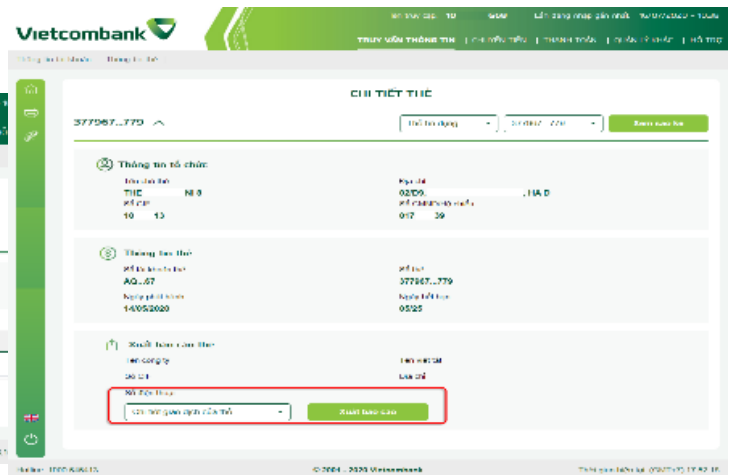
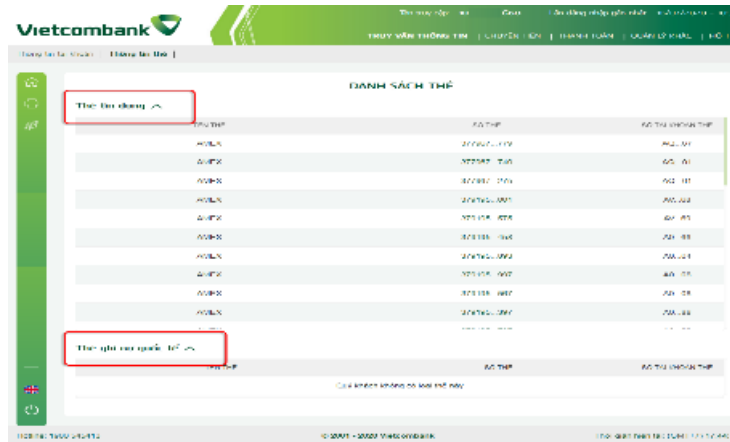
Tại menu Truy vấn Thông tin/Thông tin Thẻ, chọn “**Danh sách thẻ**”

Hệ thống hiển thị danh sách theo từng loại thẻ của Khách hàng, bao gồm:

- ❖ Thẻ tín dụng
- ❖ Thẻ ghi nợ quốc tế

Chọn số thẻ tương ứng để xem Chi tiết thẻ

- ❖ Để xem sao kê thẻ, chọn “**Xem sao kê**”
- ❖ Để tải thông tin thẻ, chọn “**Xuất báo cáo**”
- ❖ Để thay đổi thông tin thẻ cần truy vấn, Khách hàng chọn lại loại thẻ và số thẻ, nhấp “**Xem sao kê**”.



**SAO KÊ THẺ**

Tại menu Truy vấn Thông tin/Thông tin Thẻ, chọn “Sao kê thẻ”

❖ Để xem chi tiết sao kê thẻ, Khách hàng thực hiện:

- Chọn các thông tin của thẻ cần truy vấn sao kê: Loại thẻ, số thẻ, kỳ sao kê
- Chọn “Xem chi tiết”



**GIAO DỊCH THẺ CHỜ SAO KÊ**

Tại menu Truy vấn Thông tin/Thông tin Thẻ, chọn “Giao dịch thẻ chờ sao kê”

❖ Để xem chi tiết giao dịch chờ sao kê thẻ, Khách hàng thực hiện:

- Chọn các thông tin của thẻ cần truy vấn: Loại thẻ, số thẻ, kỳ sao kê
- Chọn “Xem chi tiết”

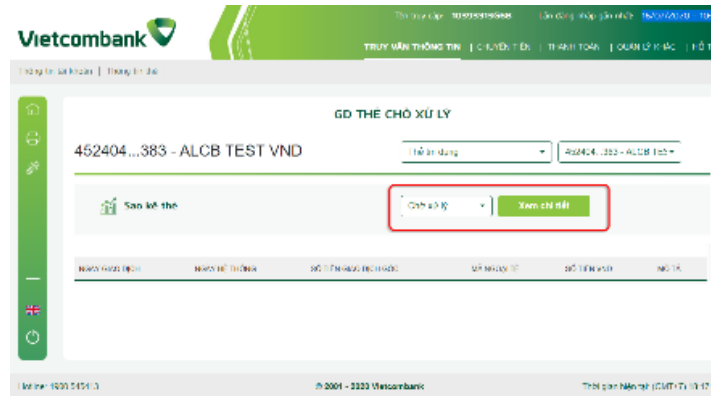
❖ Hệ thống cho phép chọn loại trạng thái để xem chi tiết của sao kê thẻ



**GIAO DỊCH THẺ CHỜ XỬ LÝ**

Tại menu Truy vấn Thông tin/Thông tin Thẻ, chọn “**Giao dịch thẻ chờ xử lý**”

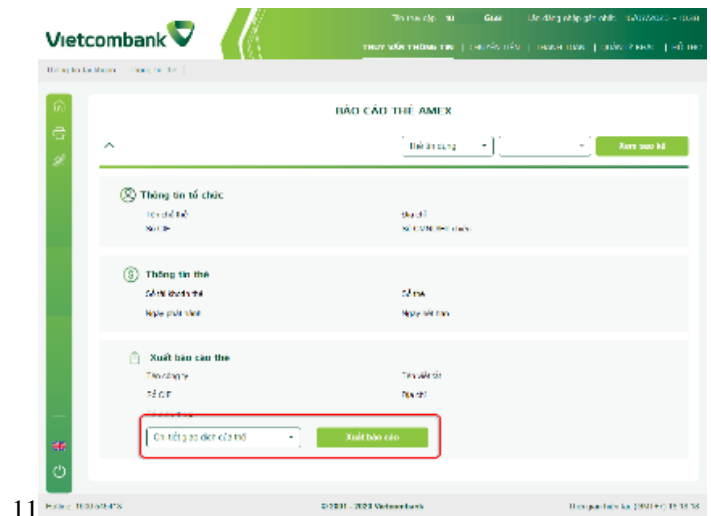
- ❖ Để xem chi tiết giao dịch thẻ chờ xử lý, Khách hàng thực hiện:
  - Chọn các thông tin của thẻ cần truy vấn: Loại thẻ, số thẻ, kỳ sao kê
  - Chọn “**Xem chi tiết**”



**BÁO CÁO THẺ AMEX**

Tại menu Truy vấn Thông tin/Thông tin Thẻ, chọn “**Báo cáo thẻ Amex**”

- ❖ Để xem sao kê thẻ, Khách hàng chọn “**Xem sao kê**”
- ❖ Để tải thông tin thẻ, Khách hàng chọn “**Xuất báo cáo**”



**HỖ TRỢ**

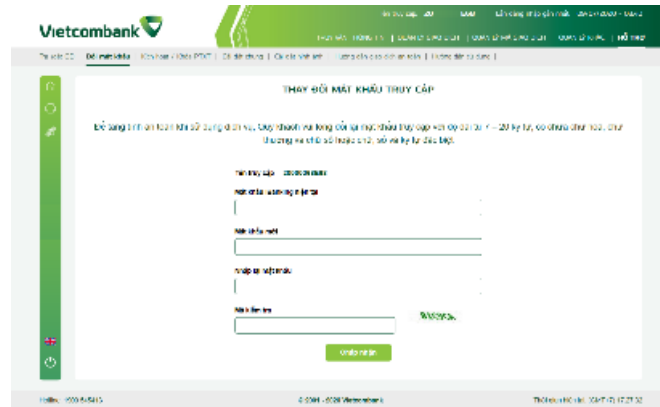
**ĐỔI MẬT KHẨU**

Chức năng hỗ trợ Khách hàng thực hiện đổi mật khẩu đăng nhập trên chương trình VCB-ib@nking.

❖ Để thay đổi mật khẩu đăng nhập chương trình, Khách hàng nhập đầy đủ các thông tin theo yêu cầu:

- Mật khẩu hiện tại
- Mật khẩu mới
- Nhập lại mật khẩu mới
- Nhập mã kiểm tra (dãy số xanh hiển thị trên màn hình)
- Chọn “Chấp nhận”

❖ Sau khi thay đổi mật khẩu thành công, hệ thống sẽ yêu cầu Khách hàng đăng nhập lại với mật khẩu mới



**Yêu cầu cấp lại mật khẩu**

Username Chức vụ  
**20000368A68**

Email  
**u o@vietcombank.com.vn**

Ghi chú

## KÍCH HOẠT PHƯƠNG THỨC XÁC THỰC

### KÍCH HOẠT E-TOKEN

Dành cho mã truy cập sử dụng thiết bị E-token

Tại menu Hỗ trợ/ Kích hoạt, khóa PTXT, chọn “**Kích hoạt E-Token**”

❖ Nhập đầy đủ thông tin và lấy Mã giao dịch để kích hoạt thiết bị. Các thông tin cần nhập bao gồm:

- Số serial token
- Mật khẩu IB@nking (Mật khẩu đăng nhập dịch vụ VCB-iBanking)
- Mật khẩu token
- Chọn “”lấy mã giao dịch”” để kích hoạt E-Token

❖ Chi tiết tài liệu hướng dẫn sử dụng: tại đây.

The screenshot shows the Vietcombank website interface for activating an E-Token. The page title is 'KÍCH HOẠT TOKEN'. The form is titled 'Mã giao dịch' and contains the following fields:

- Loại token:** A dropdown menu currently showing 'IB@nking'.
- Số serial token:** A text input field containing the value '2800380848'.
- Mật khẩu IB@nking:** A text input field containing four asterisks '\*\*\*\*'.
- Mật khẩu token:** An empty text input field.
- Mật khẩu OTP:** An empty text input field.

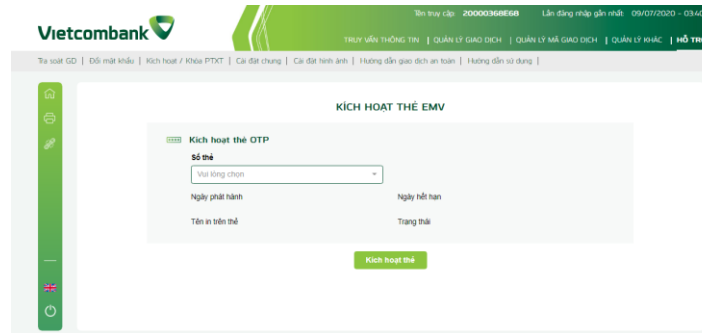
There are also two checkboxes: 'Lấy mã giao dịch' (checked) and 'Không lấy mã giao dịch' (unchecked).

### KÍCH HOẠT THẺ EMV

Dành cho mã truy cập sử dụng thiết bị đọc thẻ EMV OTP

Tại menu Hỗ trợ/ Kích hoạt, khóa PTXT, chọn **“Kích hoạt thẻ EMV”**

- ❖ Kiểm tra, đối chiếu với thông tin trên thẻ và chọn **“Kích hoạt thẻ”**
- ❖ Hướng dẫn sử dụng thẻ EMV chi tiết:: tại đây

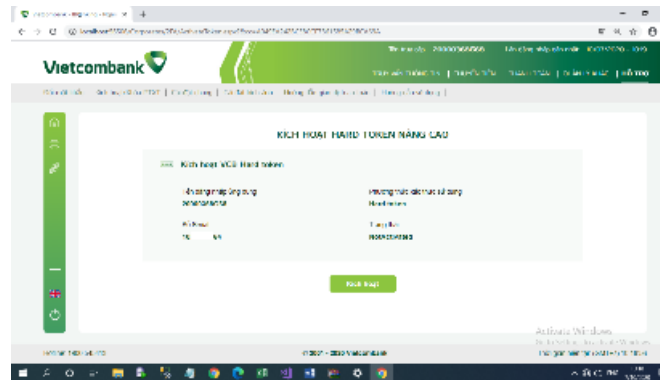


### KÍCH HOẠT HARD TOKEN NÂNG CAO

Dành cho mã truy cập sử dụng thiết bị hard token nâng cao

Tại menu Hỗ trợ/ Kích hoạt, khóa PTXT, chọn **“Kích hoạt hard token nâng cao”**

- ❖ Kiểm tra thông tin và nhấn **Kích hoạt**





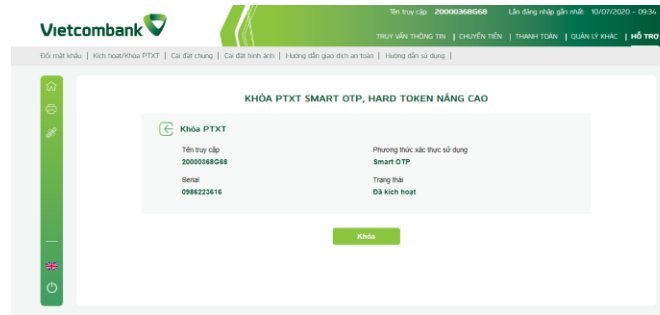
## KHÓA SMART OTP, HARD TOKEN NÂNG CAO

Chức năng hỗ trợ Khách hàng thực hiện khóa PTXT

Lựa chọn Menu: Hỗ trợ/ Kích hoạt, khóa PTXT /  
**Khóa PTXT Smart OTP, Hard Token**

- ❖ Xác nhận khoá PTXT
- ❖ Nhấn Khóa và xác nhận việc yêu cầu Khóa

PTXT



## XÁC NHẬN KHÓA PTXT

Quý khách muốn khóa PTXT?

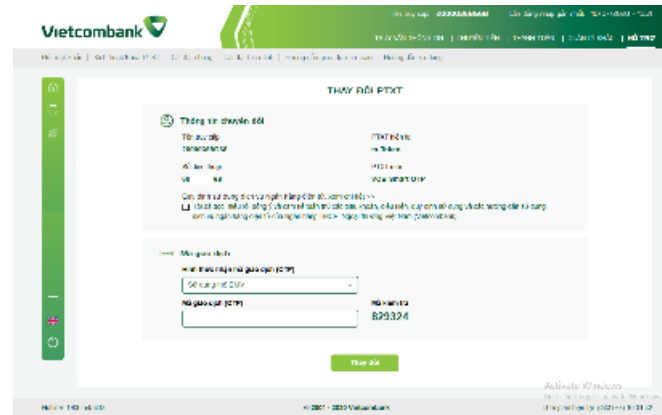
Hủy

Khóa

**CHUYỂN ĐỔI VCB M-TOKEN SANG SMART-OTP**

Lựa chọn Menu Hỗ trợ/ Kích hoạt, khóa PTXT / Chuyển đổi VCB m-Token sang Smart OTP

❖ Kiểm tra thông tin, nhập OTP để thực hiện thay đổi PTXT



**HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG DỊCH VỤ**

Chức năng hướng dẫn chi tiết thao tác thực hiện trên chương trình

Chương trình hỗ trợ Khách hàng tìm kiếm các thông tin hướng dẫn theo menu cấp 1, cấp 2, cấp 3.

## CHỨC NĂNG DÀNH CHO MÃ KẾ TOÁN VIÊN CHUYỂN TIỀN

### CHUYỂN TIỀN VNĐ TRONG NƯỚC

Chức năng cho phép mã Kế toán viên lập giao dịch chuyển tiền đi VNĐ trong nước.

Tại menu “Chuyển tiền”, chọn “**Chuyển tiền VNĐ trong nước**”

Khách hàng lựa chọn loại giao dịch chuyển tiền tương ứng, cụ thể:

- ❖ Chuyển tiền trong hệ thống
- ❖ Chuyển tiền ngoài hệ thống
- ❖ Chuyển tiền người nhận bằng CMT nhân dân
- ❖ Chuyển tiền nhanh 24/7
- ❖ Chuyển tiền theo lô

*Lưu ý: Các giao dịch chuyển tiền sau khi được mã Kế toán viên lập giao dịch thành công cần được duyệt bởi mã Kế toán trưởng/Chủ tài khoản tùy theo mô hình phân quyền của khách hàng để hoàn tất việc thực hiện giao dịch.*



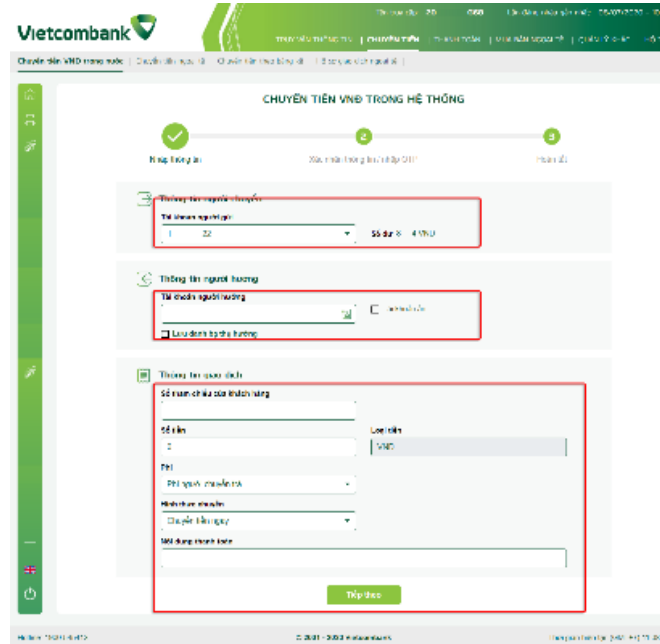
**CHUYỂN TIỀN TRONG HỆ THỐNG**

Chức năng cho phép mã Kế toán viên lập giao dịch chuyển tiền đi VNĐ trong hệ thống VCB

Tại menu “Chuyển tiền/Chuyển tiền VNĐ trong nước”, chọn “**Chuyển tiền trong hệ thống**”.

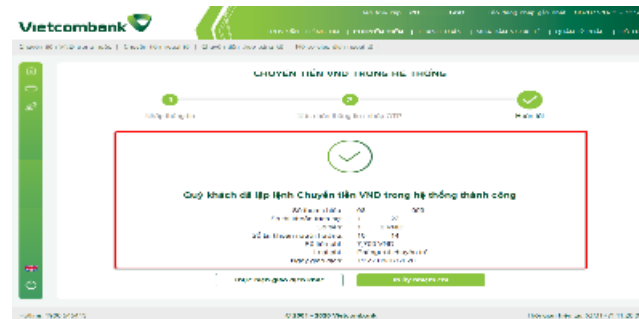
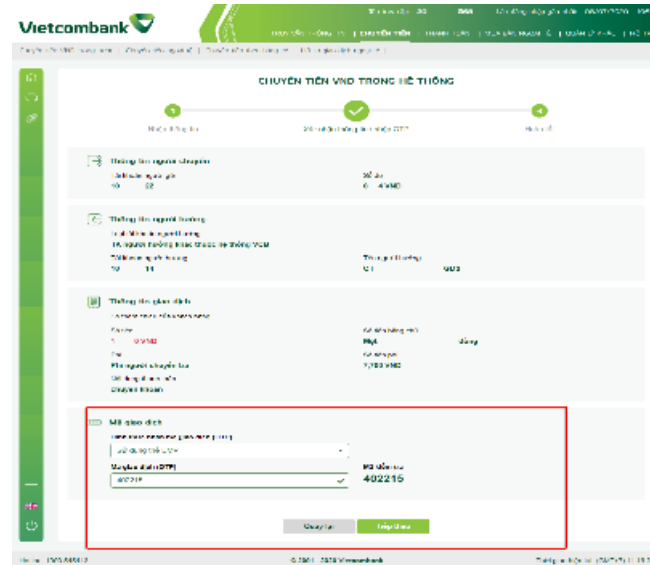
❖ Để lập giao dịch, khách hàng thực hiện:

- Nhập đầy đủ thông tin theo yêu cầu trên màn hình giao dịch
  - ✓ Thông tin người chuyển: lựa chọn tài khoản chuyển đi
  - ✓ Thông tin người thụ hưởng: Tự nhập hoặc chọn từ danh sách người hưởng định sẵn
    - Trường hợp tự nhập thông tin: KH tự nhập thông tin số tài khoản thụ hưởng
    - Trường hợp chọn từ danh sách người hưởng định sẵn: Lựa chọn nút “Chọn từ danh sách” để thực hiện tìm kiếm và lựa chọn thông tin người hưởng cần sử dụng
- ✓ Thông tin giao dịch: nhập các thông tin liên quan đến giao dịch:
  - Số tiền, nội dung giao dịch
  - Hình thức trả phí: (i) Người chuyển chịu phí; (ii) Người hưởng chịu phí
  - Hình thức chuyển tiền (Chuyển tiền ngay/Chuyển tiền ngày tương lai). Với



hình thức chuyển tiền ngày tương lai khách hàng cần nhập ngày hiệu lực

- Chọn “Tiếp theo”
- Hệ thống hiển thị tự động thông tin để khách hàng kiểm tra chi tiết
- Chọn hình thức nhận mã giao dịch và nhập mã OTP
- Chọn “Xác nhận” để hoàn tất lập giao dịch và nhận thông báo lập giao dịch thành công trên chương trình
- Chọn “Quay lại” nếu không muốn thực hiện lập giao dịch



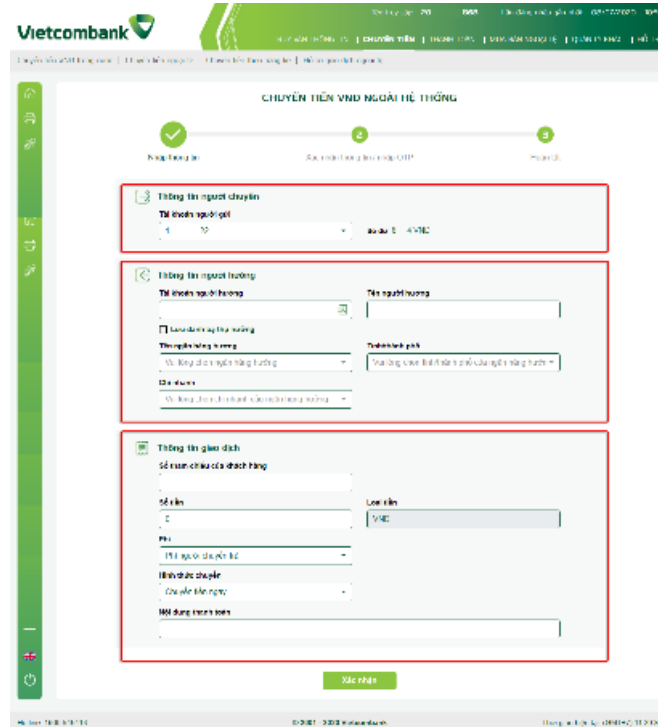
**CHUYỂN TIỀN NGOÀI HỆ THỐNG**

Chức năng cho phép mã Kế toán viên lập giao dịch chuyển tiền đi VNĐ ngoài hệ thống VCB

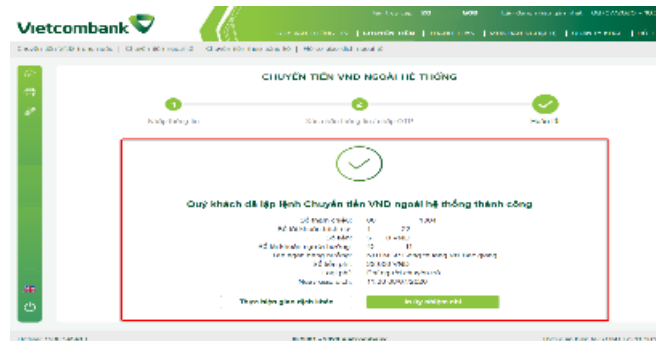
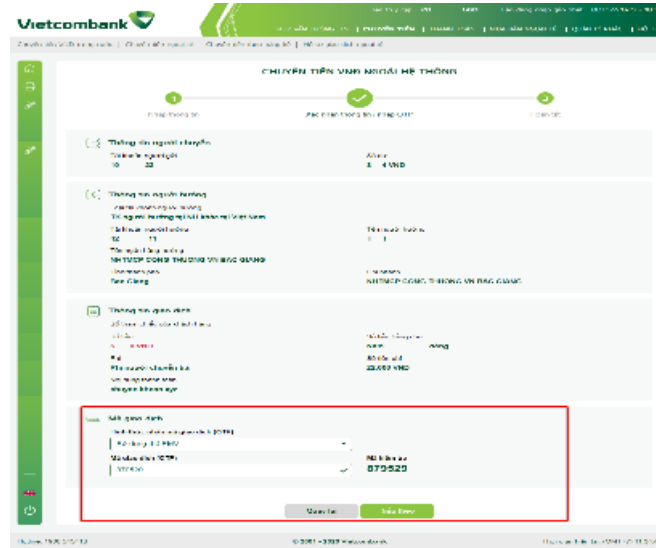
Tại menu “Chuyển tiền/Chuyển tiền VNĐ trong nước”, chọn “**Chuyển tiền ngoài hệ thống**”.

❖ Để lập giao dịch, khách hàng thực hiện:

- Nhập đầy đủ thông tin theo yêu cầu trên màn hình giao dịch
  - ✓ Thông tin người chuyển: lựa chọn tài khoản chuyển đi
  - ✓ Thông tin người thụ hưởng: Tự nhập hoặc chọn từ danh sách người hưởng định sẵn
    - Trường hợp tự nhập thông tin: KH tự nhập thông tin (i) số tài khoản thụ hưởng; (ii) Tên người hưởng; (iii) Thông tin ngân hàng hưởng
    - Trường hợp chọn từ danh sách người hưởng định sẵn: Lựa chọn nút “Chọn từ danh sách” để thực hiện tìm kiếm và lựa chọn thông tin người hưởng cần sử dụng
  - ✓ Thông tin giao dịch: nhập các thông tin liên quan đến giao dịch:
    - Số tiền, nội dung giao dịch
    - Hình thức trả phí: (i) Người chuyển chịu phí; (ii) Người hưởng chịu phí



- Hình thức chuyển tiền (Chuyển tiền ngay/Chuyển tiền ngày tương lai). Với hình thức chuyển tiền ngày tương lai khách hàng cần nhập ngày hiệu lực
- Chọn “Tiếp theo”
- Hệ thống hiển thị tự động thông tin để khách hàng kiểm tra chi tiết
- Chọn hình thức nhận mã giao dịch và nhập mã OTP
- Chọn “Xác nhận” để hoàn tất lập giao dịch và nhận thông báo lập giao dịch thành công trên chương trình
- Chọn “Quay lại” nếu không muốn thực hiện lập giao dịch



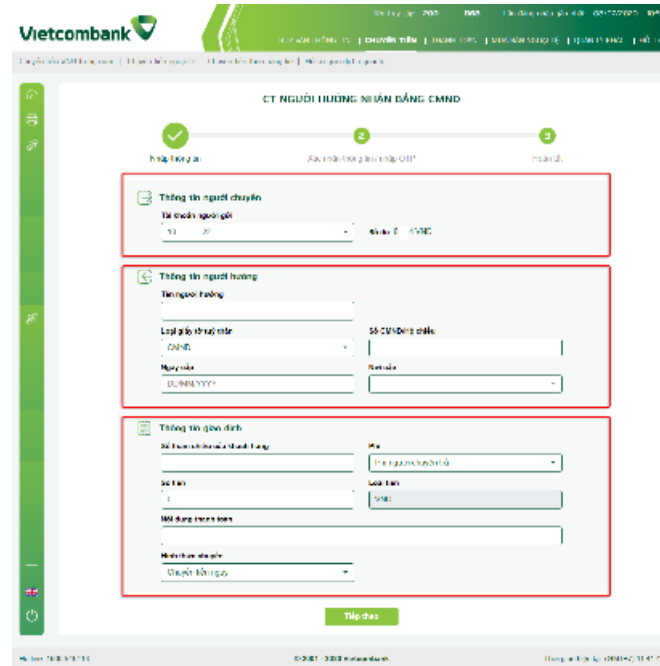
**CHUYỂN TIỀN NGƯỜI HƯỞNG NHẬN BẰNG CMT**

Chức năng cho phép mã Kế toán viên lập giao dịch chuyển tiền đi cho người thụ hưởng nhận bằng CMT/CCCD/CMT quân đội/Hộ chiếu

Tại menu “Chuyển tiền/Chuyển tiền VNĐ trong nước”, chọn “**Chuyển tiền người hưởng nhận bằng CMT**”.

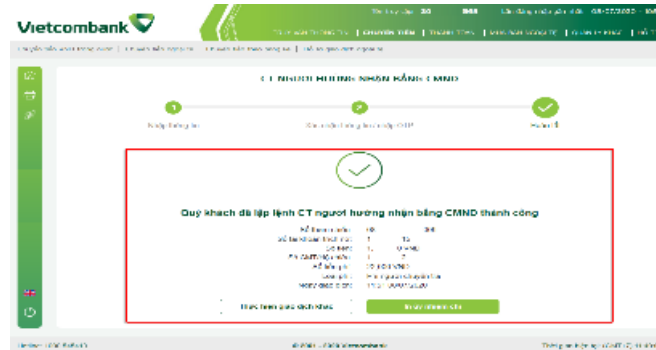
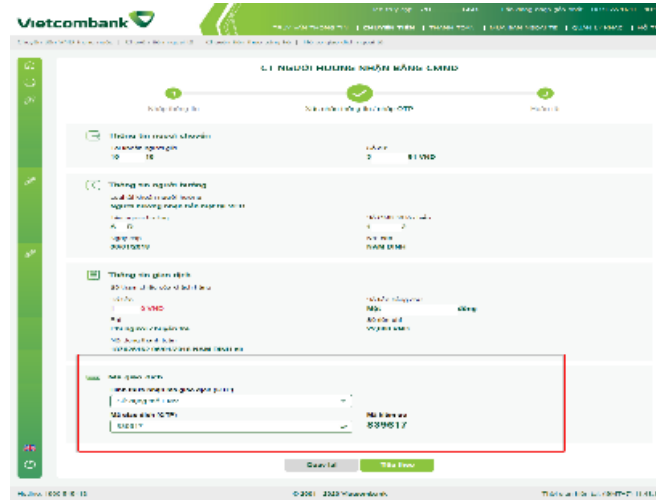
❖ Để lập giao dịch, khách hàng thực hiện:

- Nhập đầy đủ thông tin theo yêu cầu trên màn hình giao dịch
- ✓ Thông tin người chuyển: lựa chọn tài khoản chuyển đi
- ✓ Thông tin người thụ hưởng: KH tự nhập thông tin
  - Tên người hưởng;
  - Chọn Loại giấy tờ tùy thân: CMT nhân dân/Hộ chiếu/CCCD/CMT Quân đội;
  - Số CMT nhân dân/Hộ chiếu/CCCD/CMT Quân đội
  - Ngày cấp, nơi cấp
- ✓ Thông tin giao dịch: nhập các thông tin liên quan đến giao dịch:
  - Số tiền, nội dung giao dịch
  - Hình thức trả phí: (i) Người chuyển chịu phí; (ii) Người hưởng chịu phí





- Hình thức chuyển tiền (Chuyển tiền ngay/Chuyển tiền ngày tương lai). Với hình thức chuyển tiền ngày tương lai khách hàng cần nhập ngày hiệu lực
- Chọn “Tiếp theo”
- Dựa trên thông tin khách hàng nhập, hệ thống hiển thị tự động thông tin để khách hàng kiểm tra chi tiết
- Chọn hình thức nhận mã giao dịch và nhập mã OTP
- Chọn “Xác nhận” để hoàn tất lập giao dịch và nhận thông báo lập giao dịch thành công trên chương trình
- Chọn “Quay lại” nếu không muốn thực hiện lập giao dịch



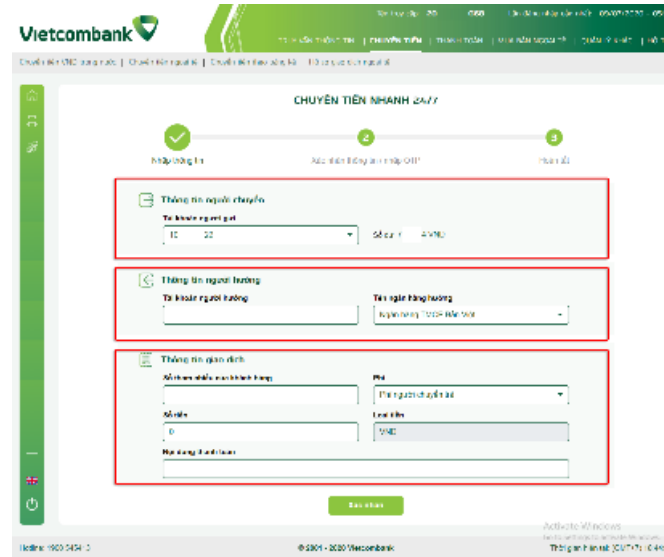
**CHUYỂN TIỀN NHANH LIÊN NGÂN HÀNG 24/7**

Chức năng cho phép mã Kế toán viên lập giao dịch chuyển tiền đi liên ngân hàng 24/7

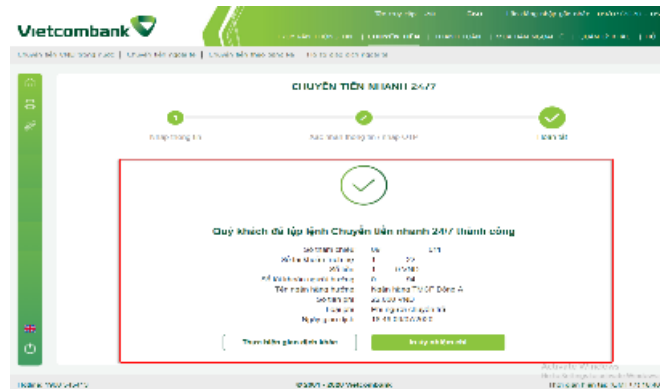
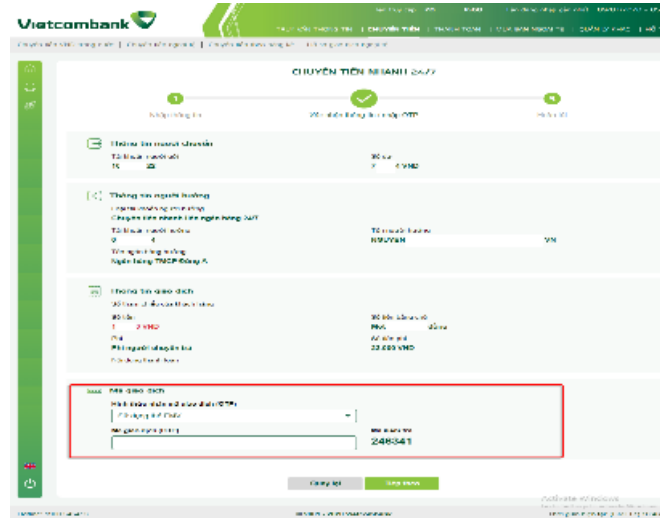
Tại menu “Chuyển tiền/Chuyển tiền VNĐ trong nước”, chọn “**Chuyển tiền nhanh liên ngân hàng 24/7**”.

❖ Để lập giao dịch, khách hàng thực hiện:

- Nhập đầy đủ thông tin theo yêu cầu trên màn hình giao dịch
  - ✓ Thông tin người chuyển: lựa chọn tài khoản chuyển đi
  - ✓ Thông tin người thụ hưởng: Khách hàng nhập thông tin
    - Số tài khoản thụ hưởng
    - Chọn ngân hàng hưởng trong danh sách
  - ✓ Thông tin giao dịch: nhập các thông tin liên quan đến giao dịch:
    - Số tiền, nội dung giao dịch
    - Hình thức trả phí: (i) Người chuyển chịu phí; (ii) Người hưởng chịu phí
- Chọn “Xác nhận”
- Hệ thống hiển thị tự động thông tin để khách hàng kiểm tra chi tiết
- Chọn hình thức nhận OTP và nhập mã OTP
- Chọn “Xác nhận” để hoàn tất lập giao dịch và nhận thông báo lập giao dịch thành công trên chương trình



- Chọn “Quay lại” nếu không muốn thực hiện lập giao dịch
  - ❖ Sau khi lập giao dịch, khách hàng có thể in chứng từ giao dịch và kiểm tra trạng thái giao dịch tại menu Quản lý giao dịch.



**CHUYỂN TIỀN THEO LÔ**

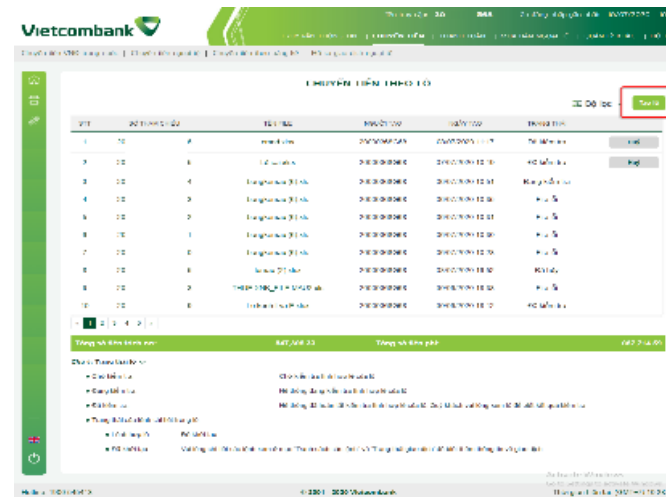
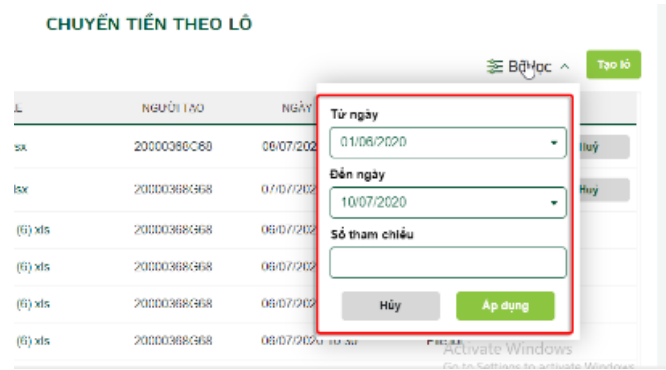
Chức năng cho phép mã Kế toán viên lập giao dịch chuyển tiền VNĐ đi theo lô bằng cách upload định chuẩn theo mẫu của VCB.

Các giao dịch chuyển tiền theo lô sau khi được mã Kế toán viên lập giao dịch thành công, mỗi lệnh trong lô tương ứng với 1 lệnh độc lập và các bước duyệt lệnh giao dịch của mã Chủ tài khoản/Kế toán trưởng (nếu có) không thay đổi.

Tại menu “Chuyển tiền/Chuyển tiền VNĐ trong nước”, chọn “**Chuyển tiền theo lô**”

❖ Để lập giao dịch chuyển tiền theo lô, khách hàng thực hiện:

- Tải lô: KH ấn “Chọn file” để thực hiện tải lô lệnh đã tạo lên chương trình để khởi tạo giao dịch chuyển tiền theo lô. (Với các trường hợp chưa tạo lô lệnh, KH cần thực hiện bước “Tạo lô” trước khi “Tải lô”).
- Chọn “Xác nhận”
- Khách hàng chờ hệ thống kiểm tra tính hợp lệ của các lệnh trong lô (thường trong khoảng 5 phút). Tùy thuộc trạng thái kiểm tra lô để thực hiện các bước tiếp theo:
  - ✓ File lỗi: Hệ thống không kiểm tra được file khách hàng đã tải lên. Khách hàng thực hiện tải lại lô lệnh trong trường hợp này.

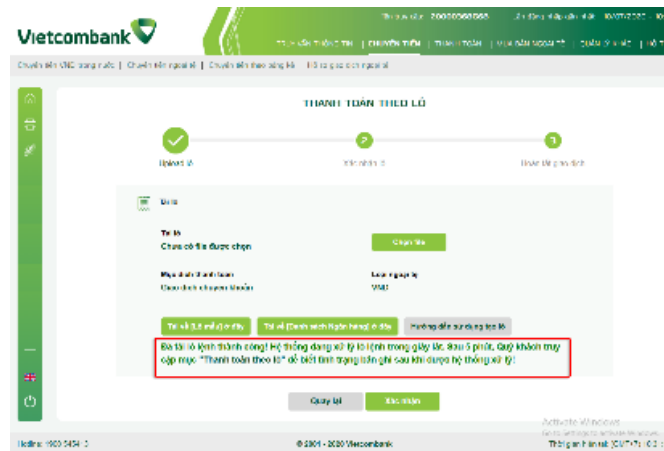
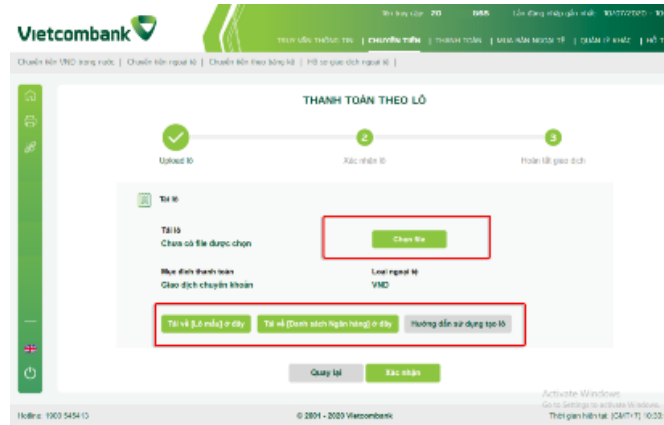


- ✓ Chờ kiểm tra: Hệ thống đang tiếp nhận lô lệnh
- ✓ Đang kiểm tra: hệ thống đang kiểm tra lô lệnh
- ✓ Đã kiểm tra: Hệ thống đã kiểm tra xong các lệnh

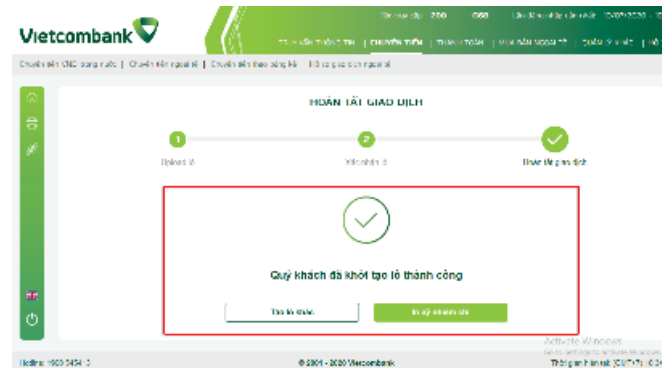
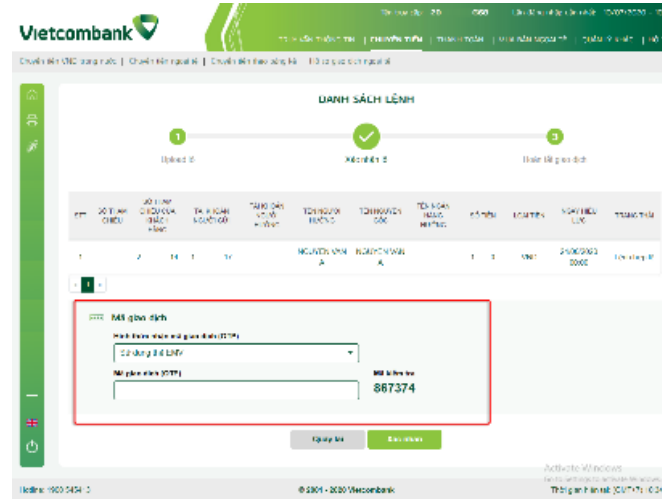
- Khách hàng chọn lô lệnh có trạng thái Đã kiểm tra để kiểm tra chi tiết các lệnh trong lô
  - ✓ Trường hợp tất cả các lệnh trong lô hợp lệ: khách hàng thực hiện bước tiếp theo

- ✓ Trường hợp 1 hoặc nhiều lệnh trong lô lỗi: khách hàng chọn trực tiếp từng lệnh lỗi và sửa lệnh, đồng thời lưu lại để lệnh chuyển trạng thái hợp lệ

- Chọn hình thức nhận OTP và nhập mã OTP



- Chọn “Xác nhận” để hoàn tất lập giao dịch và nhận thông báo lập giao dịch thành công trên chương trình
- Chọn “Quay lại” nếu không muốn thực hiện lập giao dịch



- ❖ Hướng dẫn tạo lô giao dịch chuyển tiền
  - Khách hàng chọn “Tạo lô”. (Lưu ý: Khách hàng tải Lô mẫu theo mẫu file có sẵn của VCB (file xls, xlsx)
  - Khách hàng điền các thông tin cần thực hiện giao dịch. (Lưu ý: Thông tin nhập vào lô lệnh mẫu là tiếng việt không dấu). Các trường thông tin trong file lô mẫu:
    - ✓ M: trường bắt buộc nhập cho tất cả các giao dịch, ngoài ra:
      - M1: bắt buộc với chuyển khoản trong và ngoài hệ thống
      - M2: bắt buộc với người hưởng là KH vãng lai
    - ✓ O: trường không bắt buộc nhập

STT	Tên trường	Mô tả	M/O	Chú ý
1	STT	Số thứ tự	M	
2	Cus Ref (Kh tùy chọn)	Mã của từng lệnh do Quý khách quy định	O	
3	Tài khoản trích nợ (Text)	Số tài khoản trích nợ	M	
4	Tài khoản người hưởng (Text)	Số tài khoản người hưởng	M1	
5	Tên người hưởng (Text)	Tên người hưởng	M	
6	Số CMT (Text)	Số Chứng minh thư nhân dân/ Passport	M2	
7	Ngày cấp (Text)	Ngày cấp CMND	M2	
8	Nơi cấp (Text)	Nơi cấp CMND	M2	
9	Mã ngân hàng hưởng (Text)	Mã ngân hàng hưởng	M1	Vui lòng xem tại danh sách ngân hàng
10	Tên Ngân hàng hưởng (Text)	Tên ngân hàng hưởng	M1	Chỉ điền mã ngân hàng hưởng hoặc tên ngân hàng hưởng
11	Số tiền (số)	Số tiền chuyển khoản	M	

12	Loại tiền chuyển (Text)	Loại tiền chuyển khoản	M	Loại tiền ghi có là VND
13	Phí (Text)	Loại phí	M	(*) OUR : Người chuyển trả - BEN : Người nhận trả.
14	Ngày hiệu lực (Text)	DD/MM/YYYY	O	Thanh toán ngay thì để trống Thanh toán ngày tương lai điền ngày tương lai
15	Nội dung lệnh (Text)	Nội dung thanh toán	O	



### CHUYỂN TIỀN NGOẠI TỆ

(Chương trình chỉ hỗ trợ xem và thực hiện chức năng này với khách hàng đã ký hợp đồng chuyển tiền ngoại tệ-chuyển đổi ngoại tệ trên VCB-ib@nking với VCB)

Chức năng cho phép mã Kế toán viên lập giao dịch chuyển tiền ngoại tệ đi trong và ngoài nước.

Tại menu “Chuyển tiền”, chọn “**Chuyển tiền ngoại tệ**”

Khách hàng lựa chọn loại giao dịch chuyển tiền tương ứng, cụ thể:

- ❖ Chuyển tiền trong hệ thống
- ❖ Chuyển tiền ngoài hệ thống
- ❖ Chuyển tiền đi nước ngoài
- ❖ Chuyển tiền ngoại tệ theo lô

*Lưu ý: Các giao dịch chuyển tiền sau khi được mã Kế toán viên lập giao dịch thành công cần được duyệt bởi mã Kế toán trưởng/Chủ tài khoản tùy theo mô hình phân quyền của khách hàng để hoàn tất việc thực hiện giao dịch.*

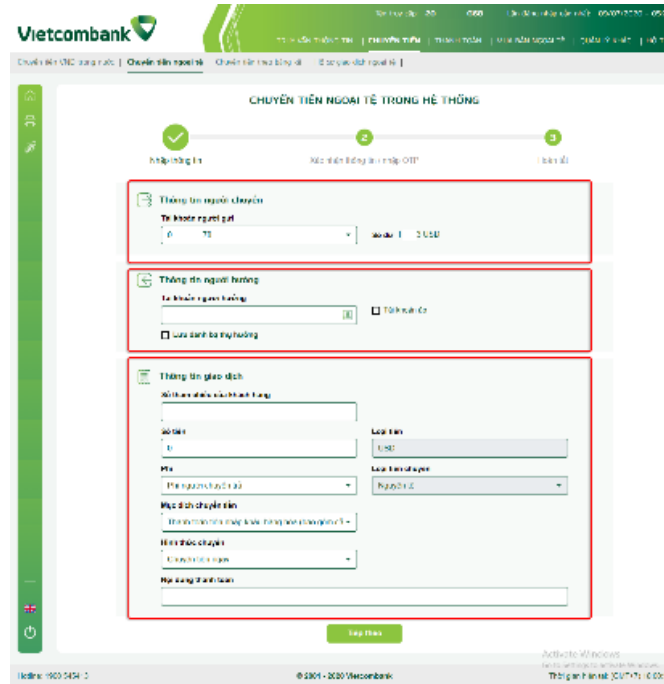


**CHUYỂN TIỀN TRONG HỆ THỐNG**

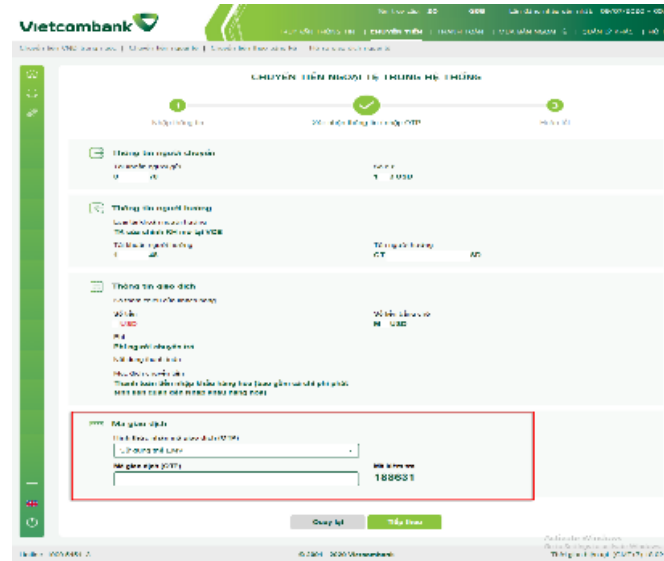
Chức năng cho phép mã Kế toán viên lập giao dịch chuyển tiền đi VNĐ trong hệ thống VCB

Tại menu “Chuyển tiền/Chuyển tiền ngoại tệ”, chọn **“Chuyển tiền trong hệ thống”**

- ❖ Để lập giao dịch, khách hàng thực hiện:
  - Nhập đầy đủ thông tin theo yêu cầu trên màn hình giao dịch
    - ✓ Thông tin người chuyển: lựa chọn tài khoản chuyển đi
    - ✓ Thông tin người thụ hưởng: Tự nhập hoặc chọn từ danh sách người hưởng định sẵn
      - Trường hợp tự nhập thông tin: KH tự nhập thông tin số tài khoản thụ hưởng
      - Trường hợp chọn từ danh sách người hưởng định sẵn: Lựa chọn nút “Chọn từ danh sách” để thực hiện tìm kiếm và lựa chọn thông tin người hưởng cần sử dụng
    - ✓ Thông tin giao dịch: nhập các thông tin liên quan đến giao dịch:
      - Số tham chiếu của khách hàng (không bắt buộc)
      - Số tiền.
      - Loại tiền, loại tiền chuyển: Hệ thống chỉ cho phép khách hàng thực hiện chuyển nguyên tệ (Loại tiền chuyển đi là loại tiền tài khoản trích nợ).



- Hình thức trả phí: lựa chọn hình thức (i) Phí người chuyển trả; (ii) Phí người hưởng trả
- Hình thức chuyển tiền: lựa chọn hình thức (i) Chuyển tiền ngay; (ii) Chuyển tiền ngày tương lai. Với hình thức chuyển tiền ngày tương lai khách hàng cần nhập ngày hiệu lực
  
- Mục đích chuyển tiền: lựa chọn mục đích theo list sẵn có trên chương trình
- Nội dung thanh toán
  
- Chọn “Tiếp theo”
- Dựa trên thông tin khách hàng nhập, hệ thống hiển thị tự động thông tin để khách hàng kiểm tra chi tiết
- Chọn hình thức nhận OTP và nhập mã OTP
- Chọn “Xác nhận” để hoàn tất lập giao dịch và nhận thông báo lập giao dịch thành công trên chương trình
- Chọn “Quay lại” nếu không muốn thực hiện lập giao dịch



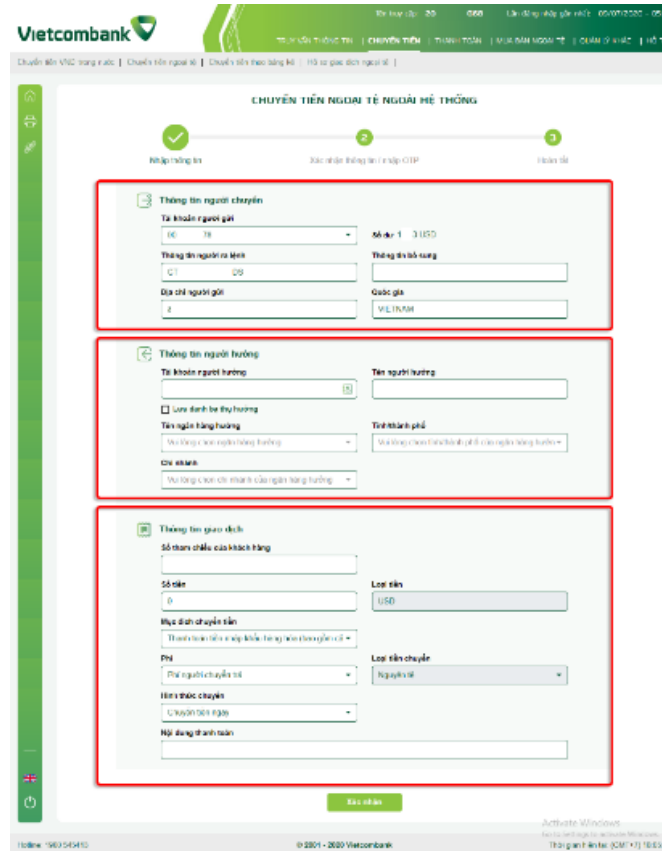
**CHUYỂN TIỀN NGOÀI HỆ THỐNG**

Chức năng cho phép mã Kế toán viên lập giao dịch chuyển tiền ngoại tệ đi ngoài hệ thống VCB

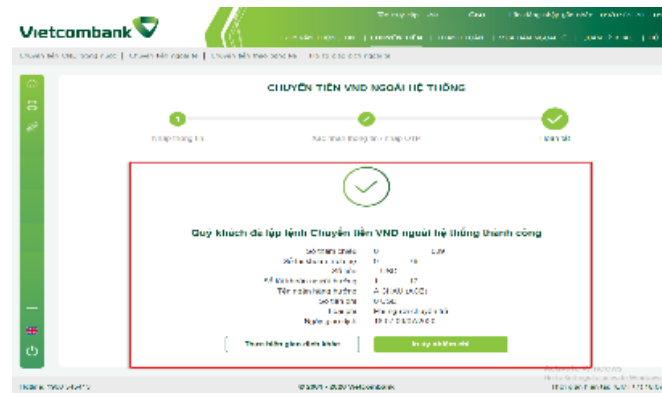
Tại menu “Chuyển tiền/Chuyển tiền ngoại tệ”, chọn “**Chuyển tiền ngoài hệ thống**”.

❖ Để lập giao dịch, khách hàng thực hiện:

- Nhập đầy đủ thông tin theo yêu cầu trên màn hình giao dịch
  - ✓ Thông tin người chuyển: lựa chọn tài khoản chuyển đi, nhập thông tin người ra lệnh, địa chỉ người gửi, thông tin bổ sung (nếu có)
  - ✓ Thông tin người thụ hưởng: Tự nhập hoặc chọn từ danh sách người hưởng định sẵn
    - Trường hợp tự nhập thông tin: KH tự nhập thông tin (i) số tài khoản thụ hưởng; (ii) Tên người hưởng; (iii) Thông tin ngân hàng hưởng
    - Trường hợp chọn từ danh sách người hưởng định sẵn: Lựa chọn nút “Chọn từ danh sách” để thực hiện tìm kiếm và lựa chọn thông tin người hưởng cần sử dụng
- ✓ Thông tin giao dịch: nhập các thông tin liên quan đến giao dịch:
  - Số tham chiếu của khách hàng (không bắt buộc)
  - Số tiền.



- Loại tiền, loại tiền chuyển: Hệ thống chỉ cho phép khách hàng thực hiện chuyển nguyên tệ (Loại tiền chuyển đi là loại tiền tài khoản trích nợ).
  - Hình thức trả phí: lựa chọn hình thức (i) Phí người chuyển trả; (ii) Phí người hưởng trả
  - Hình thức chuyển tiền: lựa chọn hình thức (i) Chuyển tiền ngay; (ii) Chuyển tiền ngày tương lai. Với hình thức chuyển tiền ngày tương lai khách hàng cần nhập ngày hiệu lực
  - Mục đích chuyển tiền: lựa chọn mục đích theo list sẵn có trên chương trình
  - Nội dung thanh toán
- Chọn “Tiếp theo”
  - Dựa trên thông tin khách hàng nhập, hệ thống hiển thị tự động thông tin để khách hàng kiểm tra chi tiết
  - Chọn hình thức nhận OTP và nhập mã OTP
  - Chọn “Xác nhận” để hoàn tất lập giao dịch và nhận thông báo lập giao dịch thành công trên chương trình
  - Chọn “Quay lại” nếu không muốn thực hiện lập giao dịch



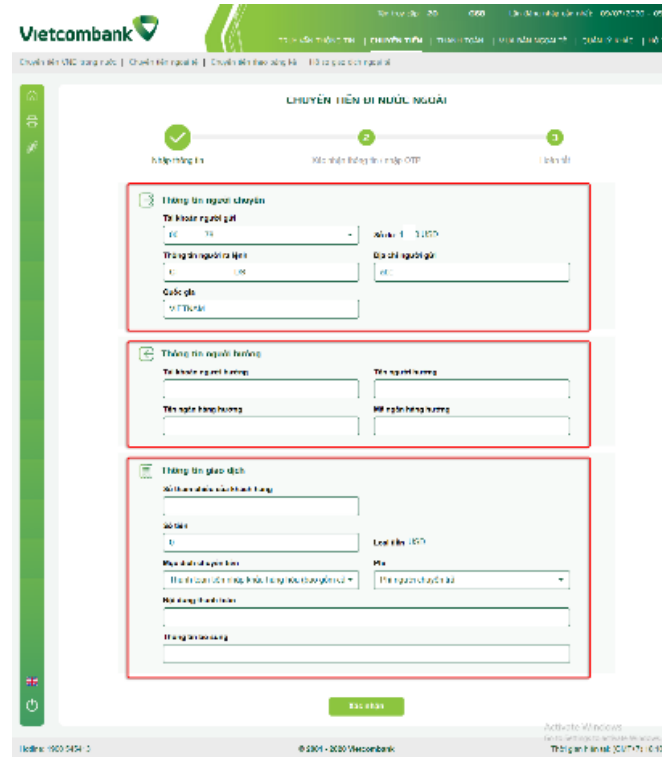
### CHUYỂN TIỀN ĐI NƯỚC NGOÀI

Chức năng cho phép mã Kế toán viên lập giao dịch chuyển tiền ngoại tệ đi ngoài hệ thống VCB

Tại menu “Chuyển tiền/Chuyển tiền ngoại tệ”, chọn “**Chuyển tiền ngoại tệ đi nước ngoài**”.

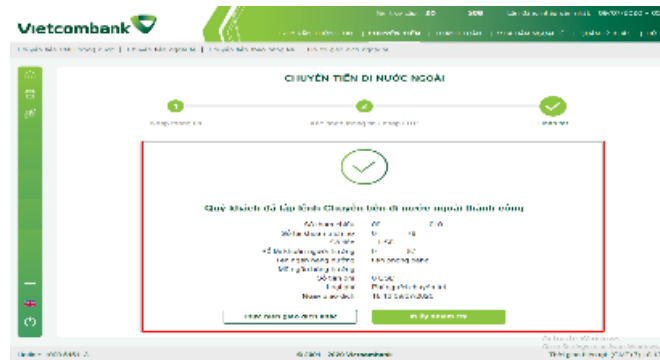
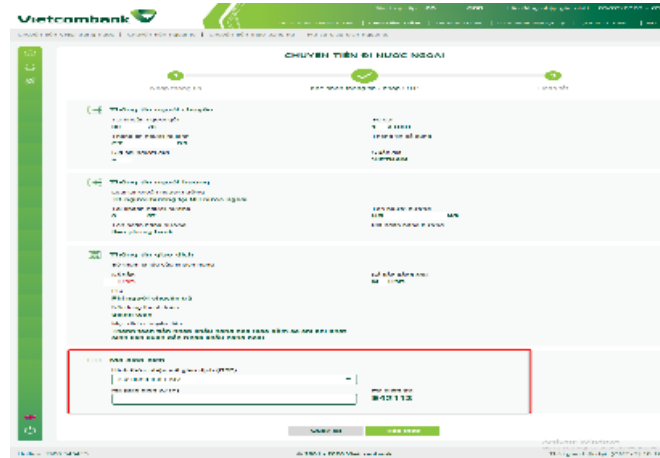
❖ Để lập giao dịch, khách hàng thực hiện:

- Nhập đầy đủ thông tin theo yêu cầu trên màn hình giao dịch
  - ✓ Thông tin người chuyển: lựa chọn tài khoản chuyển đi, nhập thông tin người ra lệnh, địa chỉ người gửi, thông tin bổ sung (nếu có)
  - ✓ Thông tin người thụ hưởng: khách hàng nhập thông tin
    - Số tài khoản thụ hưởng;
    - Tên người hưởng;
    - Thông tin ngân hàng hưởng ở nước ngoài
    - Mã ngân hàng hưởng ở nước ngoài
  - ✓ Thông tin giao dịch: nhập các thông tin liên quan đến giao dịch:
    - Số tham chiếu của khách hàng (không bắt buộc)
    - Số tiền.
    - Loại tiền, Hệ thống hiển thị chỉ cho phép khách hàng thực hiện chuyển nguyên tệ (Loại tiền chuyển đi là loại tiền tài khoản trích nợ).



- Lựa chọn hình thức trả phí:
  - ✚ Trường hợp khách hàng chuyển đi tiền USD: (i) Phí OUR; (ii) Phí Ben; (iii) Phí SHA; (iv) Phí No Deduct
  - ✚ Trường hợp khách hàng chuyển đi ngoại tệ khác USD: (i) Phí OUR; (ii) Phí Ben; (iii) Phí SHA.
- Hình thức chuyển tiền: lựa chọn hình thức (i) Chuyển tiền ngay; (ii) Chuyển tiền ngày tương lai. Với hình thức chuyển tiền ngày tương lai khách hàng cần nhập ngày hiệu lực
- Mục đích chuyển tiền: lựa chọn mục đích theo list sẵn có trên chương trình
- Nội dung thanh toán
- Thông tin bổ sung (nếu có)

- Chọn “Tiếp theo”
- Hệ thống hiển thị tự động thông tin để khách hàng kiểm tra chi tiết
- Chọn hình thức nhận OTP và nhập mã OTP
- Chọn “Xác nhận” để hoàn tất lập giao dịch và nhận thông báo lập giao dịch thành công trên chương trình
- Chọn “Quay lại” nếu không muốn thực hiện lập giao dịch



**CHUYỂN TIỀN NGOẠI TỆ THEO LÔ**

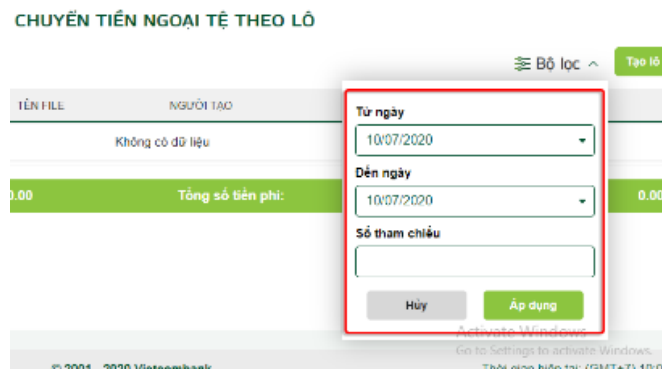
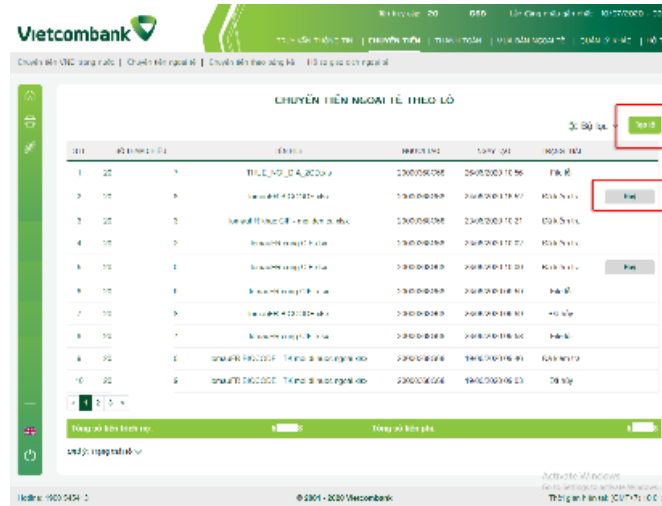
Chức năng cho phép mã Kế toán viên lập giao dịch chuyển tiền ngoại tệ (nguyên tệ) đi theo lô bằng cách upload định dạng chuẩn theo mẫu của VCB.

Các giao dịch chuyển tiền theo lô sau khi được mã Kế toán viên lập giao dịch thành công, mỗi lệnh trong lô tương ứng với 1 lệnh độc lập và các bước duyệt lệnh giao dịch của mã Chủ tài khoản/Kế toán trưởng (nếu có) không thay đổi.

Tại menu “Chuyển tiền/Chuyển tiền ngoại tệ”, chọn “Chuyển tiền ngoại tệ theo lô”

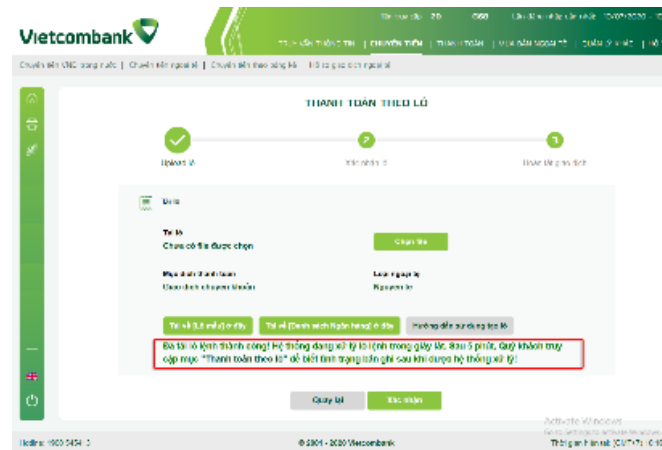
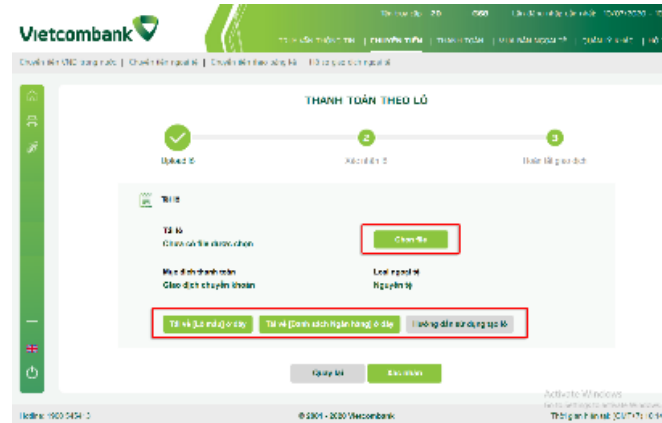
❖ Để lập giao dịch chuyển tiền theo lô, khách hàng thực hiện:

- Tải lô: KH ấn “Chọn file” để thực hiện tải lô lệnh đã tạo lên chương trình để khởi tạo giao dịch chuyển tiền theo lô. (Với các trường hợp chưa tạo lô lệnh, KH cần thực hiện bước “Tạo lô” trước khi “Tải lô”).
- Chọn “Xác nhận”
- Khách hàng chờ hệ thống kiểm tra tính hợp lệ của các lệnh trong lô (thường trong khoảng 5 phút). Tùy thuộc trạng thái kiểm tra lô để thực hiện các bước tiếp theo:
  - ✓ File lỗi: Hệ thống không kiểm tra được file khách hàng đã tải lên. Khách hàng thực hiện tải lại lô lệnh trong trường hợp này.





- ✓ Chờ kiểm tra: Hệ thống đang tiếp nhận lô lệnh
- ✓ Đang kiểm tra: hệ thống đang kiểm tra lô lệnh
- ✓ Đã kiểm tra: Hệ thống đã kiểm tra xong các lệnh
- Khách hàng chọn lô lệnh có trạng thái Đã kiểm tra để kiểm tra chi tiết các lệnh trong lô
  - ✓ Tất cả các lệnh trong lô hợp lệ: khách hàng thực hiện bước tiếp theo
  - ✓ 1 hoặc nhiều lệnh trong lô lỗi: khách hàng chọn trực tiếp từng lệnh lỗi và sửa lệnh, đồng thời lưu lại để lệnh chuyển trạng thái hợp lệ
- Chọn hình thức nhận OTP và nhập mã OTP
- Chọn “Xác nhận” để hoàn tất lập giao dịch và nhận thông báo lập giao dịch thành công trên chương trình
- Chọn “Quay lại” nếu không muốn thực hiện lập giao dịch



❖ Hướng dẫn tạo lô giao dịch chuyển tiền

- Khách hàng chọn “Tạo lô”. (Lưu ý: Khách hàng tải Lô mẫu theo mẫu file có sẵn của VCB (file xls, xlsx)
- Khách hàng điền các thông tin cần thực hiện giao dịch. (Lưu ý: Thông tin nhập vào lô lệnh mẫu là tiếng việt không dấu). Các trường thông tin trong file lô mẫu:
  - ✓ M: trường bắt buộc nhập cho tất cả các giao dịch
  - ✓ O: trường không bắt buộc nhập

STT	Tên trường	Mô tả	M/O	Chú ý
1	STT	Số thứ tự	M	
2	Cus Ref (Kh tùy chọn)	Mã của từng lệnh do Quý khách quy định	O	
3	Debit Account Tài khoản trích nợ (Text)	Số tài khoản trích nợ ( ngoại tệ tại VCB)	M	
4	Sender Add Địa chỉ người gửi (Text)	Địa chỉ của khách hàng	M	Theo quy định của điện SWIFT Thông tin người ra lệnh: ngoài tài khoản gồm 3 trường 4,5,6 Tổng ký tự là 140 ký tự Trường hợp dài hơn hệ thống sẽ tự động cắt bớt ký tự đảm bảo quy định SWIFT khi gửi đi Ngân hàng người hưởng.
5	Country (Text)	Mặc định là Viet Nam	M	
6	Sender's Info Thông tin người gửi (Text)	Thông tin người gửi/ Tên tài khoản trích nợ/ Tên người gửi	M	
7	Ben Account Tài khoản người hưởng (Text)	Số tài khoản người hưởng	M	
8	Ben Name Tên người hưởng (Text)	Tên người hưởng/ Thông tin người hưởng	M	Tổng 140 ký tự ( kể cả ký tự cách)
9	Benbank Name Tên ngân hàng hưởng (Text)	Tên ngân hàng hưởng	M (chưa áp dụng – Bỏ trống)	Vui lòng xem tại danh sách ngân hàng. Chi điền mã ngân hàng hưởng hoặc tên ngân hàng hưởng
10	Benbank Code Mã ngân hàng hưởng (Text)	Mã ngân hàng hưởng Là Biccode : đối với đi nước ngoài -	M	

		Là Citad Code: Đối với đi trong nước		
11	Currency Loại tiền tệ (Text)	Loại tiền tệ	M	Loại tiền trùng với loại tiền của tài khoản trích nợ
12	Amount Số tiền (Số)	Số tiền chuyển khoản	M	Tối đa 2 chữ số sau dấu thập phân
13	Remark Thông tin chuyển tiền (Text)	Thông tin chuyển tiền	O	
14	Add Info	Thông tin bổ sung người gửi cho người nhận	O	
15	Fee code Phí (Text)	Loại phí – chỉ điền 1 trong 4 loại OUR , SHA, BEN HOẶC OUR-NODEDUCT Chuyển tiền trong Việt Nam : Chỉ OUR hoặc BEN	M	OUR: Người chuyển trả SHA: Chia sẻ phí cả 2 bên BEN: Người hưởng trả OUR-NODEDUCT: Người chuyển trả tiền, giữ nguyên số tiền khi chuyển qua các ngân hàng trung gian (chỉ áp dụng với chuyển tiền ngoại tệ USD)
16	RM Purpose Mục đích chuyển tiền (số)	Số giá trị: 1, hoặc 2,3,4,5,6	M	Các mục đích chuyển tiền gồm: Thanh toán tiền nhập khẩu hàng hóa Thanh toán tiền nhập khẩu dịch vụ Thanh toán tiền bồi thường, giảm giá hàng hóa và các chi phí hợp lý phát sinh liên quan đến xuất nhập khẩu hàng hóa, dịch vụ Doanh nghiệp chế xuất thanh toán tiền hàng hóa mua của doanh nghiệp trong nước để sản xuất gia công, tái chế, lắp ráp hàng xuất khẩu hoặc để xuất khẩu Doanh nghiệp chế xuất thanh toán theo hợp đồng cho doanh nghiệp chế xuất khác Mục đích khác
17	Value date Ngày giá trị (DD/MM/YYYY)			Đề trông Chưa áp dụng

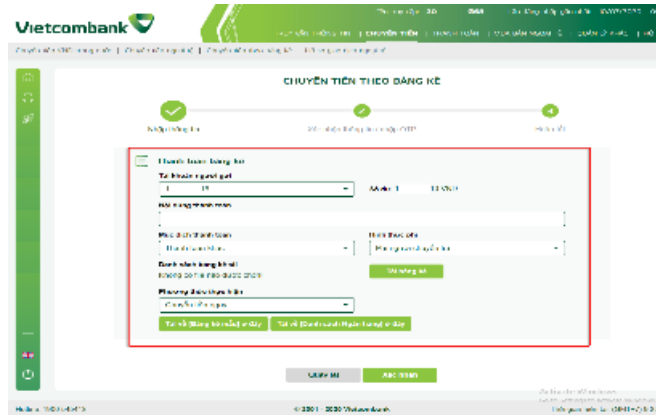
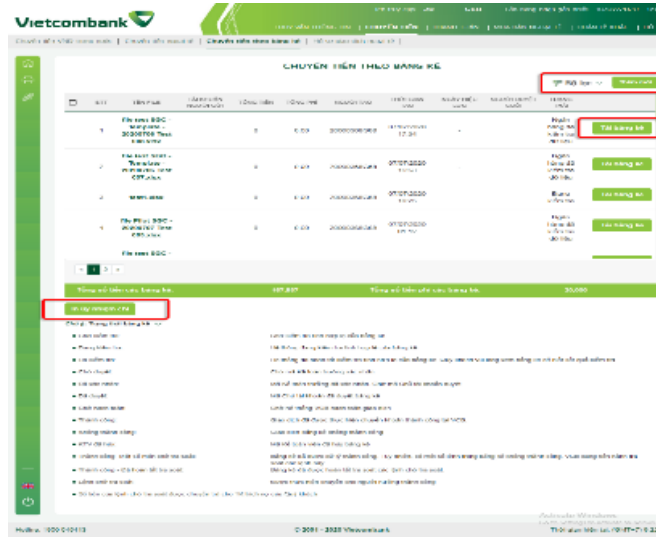
### CHUYỂN TIỀN THEO BẢNG KÊ

Chức năng cho phép mã Kế toán viên lập giao dịch chuyển tiền theo bảng kê bằng cách upload định chuẩn theo mẫu của VCB.

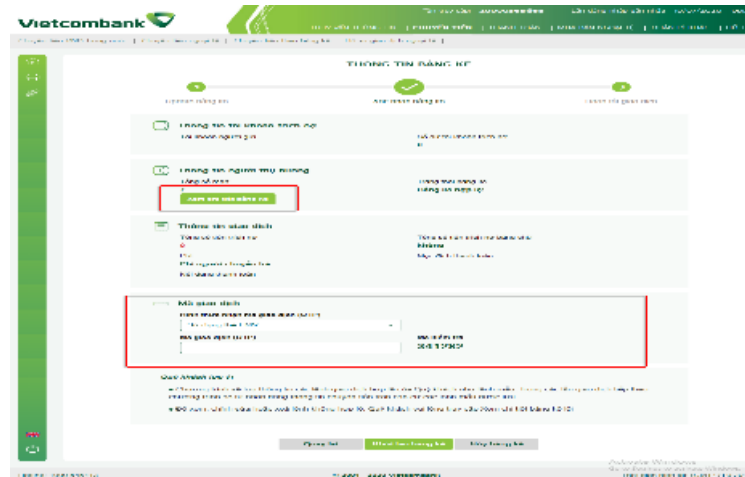
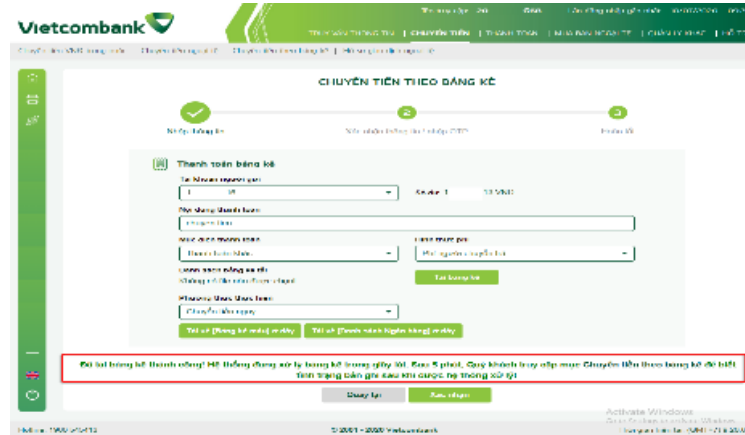
Tại menu “Chuyển tiền”, chọn “Chuyển tiền theo bảng kê”

❖ Để lập giao dịch chuyển tiền theo bảng kê, khách hàng thực hiện:

- Tải bảng kê: KH ấn “Tải bảng kê” để thực hiện tải bảng kê lệnh đã tạo lên chương trình để khởi tạo giao dịch chuyển tiền theo bảng kê. (Với các trường hợp chưa tạo bảng kê, KH cần thực hiện bước “Thêm mới” trước khi “Tải bảng kê”).
- Chọn “Xác nhận”
- Khách hàng chờ hệ thống kiểm tra tính hợp lệ của các lệnh trong bảng kê (thường trong khoảng 5 phút). Tùy thuộc trạng thái kiểm tra lô để thực hiện các bước tiếp theo:
  - ✓ File lỗi: Hệ thống không kiểm tra được file khách hàng đã tải lên. Khách hàng thực hiện tải lại bảng kê lệnh trong trường hợp này.



- ✓ Chờ kiểm tra: Hệ thống đang tiếp nhận bảng kê lệnh
- ✓ Đang kiểm tra: hệ thống đang kiểm tra bảng kê lệnh
- ✓ Đã kiểm tra: Hệ thống đã kiểm tra xong các lệnh
- Khách hàng chọn bảng kê có trạng thái Đã kiểm tra để kiểm tra chi tiết các lệnh trong bảng kê
  - ✓ Tất cả các lệnh trong bảng kê hợp lệ: khách hàng thực hiện bước tiếp theo
  - ✓ 1 hoặc nhiều lệnh trong bảng kê lỗi: khách hàng chọn trực tiếp từng lệnh lỗi và sửa lệnh, đồng thời lưu lại để lệnh chuyển trạng thái hợp lệ
- Chọn hình thức nhận OTP và nhập mã OTP
- Chọn “Xác nhận” để hoàn tất lập giao dịch và nhận thông báo lập giao dịch thành công trên chương trình
- Chọn “Quay lại” nếu không muốn thực hiện lập giao dịch



- ❖ Hướng dẫn tạo bảng kê giao dịch chuyển tiền
  - Khách hàng chọn “Thêm mới”. (Lưu ý: Khách hàng tải bảng kê mẫu theo mẫu file có sẵn của VCB (file xls, xlsx)
  - Khách hàng điền các thông tin cần thực hiện giao dịch. (Lưu ý: Thông tin nhập vào bảng kê lệnh mẫu là tiếng việt không dấu). Các trường thông tin trong file bảng kê mẫu:
    - ✓ M: trường bắt buộc nhập cho tất cả các giao dịch, ngoài ra:
      - M1: bắt buộc với chuyển khoản trong và ngoài hệ thống
      - M2: bắt buộc với người hưởng là KH vãng lai
    - ✓ O: trường không bắt buộc nhập

STT	Tên trường	Mô tả	Bắt buộc (M/ M1/ M2 / N)	Độ dài	Chú ý
1	STT	Số thứ tự	M	n/a	Định dạng số
2	So Ref	Mã của từng lệnh do Quý khách quy định	O	16	
3	So TK	Số tài khoản người hưởng	M1	35	
4	So cmnd	Số Chứng minh thư nhân dân/ Passport	M2	n/a	
5	Ngày cap	Ngày cấp CMND	M2	n/a	
6	Nơi cap	Nơi cấp CMND	M2	n/a	
7	Ten nguoi huong	Tên người hưởng	M	70	
8	Ten ngân hang	Tên ngân hàng hưởng	M1	n/a	Đối với Ngân hàng hưởng là Vietcombank. Quý khách có thể điền tên: Vietcombank

9	So tien	So tien	M	15	
10	Loai tien	Loại tiền chuyên khoản	M	3	Số tiền chuyên là VND
11	Noi dung	Nội dung thanh toán bằng kê	O	196	

## HỒ SƠ GIAO DỊCH NGOẠI TỆ

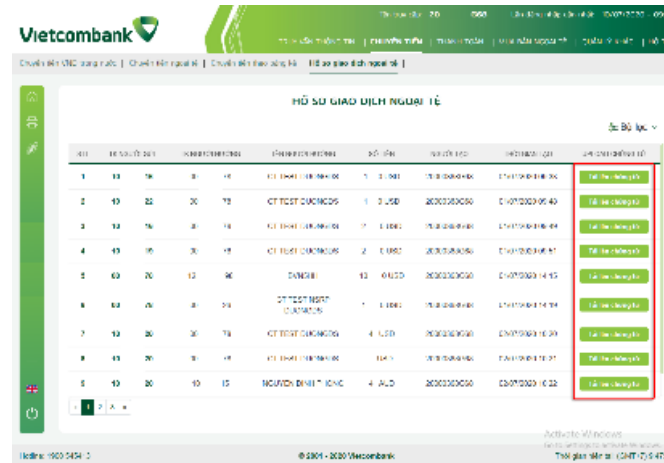
### TẢI HỒ SƠ GIAO DỊCH NGOẠI TỆ

Chức năng cho phép mã Kế toán viên tải bộ chứng từ hợp lệ cho các giao dịch chuyển tiền ngoại tệ đối với các giao dịch đã được lập thành công.

Vietcombank sẽ tiếp nhận giấy tờ mục đích kiểm tra tính chất giao dịch, tuy nhiên chính sách đối với giấy tờ gốc theo quy định Pháp luật và Việt Nam và Vietcombank theo từng thời kỳ.

Chức năng tải hồ sơ giao dịch ngoại tệ là tùy chọn, Chủ tài khoản và các cấp xác nhận vẫn thực hiện duyệt giao dịch nếu không có chứng từ

Tại menu “Chuyển tiền/Hồ sơ giao dịch ngoại tệ”, chọn “Tải hồ sơ giao dịch ngoại tệ”.



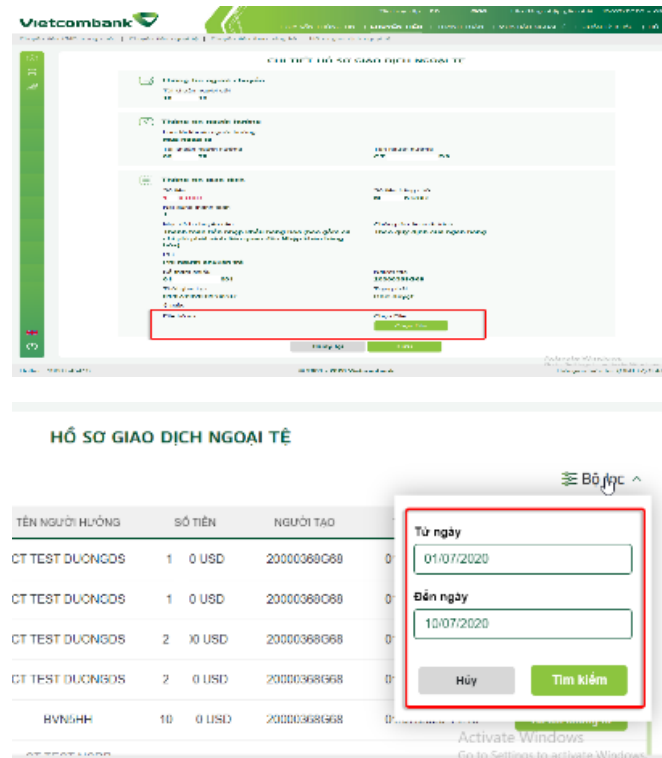


❖ Màn hình hiển thị danh sách các lệnh chuyển tiền ngoại tệ mã kế toán viên đã lập

- Để tải hồ sơ giao dịch ngoại tệ lên chương trình, khách hàng thực hiện:
- Chọn lệnh giao dịch chuyển tiền ngoại tệ muốn upload hồ sơ và chọn “Tải lên chứng từ”
- Kiểm tra thông tin chi tiết lệnh và chọn “File” và thực hiện upload
- Lựa chọn hình thức nhập OTP và nhập OTP
- Chọn “Lưu” để hoàn tất tải hồ sơ giao dịch ngoại tệ” hoặc “Quay lại” để hủy yêu cầu
- Chương trình hỗ trợ upload file với định dạng: Pdf, winrar, zip. Mỗi lệnh được upload lên không quá 10 chứng từ, mỗi chứng từ không quá 10MB

*Lưu ý: Các chứng từ đã upload lên không hỗ trợ việc upload sai, sửa, xóa. Các mã Kế toán viên có thể bổ sung tài liệu nếu giao dịch chưa được mã Kế toán trưởng/Chủ tài khoản duyệt.*

❖ Chức năng Bộ lọc cho phép khách hàng tìm kiếm giao dịch theo khoảng thời gian



## THANH TOÁN

### NỘP NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Chức năng cho phép mã Kế toán viên lập các giao dịch nộp ngân sách nhà nước.

Tại menu “Thanh toán”, chọn “**Nộp ngân sách nhà nước**”

Khách hàng lựa chọn loại giao dịch tương ứng, cụ thể:

- ❖ Nộp thuế nội địa
- ❖ Nộp thuế XNK
- ❖ Lệ phí trước bạ
- ❖ Nộp thuế theo lô

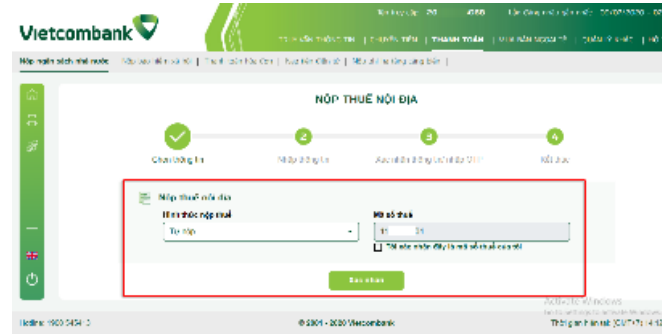
### NỘP THUẾ NỘI ĐỊA

Chức năng cho phép mã Kế toán viên lập giao dịch nộp thuế nội địa

Tại menu “Thanh toán/Nộp ngân sách nhà nước”, chọn “**Nộp thuế nội địa**”

❖ Chương trình hỗ trợ các hình thức nộp thuế, bao gồm:

- Tự nộp: Nộp thuế cho chính Quý khách (chương trình tự động lấy mã số thuế mà Quý khách đã đăng ký với VCB)



- Nộp thay: Quý khách có thể nộp thay cho người khác (Quý khách nhập mã số thuế bất kỳ cần nộp)

❖ Để lập giao dịch, khách hàng thực hiện:

- Chọn hình thức nộp thuế, Nhập Mã số thuế (với hình thức nộp thay)
- Chọn “Xác nhận”
- Dựa trên thông tin khách hàng nhập, hệ thống hiển thị tự động thông tin để khách hàng kiểm tra chi tiết



- ✓ Thông tin người nộp thuế: Thông tin do Tổng cục thuế trả về. Trường hợp không có thông tin trả về, Quý khách có thể nhập thông tin thuế để thực hiện thanh toán
  - ✓ Thông tin thuế chi tiết: Tổng cục thuế trả về thông tin các nội dung kinh tế và số tiền tương ứng. Trong trường hợp không có thông tin, Quý khách có thể tự nhập thêm thông tin cần nộp để thực hiện thanh toán.
  - ✓ Thông tin về Kho bạc nhận thu thuế: Tổng cục thuế trả về thông tin. Trong trường hợp không có thông tin, Quý khách có thể tự nhập thêm thông tin cần nộp để thực hiện thanh toán.
  - ✓ Thông tin thuế nộp thêm: Quý khách nhập bổ sung thêm nội dung kinh tế cần nộp thuế thêm ngoài thông tin Tổng cục thuế trả về.
- Chọn “Xác nhận” nếu muốn tiếp tục giao dịch
  - Chọn hình thức nhận OTP và nhập OTP
  - Chọn “Xác nhận” để hoàn tất lập giao dịch và nhận thông báo lập giao dịch thành công trên chương trình
  - Chọn “Quay lại” nếu không muốn thực hiện lập giao dịch

**NỘP THUẾ NỘI ĐỊA**

1 Chọn hình thức 2 Xác nhận 3 Nhập mã OTP 4 Hoàn tất

**THÔNG TIN NGƯỜI NỘP THUẾ**

Tên người nộp thuế: [Dropdown]  
 Mã số thuế: [Dropdown]  
 Tên người nộp thuế: [Text]  
 Mã số đăng ký thuế (nếu có): [Text]  
 Chứng minh thư: [Text]  
 Tên kho bạc nhận thu thuế: [Dropdown]  
 Tên kho bạc: [Dropdown]

**THÔNG TIN THUẾ NỘP THÊM**

Mã giao dịch: [Text]  
 Hình thức nhận mã giao dịch (OTP): [Dropdown]  
 Mã giao dịch (OTP): [Text]  
 Mã kiểm tra: 473343

**Mã giao dịch**

Hình thức nhận mã giao dịch (OTP): [Dropdown]  
 Mã giao dịch (OTP): [Text]  
 Mã kiểm tra: 473343

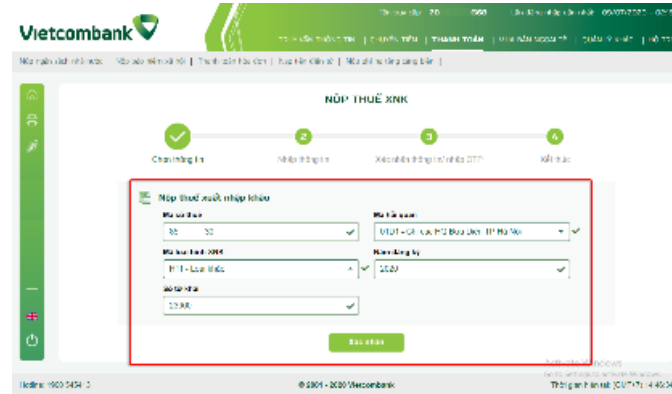
### NỘP THUẾ XNK

Chức năng cho phép mã Kế toán viên lập giao dịch nộp thuế nội địa

Tại menu “Thanh toán/Nộp ngân sách nhà nước”, chọn “**Nộp thuế xuất nhập khẩu**”

❖ Để lập giao dịch, khách hàng thực hiện:

- Nhập các thông tin liên quan đến giao dịch nộp thuế XNK: Mã số thuế, Mã hải quan, Mã loại hình XNK; Năm đăng ký; Số tờ khai
- Chọn “Xác nhận”



- Hệ thống hiển thị tự động thông tin Tờ khai thuế xuất nhập khẩu (dữ liệu lấy từ Tổng cục hải quan) để khách hàng kiểm tra chi tiết
  - ✓ Thông tin người nộp thuế: Thông tin do Tổng cục thuế trả về. Trường hợp không có thông tin trả về, Quý khách có thể nhập thông tin thuế để thực hiện thanh toán
  - ✓ Thông tin thuế chi tiết: Tổng cục thuế trả về thông tin các nội dung kinh tế và số tiền tương ứng. Trong trường hợp không có thông tin, Quý khách có thể tự nhập thêm thông tin cần nộp để thực hiện thanh toán.
  - ✓ Thông tin về Kho bạc nhận thu thuế: Tổng cục thuế trả về thông tin. Trong trường hợp không có thông tin, Quý khách có thể tự nhập thêm thông tin cần nộp để thực hiện thanh toán.
- Chọn “Xác nhận” nếu muốn tiếp tục giao dịch
- Chọn hình thức OTP và nhập OTP
- Chọn “Xác nhận” để hoàn tất lập giao dịch và nhận thông báo lập giao dịch thành công trên chương trình
- Chọn “Quay lại” nếu không muốn thực hiện lập giao dịch.

The screenshot displays the Vietcombank 'HỘP THUẾ XNK' interface. At the top, there's a progress bar with four steps: 1. Chọn thông tin (highlighted with a green check), 2. Nhập TTĐ/LN, 3. Xác nhận thông tin và OTP, and 4. Kết thúc. Below the progress bar, there are two main sections, both highlighted with red boxes.

The first section, 'Thông tin người nộp thuế', includes:
 

- Tên người nộp thuế: [Dropdown menu]
- Mã thuế người nộp thuế: [Dropdown menu]
- Địa chỉ: [Text input]
- Tên công ty: Công ty TNHH Thập Thập Long
- Mã ngành: [Dropdown menu]
- Số thuế: [Text input]
- Năm đăng ký: 2020
- Số tài khoản: [Text input]
- Tên tài khoản: [Text input]
- Tên kho bạc: VP KINH HÀ CH MINH
- Tên kho bạc: [Text input]

The second section, 'Thông tin thuế chi tiết', features a table with the following structure:

Mã thuế	Số thuế	Mã thuế	Số thuế
030	1.000		
000	1.000		
000	1.000		
000	1.000		
000	1.000		
000	1.000		
000	1.000		
000	1.000		

At the bottom of the interface, there are buttons for 'Quay lại' and 'Xác nhận'. The footer contains the text '© 2004 - 2020 Vietcombank' and 'Trang 1 của 1'.

## LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ

Chức năng cho phép mã Kế toán viên lập giao dịch nộp lệ phí trước bạ

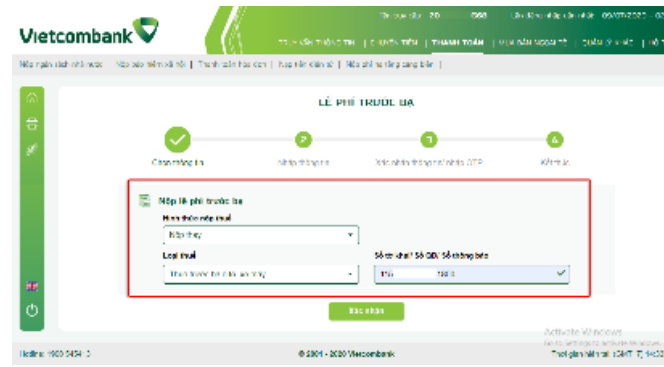
Tại menu “Thanh toán/Nộp ngân sách nhà nước”, chọn “**Lệ phí trước bạ**”

❖ Chương trình hỗ trợ các hình thức nộp thuế, bao gồm:

- Tự nộp: Nộp thuế cho chính Quý khách (chương trình tự động lấy mã số thuế mà Quý khách đã đăng ký với VCB)
- Nộp thay: Quý khách có thể nộp thay cho người khác (Quý khách nhập mã số thuế bất kỳ cần nộp)

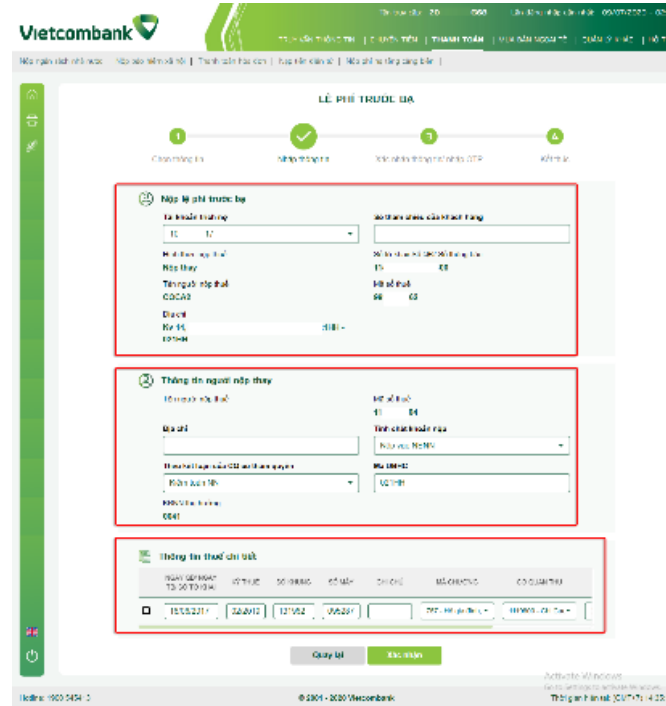
❖ Chương trình hỗ trợ khách hàng nộp thuế với các loại phí:

- Thuế trước bạ ô tô xe máy
  - Thuế trước bạ nhà đất
- ❖ Để lập giao dịch, khách hàng thực hiện:
- Nhập các thông tin hiển thị
  - Chọn “Xác nhận”
  - Hệ thống hiển thị tự động thông tin để khách hàng kiểm tra chi tiết
    - ✓ Thông tin người nộp thuế: Thông tin do Tổng cục thuế trả về. Trường hợp không có thông tin trả về, Quý khách có thể nhập thông tin thuế để thực hiện thanh toán



- ✓ Thông tin thuế chi tiết: Tổng cục thuế trả về thông tin các nội dung kinh tế và số tiền tương ứng. Trong trường hợp không có thông tin, Quý khách có thể tự nhập thêm thông tin cần nộp để thực hiện thanh toán.
- ✓ Thông tin về Kho bạc nhận thu thuế: Tổng cục thuế trả về thông tin. Trong trường hợp không có thông tin, Quý khách có thể tự nhập thêm thông tin cần nộp để thực hiện thanh toán.

- Chọn “Xác nhận” nếu muốn tiếp tục giao dịch
- Chọn hình thức nhận OTP và nhập OTP
- Chọn “Xác nhận” để hoàn tất lập giao dịch và nhận thông báo lập giao dịch thành công trên chương trình
- Chọn “Quay lại” nếu không muốn thực hiện lập giao dịch.





**NỘP THUẾ THEO LÔ**

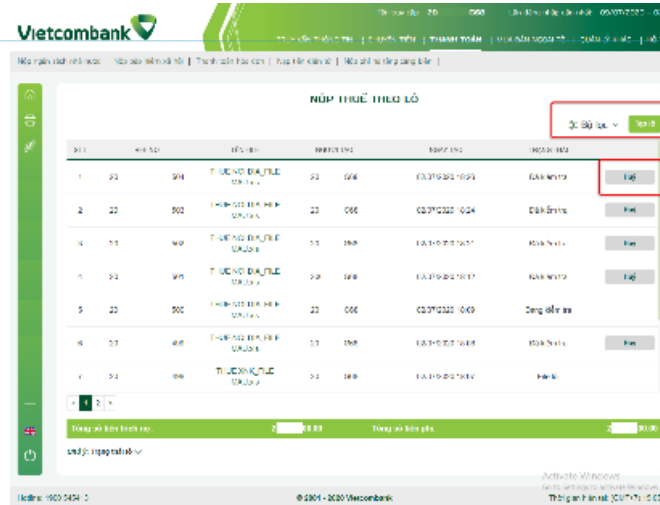
Chức năng cho phép mã Kế toán viên lập giao dịch nộp thuế theo lô bằng cách upload định dạng chuẩn theo mẫu của VCB.

Các giao dịch nộp thuế theo lô sau khi được mã Kế toán viên lập giao dịch thành công, mỗi lệnh trong lô tương ứng với 1 lệnh độc lập và các bước duyệt lệnh giao dịch của mã Chủ tài khoản/Kế toán trưởng (nếu có) không thay đổi.

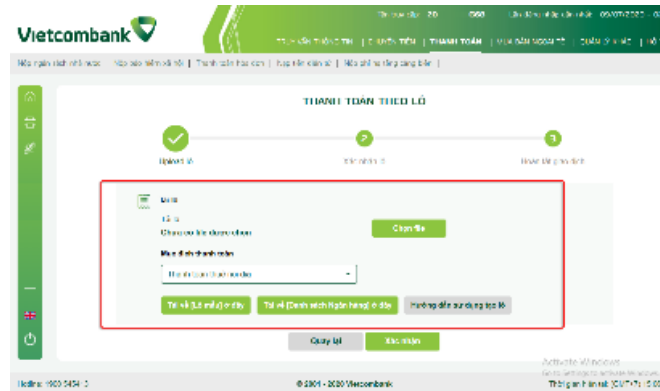
Tại menu “Chuyển tiền/Nộp ngân sách nhà nước”, chọn “Thanh toán thuế theo lô”

❖ Để lập giao dịch nộp thuế theo lô, khách hàng thực hiện:

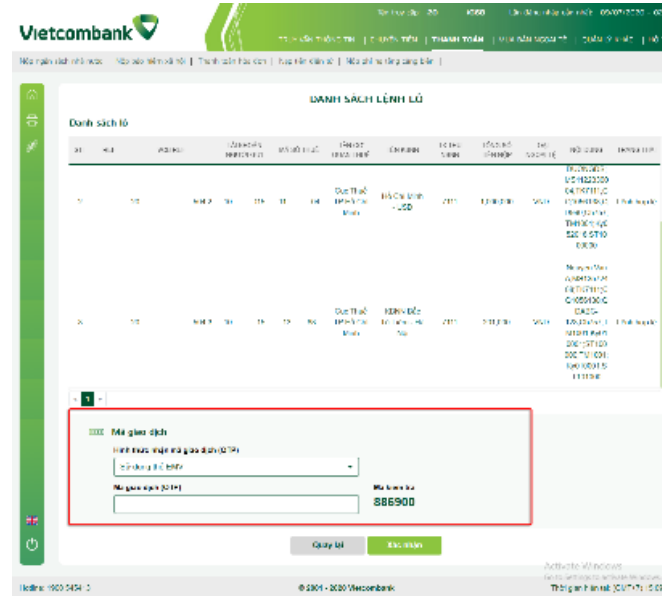
- Tải lô: KH ấn “Chọn file” để thực hiện tải lô lệnh đã tạo lên chương trình để khởi tạo giao dịch chuyển tiền theo lô. (Với các trường hợp chưa tạo lô lệnh, KH cần thực hiện bước “Tạo lô” trước khi “Tải lô”).
- Chọn mục đích thanh toán: Thanh toán thuế nội địa/Thanh toán thuế XNK
- Chọn “Xác nhận”
- Dựa trên thông tin khách hàng nhập, khách hàng chờ hệ thống kiểm tra tính hợp lệ của các lệnh trong lô (thường trong khoảng 5 phút). Tùy thuộc trạng thái kiểm tra lô để thực hiện các bước tiếp theo:



Commented [A1]: Add nội dung



- ✓ File lỗi: Hệ thống không kiểm tra được file khách hàng đã tải lên. Khách hàng thực hiện tải lại lô lệnh trong trường hợp này.
- ✓ Chờ kiểm tra: Hệ thống đang tiếp nhận lô lệnh
- ✓ Đang kiểm tra: hệ thống đang kiểm tra lô lệnh
- ✓ Đã kiểm tra: Hệ thống đã kiểm tra xong các lệnh
- Khách hàng chọn lô lệnh có trạng thái Đã kiểm tra để kiểm tra chi tiết các lệnh trong lô
  - ✓ Trường hợp tất cả các lệnh trong lô hợp lệ: khách hàng thực hiện bước tiếp theo
  - ✓ Trường hợp 1 hoặc nhiều lệnh trong lô lỗi: khách hàng chọn trực tiếp từng lệnh lỗi và sửa lệnh, đồng thời lưu lại để lệnh chuyển trạng thái hợp lệ
- Chọn hình thức nhận mã giao dịch và nhập mã OTP
- Chọn “Xác nhận” để hoàn tất lập giao dịch và nhận thông báo lập giao dịch thành công trên chương trình



- Chọn “Quay lại” nếu không muốn thực hiện lập giao dịch
- ❖ Hướng dẫn tạo lô giao dịch nộp thuế
  - Khách hàng chọn “Tạo lô”.(Lưu ý: Khách hàng tải Lô mẫu theo mẫu file có sẵn của VCB (file xls, xlsx)
  - Khách hàng điền các thông tin cần thực hiện giao dịch. (Lưu ý: hệ thống chấp nhận file không dấu và file tiếng việt có dấu). Các trường thông tin trong file lô mẫu:
    - ✓ M: bắt buộc điền thông tin trong trường hợp trường thông tin 2-Loại giao dịch nhận giá trị “1”
    - ✓ N: trường không bắt buộc nhập
    - ✓ M+M1: Bắt buộc trong trường hợp trường thông tin 2-Loại giao dịch nhận giá trị “2”
    - ✓ M2,M3,M4,M5: Bắt buộc trong trường hợp một trong số các trường thông tin đó được gán giá trị (phải được gán giá trị đồng thời)
    - ✓ M6: Bắt buộc trong trường hợp trường thông tin (3) nhận giá trị “Y”

STT	Tên trường	Mô tả	Bắt buộc (M/ M1/ M2 / N)	Chú ý
1	STT	Số thứ tự	M	Định dạng số
2	SỐ REF		N	Do KH tự quy định
3	Loại giao dịch	1: đã khai báo thuế 2: chưa khai báo thuế	M	Định dạng số Chỉ chọn một trong hai giá trị 1 hoặc 2
4	Nộp thay (Y/N)	Nếu nộp cho chính DN: chọn “N” Nếu nộp thay: chọn “Y”	M	Chỉ chọn một trong hai giá trị Y hoặc N, nếu khác Y thì chương trình tự động nhận diện là N
5	Mã số thuế Người nộp thay		N	
6	Tên người nộp thay		N	

7	Địa chỉ người nộp thay		N	
8	Tài khoản trích nợ		M	Tài khoản phải là TK của VCB và hợp lệ theo quy định của TK trích nợ lệnh đơn hiện hành. Không áp dụng TK đồng chủ sở hữu hay TK ngoại tệ
9	Mã số thuế	Mã số thuế cần thanh toán	M	Trong trường hợp nộp thay, MST là MST doanh nghiệp VN được cấp để nộp
10	Tên người nộp		M	
11	Địa chỉ người nộp		M1	
12	Ngày giá trị	Ngày xử lý lệnh theo định dạng ddmmyyy	M	Hiện tại để trống trường thông tin này
13	Mã cơ quan thu		M1	
14	Mã KBNN		M1	
15	TK thu NSNN		M1	Khi không nhập TK thu NSNN thì chương trình sẽ mặc định hiển thị TK là 7111
16	Tổng số tiền nộp		M6	Định dạng số Kiểm tra điều kiện: Tổng số tiền phải khớp đúng với thông tin số tiền cần thanh toán cho tờ khai bên TCT trả về. Nếu không khớp, chương trình báo lỗi Trong TH tờ khai chưa được khai báo với TCT: Tổng số tiền nộp = ST1 + ST2 + ST3 + ST4 +ST5.
17	Loại ngoại tệ	Loại tiền thanh toán: - VND - Nguyên tệ	M	Hiện tại chỉ cho thanh toán tiền VND
18	Phí	OUR	M	
19	Số quyết định		N	
20	Ngày quyết định		N	Theo định dạng ddmmyyy

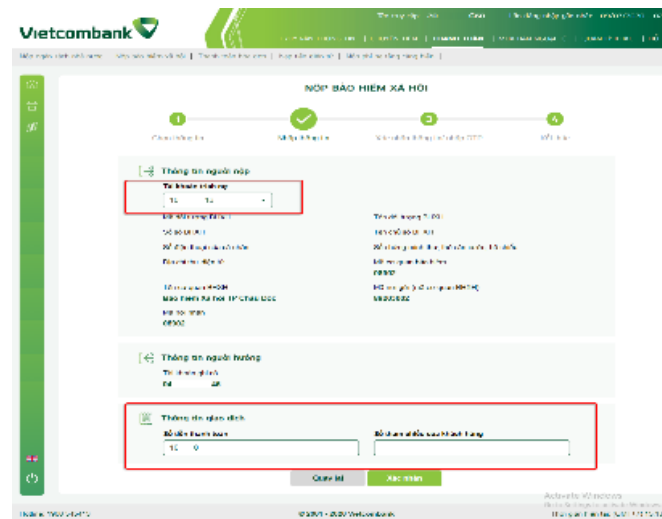
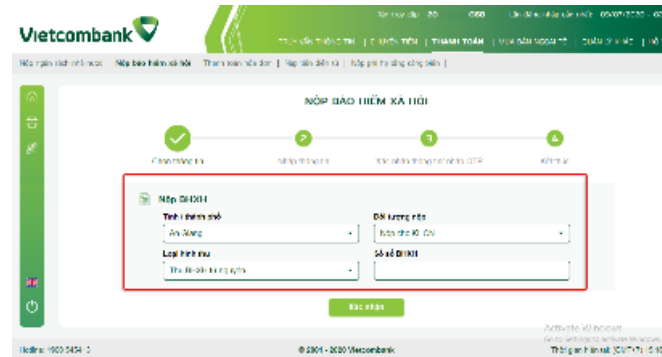
21	Nộp theo kết luận của CQNN có thẩm quyền	- Kiểm tra NN - Thanh tra tài chính - Thanh tra chính phủ - CQ có thẩm quyền	M1	free format
22	Tính chất khoản nộp	- Nộp vào NSNN - TK thu hồi quỹ hoàn thuế GTGT	M1	free format
23	Mã địa bàn hành chính		N	
24	Mã chương 1		M1	Hiện tại chưa cho phép thanh toán cho nhiều chương (thanh toán các chương bằng nhau)
25	Mã NDKT 1		M1	Hiện tại cho phép thanh toán tối đa 2 tiểu mục
26	Kỳ thuế 1		M1	Định dạng ddmmyyyy
27	Số tiền 2		M1	Định dạng số
28	Mã chương 2		M2	
29	Mã NDKT 2		M2	
30	Kỳ thuế 2		M2	Định dạng ddmmyyyy
31	Trường 31-43		M3/M4/M5/M6	Tương tự thông tin tại trường 28-30

### NỘP BẢO HIỂM XÃ HỘI

Chức năng cho phép mã Kế toán viên lập giao dịch nộp bảo hiểm xã hội trên chương trình

Tại menu “Thanh toán”, chọn “Nộp bảo hiểm xã hội”

- Để lập giao dịch, khách hàng thực hiện:
- Lựa chọn tỉnh/thành phố
- Nhập các thông tin liên quan đến giao dịch nộp bảo hiểm xã hội tùy theo loại hình Cơ quan BHXH:
- Trường hợp GD nộp cho CQ BHXH không thuộc địa bàn triển khai thanh toán điện tử, nhập thông tin định danh gồm:
  - ✓ Đơn vị thu BHXH
  - ✓ Mã BHXH
  - ✓ Trường hợp CQ BHXH thuộc địa bàn triển khai thanh toán điện tử, nhập thông tin định danh gồm:
  - ✓ Đối tượng nộp
  - ✓ Loại hình thu. Căn cứ trên loại hình thu sẽ hiển thị các thông tin định danh tương ứng
  - ✓ Chọn “Xác nhận”
  - ✓ Dựa trên thông tin khách hàng nhập, hệ thống hiển thị tự động thông tin để khách hàng kiểm tra chi tiết
  - ✓ Chọn “Xác nhận” nếu muốn tiếp tục giao dịch



- ✓ Chọn hình thức nhận mã giao dịch và nhập mã OTP
- ✓ Chọn “Xác nhận” để hoàn tất lập giao dịch và nhận thông báo lập giao dịch thành công trên chương trình
- ✓ Chọn “Quay lại” nếu không muốn thực hiện lập giao dịch



**Mã giao dịch**

Hình thức nhận mã giao dịch (OTP)

Sử dụng thẻ EMV

Mã giao dịch (OTP)

Mã kiểm tra  
**053181**

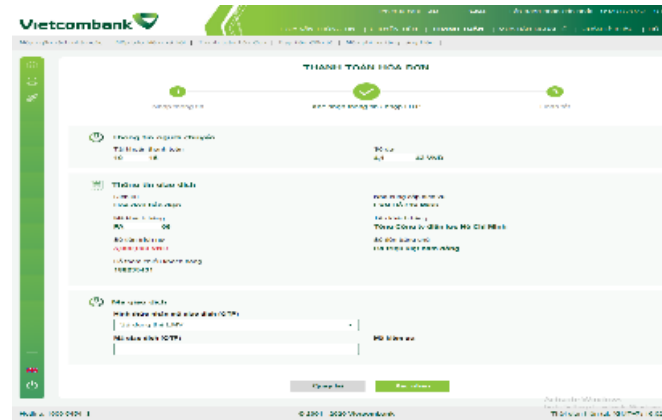
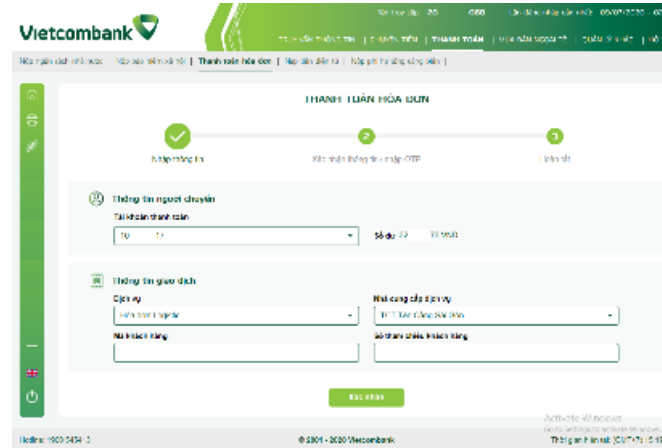
Quay lại Lập lệnh

**THANH TOÁN HÓA ĐƠN**

Chức năng cho phép mã Kế toán viên lập giao dịch thanh toán hóa đơn trên chương trình

Tại menu “Thanh toán”, chọn “Thanh toán hóa đơn”

- ❖ Để lập giao dịch, khách hàng thực hiện:
  - Nhập các thông tin liên quan đến giao dịch thanh toán hóa đơn
    - ✓ Chọn nhà cung cấp dịch vụ
    - ✓ Chọn loại dịch vụ
    - ✓ Mã khách hàng
    - ✓ Số tham chiếu của khách hàng (không bắt buộc)
  - Chọn “Xác nhận”
  - Dựa trên thông tin khách hàng nhập, hệ thống hiển thị tự động thông tin để khách hàng kiểm tra chi tiết
  - Chọn “Xác nhận” nếu muốn tiếp tục thanh toán
  - Chọn hình thức nhận mã giao dịch và nhập mã OTP
  - Chọn “Xác nhận” để hoàn tất lập giao dịch và nhận thông báo lập giao dịch thành công trên chương trình
  - Chọn “Quay lại” nếu không muốn thực hiện lập giao dịch.



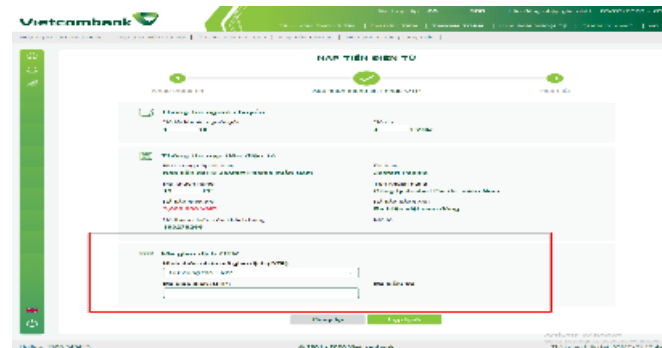
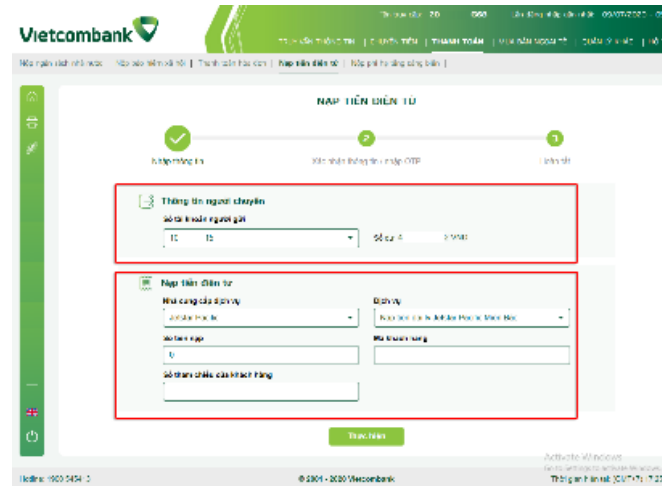


### NẠP TIỀN ĐẠI LÝ

Chức năng cho phép mã Kế toán viên lập giao dịch Nạp tiền đại lý

Tại menu “Thanh toán”, chọn “Nạp tiền đại lý”

- ❖ Để lập giao dịch, khách hàng thực hiện:
  - Nhập các thông tin liên quan đến giao dịch Nạp tiền đại lý
    - ✓ Chọn nhà cung cấp dịch vụ
    - ✓ Chọn loại dịch vụ
    - ✓ Số tiền nạp
    - ✓ Mã khách hàng
    - ✓ Số tham chiếu của khách hàng (không bắt buộc)
  - Chọn “Thực hiện”
  - Dựa trên thông tin Quý khách nhập, hệ thống hiển thị tự động thông tin để khách hàng kiểm tra chi tiết
  - Chọn hình thức nhận OTP và nhập OTP
  - Chọn “Lập lệnh” để hoàn tất lập giao dịch và nhận thông báo lập giao dịch thành công trên chương trình
  - Chọn “Quay lại” nếu không muốn thực hiện lập giao dịch.



## NỘP PHÍ HẠ TẦNG CẢNG BIỂN

Chức năng cho phép mã Kế toán viên lập giao dịch nộp phí hạ tầng cảng biển.

Tại menu “Thanh toán”, chọn **“Nộp phí hạ tầng cảng biển”**

❖ Để lập giao dịch, khách hàng thực hiện:

- Khai báo các thông tin liên quan đến giao dịch nộp phí theo các nội dung trên màn hình giao dịch
  - ✓ Số chứng từ nộp phí
  - ✓ Ngày chứng từ nộp phí
  - ✓ Chọn mã loại phí
  - ✓ Chọn mã đơn vị thu phí
  - ✓ Nhập MST đơn vị nộp phí
- Chọn “Xác nhận”

- Hệ thống hiển thị tự động thông tin để khách hàng kiểm tra chi tiết
- Chọn “Xác nhận” nếu muốn tiếp tục thanh toán
- Chọn hình thức nhận OTP và nhập OTP
- Chọn “Xác nhận” để hoàn tất lập giao dịch và nhận thông báo lập giao dịch thành công trên chương trình
- Chọn “Quay lại” nếu không muốn thực hiện lập giao dịch.

The screenshot shows the Vietcombank online banking interface for the 'NỘP PHI HẠ TĂNG CẤP ĐỘN' (Payment of fee for level reduction) screen. The interface is in Vietnamese and includes a progress indicator at the top with four steps: 1. Chọn thông tin (Select information), 2. Nhập thông tin (Enter information), 3. Xác nhận thông tin và thanh toán (Confirm information and payment), and 4. Hoàn tất (Completed). Step 2 is currently active.

The main form area is divided into two columns of fields:

- Thông tin chi tiết (Detailed Information):**
  - Tên khách hàng (Customer Name): TK - Tu
  - Loại tài khoản (Account Type): Tài khoản thanh toán (Payment account)
  - Loại hình chi nhánh (Branch Type): KH
  - Nhà chi nhánh (Branch): 05433200
  - Biểu tượng (Symbol): VNĐ
  - Mã 2011 (Code 2011): 05
  - Chương (Program): MÔ ĐUN CHIA NHẢY
  - Mã số chi nhánh (Branch Code): 05433200
  - Mã số tài khoản (Account Code): 05433200
  - Mã chi nhánh (Branch Code): 05433200
- Thông tin nộp tiền (Payment Information):**
  - Tên tài khoản (Account Name): TK - Tu
  - Mã tài khoản (Account Code): 05433200
  - Mã chi nhánh (Branch Code): 05433200
  - Mã số tài khoản (Account Code): 05433200
  - Mã chi nhánh (Branch Code): 05433200
  - Mã số tài khoản (Account Code): 05433200
  - Mã chi nhánh (Branch Code): 05433200
  - Mã số tài khoản (Account Code): 05433200
  - Mã chi nhánh (Branch Code): 05433200

At the bottom, there is a table titled 'Thông tin nộp tiền' (Payment information) with columns: STT (No.), Mã tài khoản (Account Code), Tên tài khoản (Account Name), Số tài khoản (Account Code), Số tiền (Amount), Loại hình (Type), and Tổng cộng (Total). The table contains 7 rows of payment entries.

STT	Mã tài khoản	Tên tài khoản	Số tài khoản	Số tiền	Loại hình	Tổng cộng
1	19.000.40.00	Vклад на лицевой счет	1200000000000000	10000000	1	10000000
2	19.000.20.00	Вклад в л/с на рубль	1200000000000000	10000000	1	10000000
3	19.000.10.00	Вклад в л/с на рубль (на остаток)	1200000000000000	10000000	1	10000000
4	19.000.40.00	Vклад на лицевой счет	1200000000000000	10000000	1	10000000
5	19.000.20.00	Вклад в л/с на рубль	1200000000000000	10000000	1	10000000
6	19.000.10.00	Вклад в л/с на рубль (на остаток)	1200000000000000	10000000	1	10000000
7	19.000.40.00	Vклад на лицевой счет	1200000000000000	10000000	1	10000000

Buttons for 'Quay lại' (Back) and 'Xác nhận' (Confirm) are visible at the bottom of the page.

**MUA BÁN NGOẠI TỆ**

*(Chương trình chỉ hỗ trợ xem và thực hiện chức năng này với khách hàng đã ký hợp đồng chuyển tiền ngoại tệ-chuyển đổi ngoại tệ trên VCB-ib@nking với VCB)*

Chức năng cho phép mã Kế toán viên lập giao dịch mua bán ngoại tệ trên chương trình

Khách hàng lựa chọn loại giao dịch cần thực hiện tương ứng, cụ thể:

- ❖ Bán ngoại tệ
- ❖ Mua ngoại tệ chuyển đi nước ngoài

*Lưu ý: Các giao dịch mua bán ngoại tệ sau khi được mã Kế toán viên lập giao dịch thành công cần được duyệt bởi mã Kế toán trưởng/Chủ tài khoản tùy theo mô hình phân quyền của khách hàng để hoàn tất việc thực hiện giao dịch*

## BÁN NGOẠI TỆ

Chức năng cho phép mã Kế toán viên lập giao dịch bán ngoại tệ trên chương trình

Tại menu Mua bán ngoại tệ, chọn “**Bán ngoại tệ**”

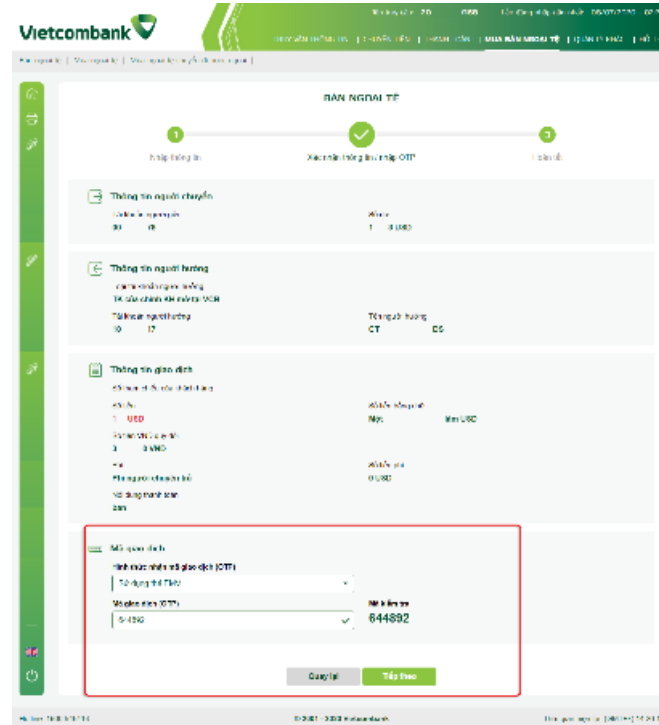
- ❖ Để lập giao dịch, khách hàng thực hiện:
  - Nhập đầy đủ thông tin theo yêu cầu trên màn hình giao dịch
    - ✓ Thông tin người chuyển: lựa chọn tài khoản trích nợ
    - ✓ Thông tin người thụ hưởng: chọn tài khoản hưởng trong danh sách tài khoản của KH
    - ✓ Thông tin giao dịch: nhập các thông tin liên quan đến giao dịch:
      - Số tham chiếu của khách hàng (không bắt buộc)
      - Số tiền.
      - Loại tiền,
      - Tỷ giá: hệ thống tự hiển thị theo tỷ giá niêm yết tại thời điểm khách hàng lập giao dịch
      - Nội dung thanh toán
  - Chọn “Xác nhận”
  - Dựa trên thông tin khách hàng nhập, hệ thống hiển thị tự động thông tin để khách hàng kiểm tra chi tiết

- Chọn hình thức nhận OTP và nhập OTP
- Chọn “Xác nhận” để hoàn tất lập giao dịch và nhận thông báo lập giao dịch thành công trên chương trình
- Chọn “Quay lại” nếu không muốn thực hiện lập giao dịch

The screenshot displays the Vietcombank mobile application interface for a transaction confirmation screen. The screen is titled "BAN NGƯỜI TẾ" and features a progress bar at the top with three steps: "Hàng hóa đã", "Xác nhận thông tin nhập OTP", and "Tạo mã". The main content area contains three sections, each highlighted with a red border:

- Thông tin người chuyển**: Includes a dropdown menu for "Số tài khoản" (Account number) and a text input field for "Số dư" (Amount).
- Thông tin người hưởng**: Includes a dropdown menu for "Số tài khoản hưởng" (Beneficiary account number).
- Thông tin giao dịch**: Includes a dropdown menu for "Số tài" (Transaction type), a text input field for "Số tiền" (Amount), a dropdown menu for "Loại tiền" (Currency type), a text input field for "Tỷ lệ nhân với" (Multiplier), a text input field for "Số tiền nhân với" (Amount multiplied), and a dropdown menu for "Mã định danh giao dịch" (Transaction code).

A green "Xác nhận" button is located at the bottom of the form. The bottom status bar shows the time "18:08:13" and the phone number "0301 333 888888888".

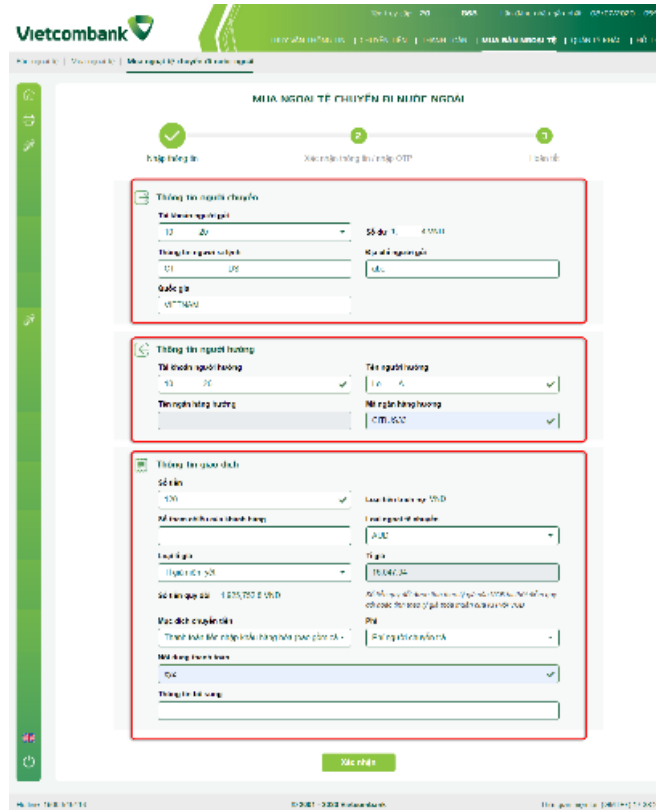


### MUA NGOẠI TỆ CHUYỂN ĐI NƯỚC NGOÀI

Chức năng cho phép mã Kế toán viên lập giao dịch mua ngoại tệ mục đích chuyển đi nước ngoài trên chương trình

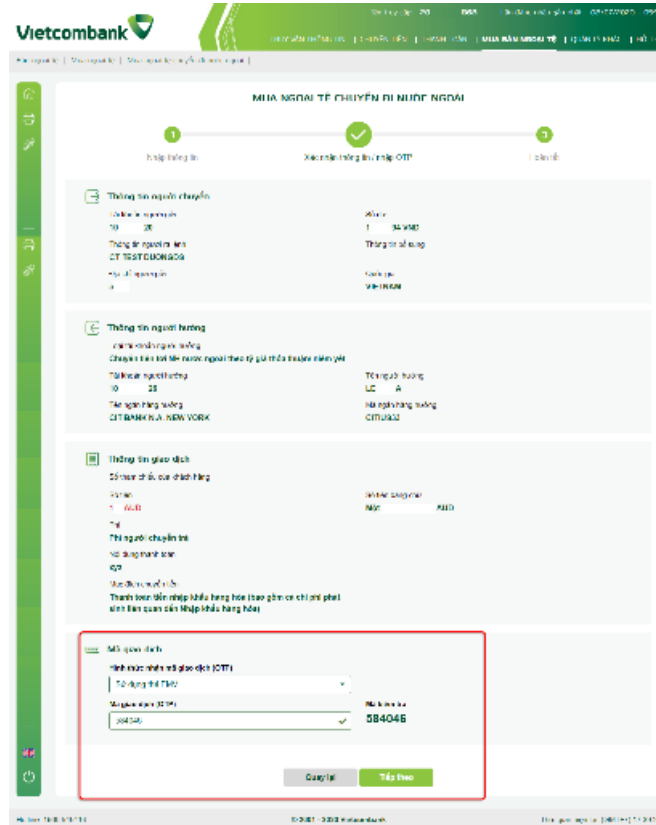
Tại menu Mua bán ngoại tệ, chọn “**Mua ngoại tệ chuyển đi nước ngoài**”

- ❖ Để lập giao dịch, khách hàng thực hiện:
  - Nhập đầy đủ thông tin theo yêu cầu trên màn hình giao dịch
    - ✓ Thông tin người chuyển: lựa chọn tài khoản trích nợ VNĐ, nhập thông tin người ra lệnh, địa chỉ người gửi, quốc gia
    - ✓ Thông tin người thụ hưởng: nhập thông tin:
      - Tài khoản người hưởng
      - Tên người hưởng
      - Mã ngân hàng hưởng
    - ✓ Thông tin giao dịch: nhập các thông tin liên quan đến giao dịch:
      - Số tham chiếu của khách hàng (không bắt buộc)
      - Số tiền.
      - Loại tiền,
      - Tỷ giá:





- ✚ Tỷ giá niêm yết: hệ thống tự hiển thị theo tỷ giá niêm yết và số tiền quy đổi theo tỷ giá niêm yết.
  - ✚ Tỷ giá thỏa thuận: KH sau khi thỏa thuận với CN có thể nhập tỷ giá thỏa thuận. (Số tiền tối thiểu được phép áp dụng tỷ giá thỏa thuận: tùy từng thời kỳ bộ phận chính sách đưa ra số tiền quy định tối thiểu. Hiện tại quy định số tiền tối thiểu là 20,000 USD hoặc ngoại tệ khác tương đương)
  - Loại phí: Lựa chọn hình thức trả phí:
    - ✚ Trường hợp khách hàng chuyển đi tiền USD: (i) Phí OUR; (ii) Phí Ben; (iii) Phí SHA; (iv) Phí No Deduct
    - ✚ Trường hợp khách hàng chuyển đi ngoại tệ khác USD: (i) Phí OUR; (ii) Phí Ben; (iii) Phí SHA.
  - Mục đích: chọn trong danh sách
  - Nội dung thanh toán
  - Thông tin bổ sung (nếu có)
- Chọn “Xác nhận”
  - Hệ thống hiển thị tự động thông tin để khách hàng kiểm tra chi tiết
  - Chọn hình thức nhận OTP và nhập OTP



- Chọn “Xác nhận” để hoàn tất lập giao dịch và nhận thông báo lập giao dịch thành công trên chương trình
- Chọn “Quay lại” nếu không muốn thực hiện lập giao dịch

**QUẢN LÝ KHÁC  
QUẢN LÝ GIAO DỊCH**

Chức năng cho phép KH quản lý chi tiết các lệnh giao dịch, bao gồm:

- ❖ Quản lý trạng thái lệnh giao dịch
- ❖ Danh sách lệnh bị từ chối
- ❖ Báo cáo phí giao dịch
- ❖ Quản lý lệnh mẫu

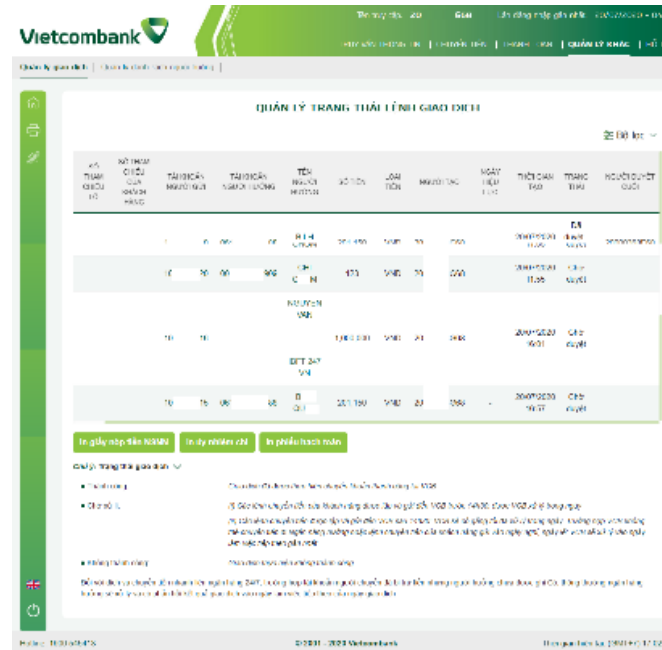
**QUẢN LÝ TRẠNG THÁI LỆNH GIAO DỊCH**

Chức năng cho phép mã Kế toán viên quản lý chi tiết trạng thái các lệnh giao dịch đã thực hiện

Tại menu Quản lý khác/Quản lý giao dịch, chọn **“Quản lý trạng thái lệnh giao dịch”**

- ❖ Hiện thị danh sách các lệnh (bao gồm các lệnh đã duyệt và chờ duyệt) với trạng thái chi tiết
- ❖ Cho phép in chứng từ một hoặc nhiều lệnh giao dịch
- ❖ Chức năng Bộ lọc cho phép KH tìm kiếm các giao dịch theo khoảng thời gian, Số tham chiếu, Tài khoản thụ hưởng, User khởi tạo

*Lưu ý: Chương trình chỉ hỗ trợ truy vấn trạng thái lệnh giao dịch trong vòng 10 ngày*



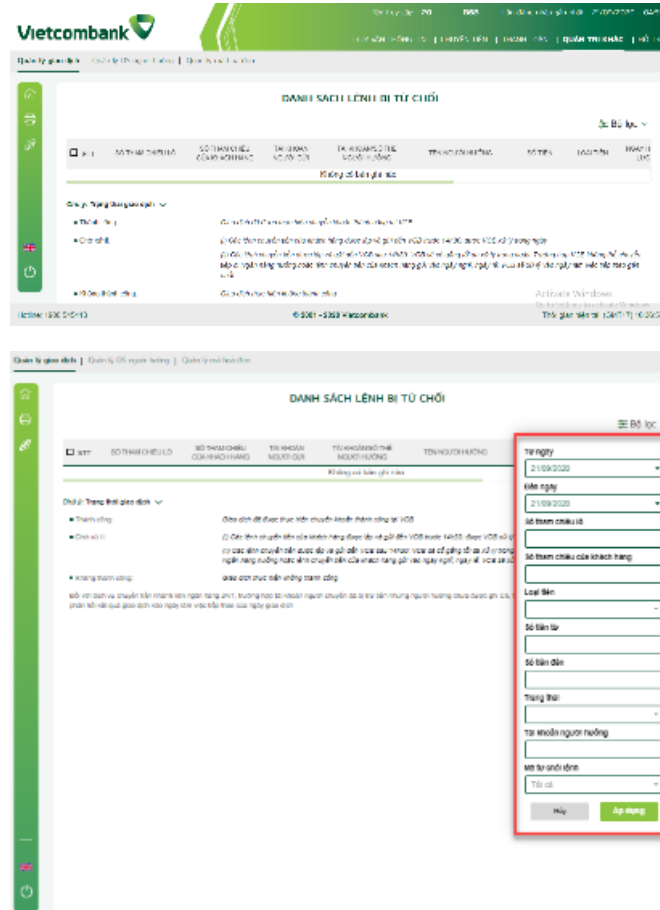
**DANH SÁCH LỆNH BỊ TỪ CHỐI**

Chức năng cho phép Khách hàng xem chi tiết các lệnh giao dịch đã bị chủ tài khoản từ chối duyệt

Tại menu Quản lý khác/Quản lý giao dịch, chọn **“Danh sách lệnh bị từ chối”**

- ❖ Hiện thị danh sách các lệnh (bao gồm các lệnh đã duyệt và chờ duyệt) với trạng thái chi tiết
- ❖ Chức năng Bộ lọc cho phép KH tìm kiếm các giao dịch theo khoảng thời gian, Số tham chiếu, Tài khoản thụ hưởng, User khởi tạo

*Lưu ý: Chương trình chỉ hỗ trợ truy vấn trạng thái lệnh giao dịch trong vòng 10 ngày*



**BÁO CÁO PHÍ GIAO DỊCH**

Chức năng cho phép khách hàng xem thông tin chi tiết về phí các giao dịch khách hàng đã thực hiện

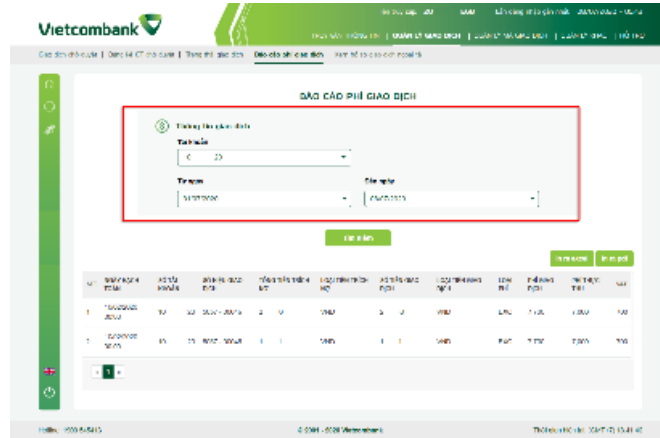
Tại menu Quản lý khác/Quản lý giao dịch, chọn **“Báo cáo phí giao dịch”**

❖ Để xem thông tin báo cáo phí giao dịch, khách hàng thực hiện:

- Chọn tài khoản cần xem
- Lựa chọn khoảng thời gian cần xem
- Chọn “Tìm kiếm”

❖ Màn hình hiển thị chi tiết giao dịch với thông tin Phí, loại phí, VAT tương ứng

❖ Để in các thông tin chi tiết phí giao dịch, lựa chọn “In excel” hoặc “In PDF”.



**QUẢN LÝ LỆNH MẪU**

Chức năng cho phép khách hàng xem thông tin chi tiết các lệnh mẫu đã lưu trên chương trình.

Tại menu Quản lý khác/Quản lý giao dịch, chọn **“Quản lý lệnh mẫu”**

- ❖ Màn hình hiển thị chi tiết các lệnh mẫu đã lưu
- ❖ Chức năng Bộ lọc cho phép KH tìm kiếm các lệnh giao dịch mẫu theo thời gian



## QUẢN LÝ DANH SÁCH NGƯỜI HƯỞNG

Chức năng hỗ trợ mã Kế toán viên thực hiện quản lý danh sách người thụ hưởng đã lưu trên chương trình

### THÊM NGƯỜI HƯỞNG

Chức năng cho phép các mã Kế toán viên tự tạo danh sách người hưởng định sẵn.

Danh sách người hưởng được tạo ra dùng chung cho tất cả các mã Kế toán viên của Quý khách. Tuy nhiên, mã Kế toán viên chỉ được phép chỉnh sửa/ xóa thông tin người hưởng do mã Kế toán viên đó tạo ra.

❖ Để thêm thông tin người hưởng, khách hàng thực hiện:

- Điền các thông tin người hưởng, lựa chọn ngân hàng hưởng theo danh sách
- Nhập mã giao dịch để tạo thêm người hưởng
- Ấn “Lưu” hoặc “Hủy” để quay lại.

❖ Trong trường hợp thông tin người hưởng trong hệ thống: Quý khách vui lòng chọn Ngân hàng hưởng là: **NHTMCP Ngoại Thương Việt Nam – Hội sở chính**

❖ Thông tin người hưởng ngoài hệ thống: Chương trình tự động kiểm tra tính hợp lệ của Tên người

#### THÊM MỚI NGƯỜI HƯỞNG

**Thông tin người hưởng**

Mã người hưởng 2432/23453

Tên người hưởng *	Mã số thuế *
Địa chỉ *	Chú thích *

**Thông tin ngân hàng hưởng**

Số tài khoản *	Tên ngân hàng *
Loại ngân hàng *	Chi nhánh/ PGD *
Thành phố *	

**Mã giao dịch**

Hình thức mã GD (OTP) Sử dụng thẻ EVM	Challenge 17B4512
Mã giao dịch OTP	

Hủy
Lưu

hưởng và Số tài khoản người hưởng. Quý khách cũng có thể tự kiểm tra tính hợp bằng cách chọn nút “**Kiểm tra**”

### THAY ĐỔI NGƯỜI HƯỞNG

Chức năng chỉ cho phép mã Kế toán viên thao tác với các thông tin người hưởng do mã Kế toán viên đó tạo ra.

Chương trình hỗ trợ thay đổi thông tin người hưởng gồm: Chỉnh sửa thông tin người hưởng/Xóa người hưởng

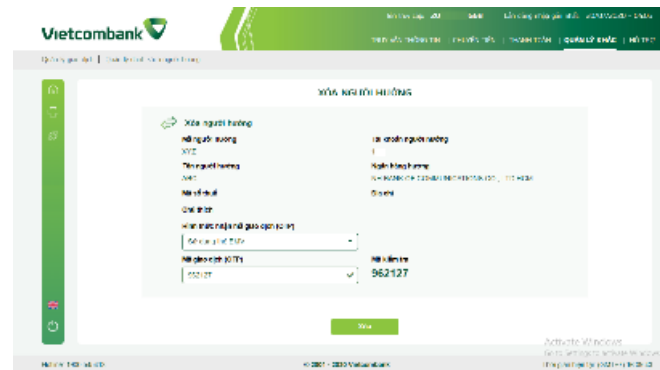
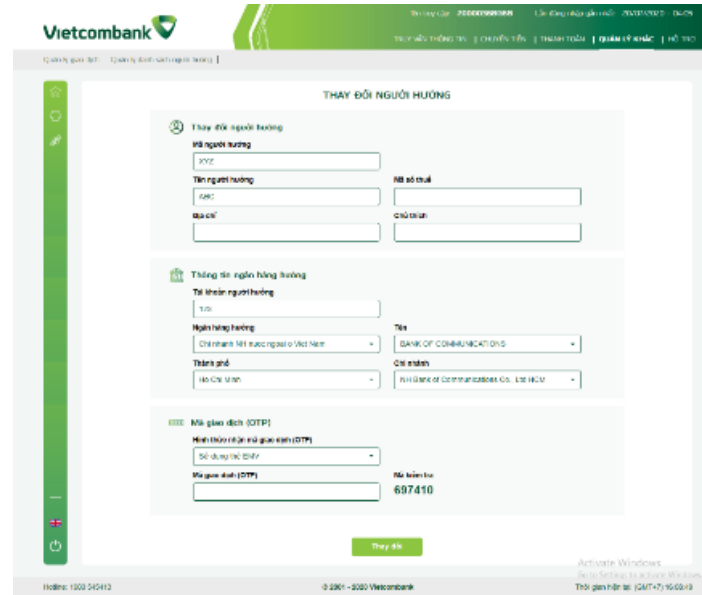
### Chỉnh sửa thông tin người hưởng

Việc thay đổi thông tin được thực hiện nhập thông tin và kiểm tra của chương trình tương tự chức năng **Thêm người hưởng**

### Xóa người hưởng

❖ Để xóa thông tin người hưởng, khách hàng thực hiện

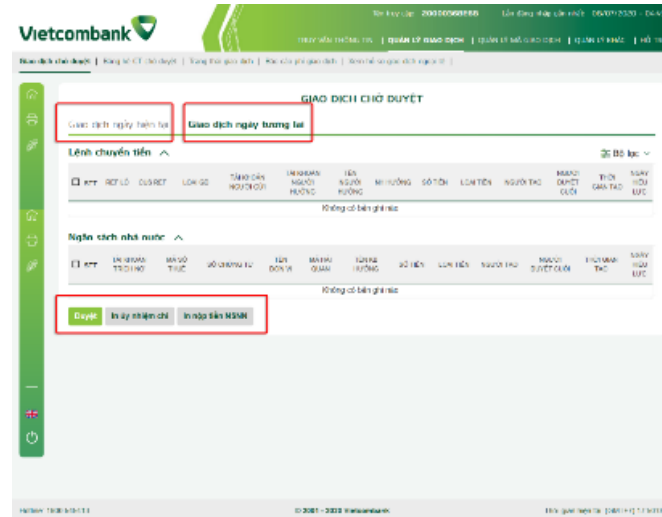
- Chọn người hưởng trong danh sách người hưởng đã lưu và ấn “Xóa”
- Kiểm tra thông tin người thụ hưởng muốn xóa khỏi danh sách lưu,
- Xác thực OTP, chọn Xóa



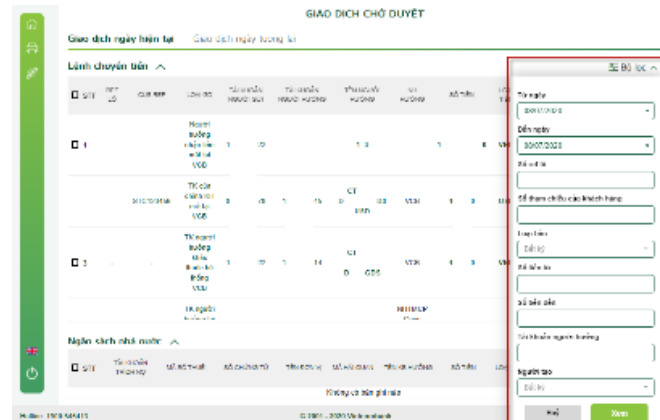




- Chọn giao dịch cần duyệt bằng cách tick chọn. (Khách hàng có thể xem chi tiết giao dịch bằng cách ấn vào giao dịch cần xem chi tiết)
  - Lựa chọn hình thức nhận OTP, nhập OTP
  - Chọn “Xác nhận” để hoàn tất duyệt lệnh giao dịch
- ❖ Trường hợp KH duyệt lệnh theo lô (Khách hàng thực hiện duyệt nhiều lệnh tại cùng một thời điểm), để duyệt lệnh, Khách hàng thực hiện:
- Chọn các giao dịch cần duyệt cùng 1 thời điểm bằng cách tick chọn. (Khách hàng có thể xem chi tiết giao dịch bằng cách ấn vào giao dịch cần xem chi tiết)
  - Chọn “Duyệt”
  - Lựa chọn hình thức nhận mã giao dịch, nhập mã giao dịch
  - Chọn “Xác nhận” để hoàn tất duyệt lệnh giao dịch
- ❖ Chương trình cho phép khách hàng in ủy nhiệm chi giao dịch đối với các giao dịch chuyển tiền/thanh toán và in giấy nộp tiền NSNN theo mẫu của Kho bạc nhà nước đối với các giao dịch nộp ngân sách nhà nước.
- ❖ Chức năng Bộ lọc cho phép KH tìm kiếm các giao dịch theo:



- Thời gian: chọn khoảng thời gian tìm kiếm giao dịch
- Số Ref lô: tìm kiếm theo số Ref của 1 lô giao dịch
- Số tham chiếu: tìm kiếm theo số tham chiếu của KH đã được mã KTV điền vào khi khởi tạo
- Loại tiền: tìm kiếm theo loại tiền khi khởi tạo
- Số tiền: tìm kiếm khoảng tiền khởi tạo
- Tài khoản người hưởng: tìm kiếm theo số tài khoản người hưởng
- Người tạo: Tìm kiếm theo mã KTV tạo lệnh



### BẢNG KÊ CHUYỂN TIỀN CHỜ DUYỆT

Chức năng cho phép mã Kế toán trưởng/Chủ tài khoản được thực hiện duyệt các bảng kê giao dịch đã được mã Kế toán viên khởi tạo/Kế toán trưởng xác nhận.

Tại menu “Quản lý giao dịch”, chọn “**Bảng kê chuyển tiền chờ duyệt**”

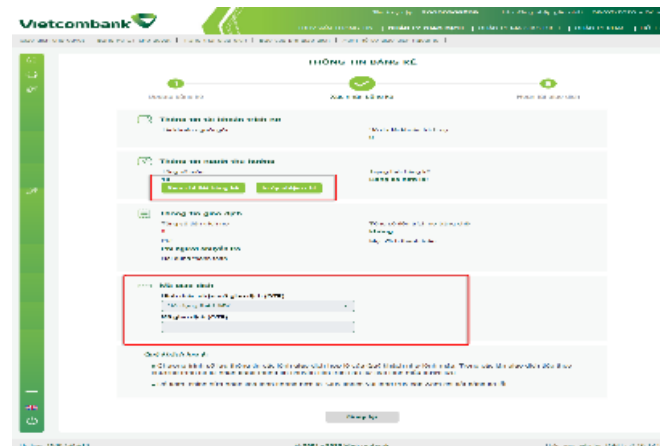
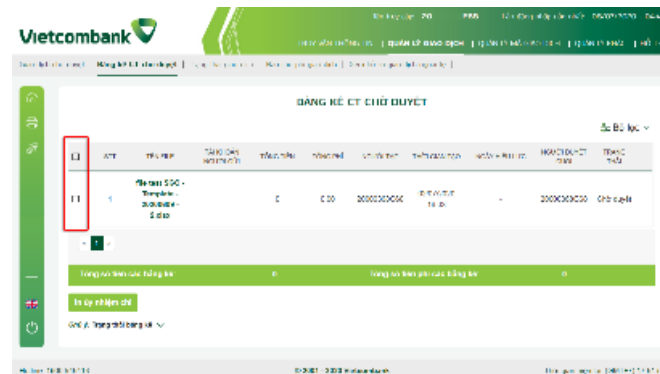
❖ Để duyệt lệnh, Khách hàng thực hiện:

- Chọn bảng kê cần duyệt bằng cách tick chọn. (Khách hàng có thể xem chi tiết giao dịch bằng cách ấn vào giao dịch cần xem chi tiết)
- Chọn “Duyệt”
- Lựa chọn hình thức nhận OTP, nhập OTP
- Chọn “Xác nhận” để hoàn tất duyệt bảng kê

❖ Chương trình cho phép khách hàng in ủy nhiệm chi giao dịch.

❖ Chức năng Bộ lọc cho phép KH tìm kiếm các giao dịch theo:

- Thời gian: chọn khoảng thời gian tìm kiếm giao dịch
- Tài khoản người gửi: tìm kiếm theo số tài khoản người gửi



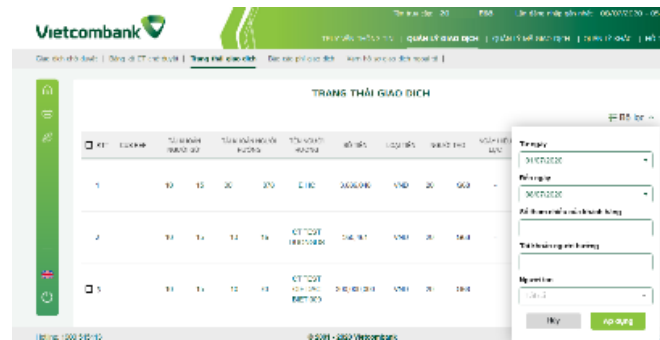
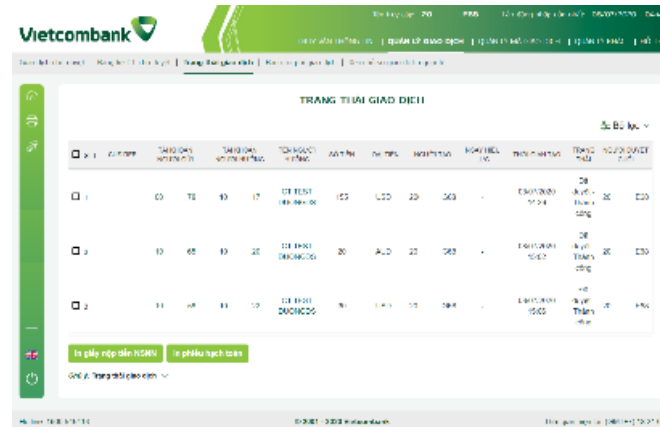
- ❖ Các trạng thái giao dịch của bảng kê và trạng thái các lệnh trong bảng kê
  - **Trạng thái của bảng kê:**
    - ✓ Chờ kiểm tra: Chờ kiểm tra tính hợp lệ của bảng kê
    - ✓ Đang kiểm tra: Hệ thống đang kiểm tra tính hợp lệ của bảng kê
    - ✓ Đã kiểm tra: Hệ thống đã hoàn tất kiểm tra tính hợp lệ của bảng kê. Quý khách vui lòng xem bảng kê để biết kết quả kiểm tra
    - ✓ Chờ duyệt: Chờ mã Kế toán trưởng xác nhận
    - ✓ Đã xác nhận: Mã Kế toán trưởng đã xác nhận. Chờ mã Chủ tài khoản duyệt
    - ✓ Đã duyệt: Mã Chủ tài khoản đã duyệt bảng kê
    - ✓ Chờ hạch toán: Chờ hệ thống VCB hạch toán giao dịch
    - ✓ Thành công: Giao dịch đã được thực hiện chuyển khoản thành công tại VCB.
    - ✓ Không thành công: Giao dịch bảng kê không thành công
    - ✓ KTV đã hủy: Mã Kế toán viên đã hủy bảng kê
    - ✓ Thành công- Một số món chờ tra soát: Bảng kê đã được xử lý thành công. Tuy nhiên, có một số lệnh trong bảng kê không thành công. VCB đang tiến hành tra soát các lệnh này
    - ✓ Thành công - Đã hoàn tất tra soát: Bảng kê đã được hoàn tất tra soát các lệnh chờ tra soát: (i)Lệnh chờ tra soát: được thực hiện chuyển cho người hưởng thành công; (ii) Số tiền của lệnh chờ tra soát được chuyển trả cho TK trích nợ của Quý khách
  - **Trạng thái các lệnh giao dịch trong bảng kê:**
    - ✓ Lỗi: Thông tin lệnh sai
    - ✓ Chờ xử lý: Lệnh được kiểm tra thành công
    - ✓ Thành công: Lệnh thực hiện thành công
    - ✓ Không thành công - Chờ tra soát: Lệnh thực hiện không thành công. VCB sẽ tiến hành tra soát lệnh này. Quý khách vui lòng kiểm tra lại trạng thái lệnh này khi quá trình tra soát hoàn tất
    - ✓ Thành công đã tra soát và ghi có người hưởng: Lệnh tra soát thành công. VCB đã hoàn tất ghi có cho tài khoản người hưởng
    - ✓ Không thành công - đã trả lại TK khách hàng: Lệnh đã tra soát. Lệnh không thành công. VCB đã hoàn trả tiền vào tài khoản trích nợ của Quý khách.

### TRẠNG THÁI GIAO DỊCH

Chức năng cho phép mã Kế toán trưởng/Chủ tài khoản quản lý chi tiết trạng thái các lệnh giao dịch đã thực hiện

Tại menu Quản lý giao dịch, chọn “**Trạng thái giao dịch**”

- ❖ Hiện thị danh sách các lệnh với trạng thái chi tiết
  - Chờ duyệt: Các lệnh giao dịch được mã Kế toán viên lập và đang chờ duyệt
  - Đã xác nhận: Lệnh đã được mã Kế toán trưởng duyệt (Trường hợp Quý khách có mã Kết oán trưởng)
  - Đã duyệt – Đã hạch toán: Lệnh đã được Chủ tài khoản duyệt và VCB đã hạch toán thành công
  - Đã duyệt – Chờ hạch toán: Lệnh đã được Chủ tài khoản duyệt và đang chờ VCB xử lý lệnh giao dịch
  - Đang cập nhật trạng thái giao dịch: Hệ thống không hiển thị được kết quả giao dịch. Trong trường hợp này, Quý khách vui lòng liên hệ với Trung tâm hỗ trợ khách hàng (VCC theo số điện thoại 1900545413 hoặc chi nhánh gần nhất để được hỗ trợ



- Bị trả về: lệnh do Kế toán trưởng, Chủ tài khoản từ chối, gửi trả về
- ❖ Cho phép in chứng từ một hoặc nhiều lệnh giao dịch
- ❖ Chức năng Bộ lọc cho phép KH tìm kiếm các giao dịch theo:
  - Thời gian: chọn khoảng thời gian tìm kiếm giao dịch
  - Số tham chiếu: tìm kiếm theo số tham chiếu của KH đã được mã KTV điền vào khi khởi tạo
  - Tài khoản người hưởng: tìm kiếm theo số tài khoản người hưởng
  - Người tạo: Tìm kiếm theo mã KTV tạo lệnh

*Lưu ý: Chương trình chỉ hỗ trợ truy vấn trạng thái lệnh giao dịch trong vòng 10 ngày*



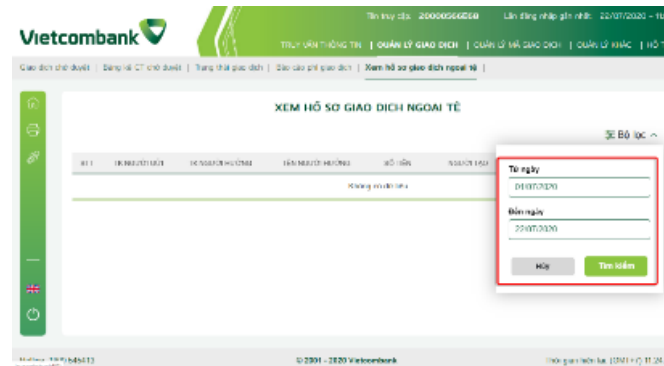
### XEM HỒ SƠ GIAO DỊCH NGOẠI TỆ

Chức năng cho phép mã Kế toán trưởng/Chủ tài khoản được xem chi tiết các hồ sơ của các giao dịch mua ngoại tệ, chuyển tiền ngoại tệ đã được mã Kế toán viên tải lên chương trình

*Lưu ý: Chương trình chỉ hỗ trợ xem và thực hiện chức năng này với khách hàng đã ký hợp đồng chuyển tiền ngoại tệ-chuyển đổi ngoại tệ trên VCB-ib@nking với VCB.*

Tại menu Quản lý giao dịch, chọn “**Xem hồ sơ giao dịch ngoại tệ**”

- ❖ Màn hình hiển thị chi tiết các lệnh giao dịch ngoại tệ.
- ❖ Chức năng bộ lọc cho phép KH tìm kiếm các giao dịch theo khoảng thời gian thực hiện giao dịch





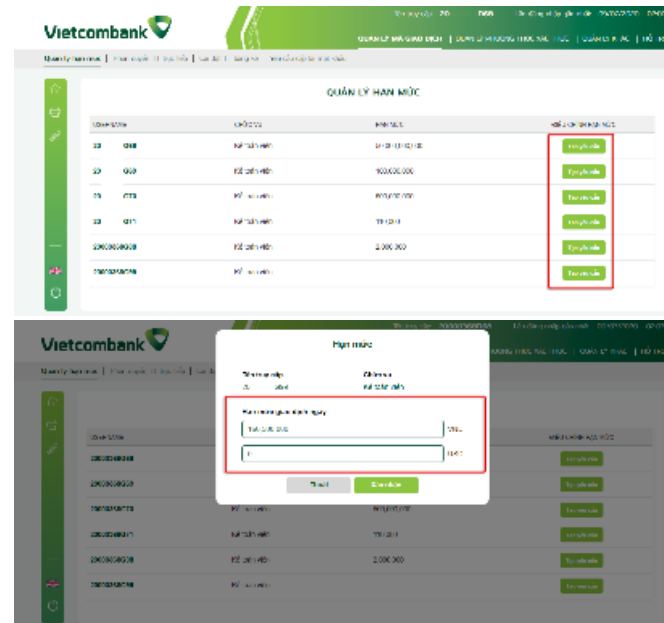
## QUẢN TRỊ MÃ GIAO DỊCH QUẢN LÝ HẠN MỨC

Chức năng cho phép mã Chủ tài khoản kiểm tra hạn mức của các mã Kế toán viên

Tại menu “Quản trị mã giao dịch”, chọn “**Quản lý hạn mức**”

- ❖ Màn hình hiển thị danh sách các mã Kế toán viên và hạn mức đang được cài đặt tương ứng với từng mã.

- ❖ Khách hàng chọn từng bản ghi để xem chi tiết hạn mức giao dịch của từng mã



### DUYỆT QUẢN LÝ HẠN MỨC

Chức năng cho phép mã Chủ tài khoản thực hiện duyệt hạn mức cho các mã Kế toán viên đã được mã Quản trị tạo yêu cầu cài đặt hạn mức trên chương trình.

Tại menu “Quản trị mã giao dịch”, chọn “**Duyệt quản lý hạn mức**”

❖ Màn hình hiển thị danh sách các mã Kế toán viên và hạn mức đang được cài đặt tương ứng với từng mã.

❖ Để duyệt hạn mức, khách hàng thực hiện:

- Chọn mã KTV đã được mã quản trị cài đặt hạn mức
- Lựa chọn hình thức nhận mã giao dịch, nhập mã giao dịch
- Chọn “Xác nhận” để hoàn tất duyệt hạn mức giao dịch mới

**PHÊ DUYỆT QUẢN LÝ HẠN MỨC**

TÊN KẾ TOÁN VIÊN	CHỨC VỤ	MÃ QUẢN TRỊ	HẠN MỨC VND	HẠN MỨC USD	PHÊ DUYỆT HẠN MỨC
20000368G99	Kế toán viên	01	160.500.000 VND	0 USD	<input checked="" type="checkbox"/>
20000368G99	Kế toán viên	02	200.000.000 VND	0 USD	<input checked="" type="checkbox"/>
20000368G99	Kế toán viên	03	200.000.000 VND	0 USD	<input checked="" type="checkbox"/>

**PHÊ DUYỆT QUẢN LÝ HẠN MỨC**

**Thông tin user**

Tên truy cập	Chức vụ
20000368G99	Kế toán viên
Email	Người Tạo
uo_o@vietcombank.com.vn	20000368D68
Hạn mức giao dịch VND	Hạn mức giao dịch USD
160,500,000 VND	0 USD

**Mã giao dịch**

Hình thức nhận mã giao dịch (OTP)

Sử dụng thẻ EMV

Mã giao dịch (OTP)

Mã kiểm tra  
463802

## QUẢN LÝ PHÂN QUYỀN THANH TOÁN TRỰC TIẾP

Chức năng cho phép mã Chủ tài khoản quản lý phân quyền thanh toán trực tiếp của các mã Kế toán viên

Tại menu “Quản lý giao dịch”, chọn “**Quản lý phân quyền thanh toán trực tiếp**”.

❖ Màn hình hiển thị danh sách các mã Kế toán viên được phân quyền thanh toán trực tiếp với các nhà cung cấp dịch vụ

❖ Khách hàng chọn từng bản ghi để xem chi tiết

❖ Khách hàng tích chọn vào ô đầu bản ghi, ấn Hủy và xác nhận nếu muốn hủy bản ghi.



## PHÊ DUYỆT PHÂN QUYỀN THANH TOÁN TRỰC TIẾP

Chức năng cho phép mã Chủ tài khoản được duyệt yêu cầu phân quyền thanh toán trực tiếp cho mã Kế toán viên đã được mã Quản trị tạo yêu cầu trên chương trình.

Tại menu “Quản trị mã giao dịch”, chọn “**Phê duyệt phân quyền thanh toán trực tiếp**”

❖ Màn hình hiển thị danh sách các mã Kế toán viên và phân quyền thanh toán trực tiếp đang thực hiện.

❖ Để duyệt phân quyền thanh toán trực tiếp, khách hàng thực hiện:

- Chọn mã KTV đã được mã quản trị cài đặt phân quyền thanh toán trực tiếp
- Lựa chọn hình thức nhận mã giao dịch, nhập mã giao dịch
- Chọn “Xác nhận” để hoàn tất duyệt phân quyền thanh toán trực tiếp

**PHÊ DUYỆT PHÂN QUYỀN THANH TOÁN TRỰC TIẾP**

<b>🔍 Thông tin user</b>	
Tên truy cập 20 G68	Tài khoản trích nợ 10 15
Tên dịch vụ Hành chính công	Tên nhà cung cấp dịch vụ Hành chính công quốc gia
Hạn mức giao dịch tối thiểu/ lần (VND) 10,000,000 VND	Hạn mức giao dịch tối đa/ lần (VND) 50,000,000 VND
Người tạo 20 D68	Ngày tạo 09/07/2020 14:31:20

**🔍 Mã giao dịch**

Hình thức nhận mã giao dịch (OTP)

▼

Mã giao dịch (OTP)

Mã kiểm tra  
715808

Quay lại
Xác nhận

## PHÊ DUYỆT CÀI ĐẶT THANH TOÁN BẢNG KÊ

Chức năng cho phép mã Chủ tài khoản được duyệt cài đặt trong thanh toán bảng kê đã được mã Quản trị khởi tạo yêu cầu.

Chương trình hỗ trợ cài đặt trong thanh toán bảng kê theo cơ chế nhận diện ngân hàng hưởng theo Bank name hoặc Bank code.

Tại menu “Quản trị mã giao dịch”, chọn “**Phê duyệt cài đặt thanh toán bảng kê**”

- ❖ Màn hình hiển thị danh sách yêu cầu cài đặt
- ❖ Để duyệt cài đặt, khách hàng thực hiện:
  - Chọn bản ghi muốn phê duyệt cài đặt và kiểm tra thông tin chi tiết
  - Lựa chọn hình thức nhận mã giao dịch, nhập mã giao dịch
  - Chọn “Xác nhận” để hoàn tất duyệt cài đặt thanh toán theo bảng kê

The screenshot displays the Vietcombank web interface for the 'PHÊ DUYỆT CÀI ĐẶT TT BẢNG KÊ' (Approve Bill Payment Setup) function. The interface is divided into several sections:

- Header:** Vietcombank logo and navigation menu (Trang chủ, Dịch vụ, Sản phẩm, Quản trị mã giao dịch, Quản trị tài khoản, Quản trị thanh toán).
- Navigation:** Quản trị mã giao dịch | Quản trị tài khoản | Quản trị thanh toán | **PHÊ DUYỆT CÀI ĐẶT TT BẢNG KÊ**
- Table of Requests:**

STT	LOẠI THANH TOÁN BẢNG KÊ	NGƯỜI TẠO	THANH TOÁN	TRẠNG THÁI
1	Thanh toán bảng kê theo bank name	THANH TOÁN	THANH TOÁN	Chờ phê duyệt H. Thanh toán
- Summary Section (PHÊ DUYỆT CÀI ĐẶT TT BẢNG KÊ):**
  - Thông tin thanh toán:**
    - Loại thanh toán bảng kê: Thanh toán bảng kê theo bank name
    - Người tạo: 20000368D68
    - Thời gian tạo: 25/06/2020 14:08
- Mã giao dịch (OTP) Section:**
  - Hình thức nhận mã giao dịch (OTP):
  - Mã giao dịch (OTP):
  - Mã kiểm tra: 204410
- Buttons:** Quay lại (grey), Xác nhận (green)

### PHÊ DUYỆT CẤP LẠI MẬT KHẨU

Chức năng cho phép mã Chủ tài khoản được duyệt yêu cầu cấp lại mật khẩu đăng nhập VCB-ib@nking cho các mã truy cập đã được mã Quản trị khởi tạo yêu cầu trên chương trình.

Tại menu “Quản trị mã giao dịch”, chọn “**Phê duyệt cấp lại mật khẩu**”

- ❖ Màn hình hiển thị danh sách yêu cầu cấp lại mật khẩu

- ❖ Để duyệt yêu cầu cấp lại mật khẩu, khách hàng thực hiện:

- Chọn bản ghi muốn phê duyệt cấp lại mật khẩu và kiểm tra thông tin chi tiết
- Lựa chọn hình thức nhận mã giao dịch, nhập mã giao dịch
- Chọn “Xác nhận” để hoàn tất duyệt yêu cầu cấp lại mật khẩu

*Lưu ý: Đối với mã truy cập được cấp lại mật khẩu, chương trình tự động gửi mật khẩu mới về email đăng ký của mã truy cập đó. Khách hàng phải thực hiện đổi mật khẩu trong vòng 24h kể từ thời điểm mật khẩu mới được cấp.*



## QUẢN TRỊ KHÁC NHẬN SAO KÊ QUA EMAIL

### HỦY/ĐĂNG KÝ NHẬN SAO KÊ QUA EMAIL

Chức năng cho phép mã Chủ tài khoản được đăng ký/hủy nhận sao kê qua hình thức email.

Tại menu “Quản trị khác/Nhận sao kê qua email”, chọn “**Hủy/đăng ký nhận sao kê qua email**”

❖ Để hủy/đăng ký nhận sao kê, khách hàng thực hiện:

- Lựa chọn loại tài khoản để đăng ký nhận sao kê/hủy nhận sao kê: Tài khoản thanh toán, Tài khoản tiết kiệm không kỳ hạn, Tài khoản vay
- Lựa chọn Ngôn ngữ nhận sao kê: Tiếng Việt, Tiếng Anh
- Chọn “Đăng ký” để đăng ký nhận sao kê qua email hoặc chọn “Hủy” để hủy nhận sao kê với các tài khoản đã đăng ký trước đó.



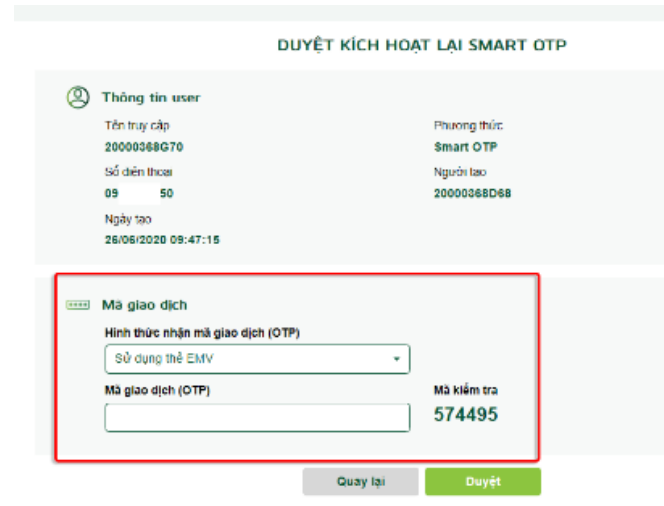
**QUẢN LÝ PHƯƠNG THỨC XÁC THỰC  
DUYỆT KÍCH HOẠT LẠI VCB SMART-OTP**

Chức năng cho phép mã Chủ tài khoản duyệt kích hoạt lại Smart-OTP đối với các mã truy cập đã được mã Quản trị khởi tạo yêu cầu.

Tại menu “Quản trị khác/Quản lý phương thức xác thực”, chọn “**Duyệt kích hoạt lại VCB Smart-OTP**”

❖ Để duyệt yêu cầu kích hoạt lại Smart-OTP, khách hàng thực hiện:

- Lựa chọn tên truy cập yêu cầu kích hoạt lại trong danh sách các tên truy cập hiển thị trên màn hình
- Chọn “Kích hoạt lại”





### DUYỆT ĐĂNG KÝ VCB SMART-OTP

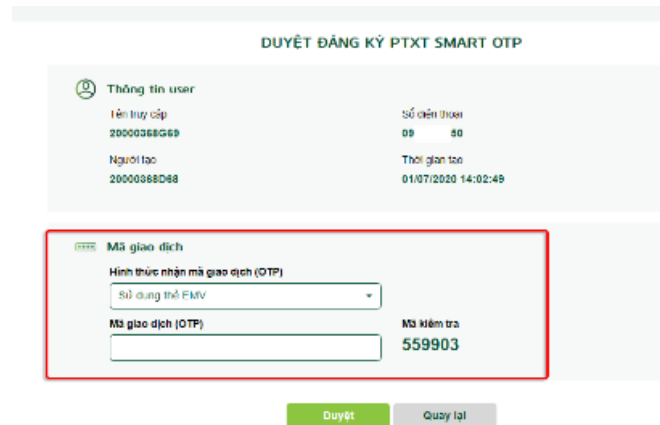
Chức năng cho phép mã Chủ tài khoản duyệt kích hoạt lại Smart-OTP đối với các mã truy cập đã được mã Quản trị khởi tạo yêu cầu.

*Lưu ý: Chức năng hỗ trợ cho các mã truy cập đang sử dụng PTXT SMS-OTP nhưng muốn chuyển đổi sang PTXT Smart-OTP.*

Tại menu “Quản trị khác/Quản lý phương thức xác thực”, chọn “**Duyệt đăng ký VCB Smart-OTP**”

❖ Để duyệt yêu cầu đăng ký Smart-OTP, khách hàng thực hiện:

- Lựa chọn tên truy cập yêu cầu đăng ký trong danh sách các tên truy cập hiển thị trên màn hình
- Chọn hình thức nhận mã giao dịch và nhập mã OTP
- Chọn “Duyệt” để xác thực việc duyệt đăng ký Smart-OTP



**DỊCH VỤ THẺ  
PHÊ DUYỆT MỞ KHÓA THẺ**

Truy cập: Quản trị khác → Dịch vụ thẻ →  
Duyệt yêu cầu mở khóa thẻ/Thanh toán trên  
Internet

Lựa chọn loại yêu cầu là mở khóa thẻ

Lựa chọn số thẻ muốn phê duyệt mở khóa

Nhập mã OTP và nhấn **Xác nhận**

**PHÊ DUYỆT ĐK THANH TOÁN  
INTERNET**

Truy cập: Quản trị khác → Dịch vụ thẻ →  
Duyệt yêu cầu mở khóa thẻ/Thanh toán trên  
Internet

Lựa chọn loại yêu cầu là Đăng ký thanh toán  
qua Internet

Lựa chọn số thẻ muốn phê duyệt đăng ký  
thanh toán qua Internet

Nhập mã OTP và nhấn **Xác nhận**

## KHÓA THẺ TẠM THỜI

Truy cập: Quản trị khác → Dịch vụ thẻ → Khóa thẻ tạm thời

Lựa chọn số thẻ muốn khóa tạm thời

Nhấn **Xác nhận**

Nhấn sao kê qua email | Quản lý P.TXT | Thẻ duyệt thay đổi dịch vụ SMS Banking | **Dịch vụ thẻ**

**KHÓA THẺ TẠM THỜI**

**Khóa thẻ**

Loại thẻ: Thẻ tín dụng cá nhân

Số thẻ: 432174.916

Xác nhận

## HỦY ĐĂNG KÝ CHI TIÊU TRÊN INTERNET

Truy cập: Quản trị khác → Dịch vụ thẻ → Hủy đăng ký TT trên Internet

Lựa chọn số thẻ muốn Hủy đăng ký

Nhấn **Xác nhận**

Nhấn sao kê qua email | Quản lý P.TXT | Thẻ duyệt thay đổi dịch vụ SMS Banking | **Dịch vụ thẻ**

**HỦY ĐĂNG KÝ THANH TOÁN TRÊN INTERNET**

**Hủy đăng ký thẻ**

Số thẻ: 469174.916

Xác nhận

## CHỨC NĂNG DÀNH CHO MÃ QUẢN TRỊ

### QUẢN TRỊ MÃ GIAO DỊCH QUẢN LÝ HẠN MỨC

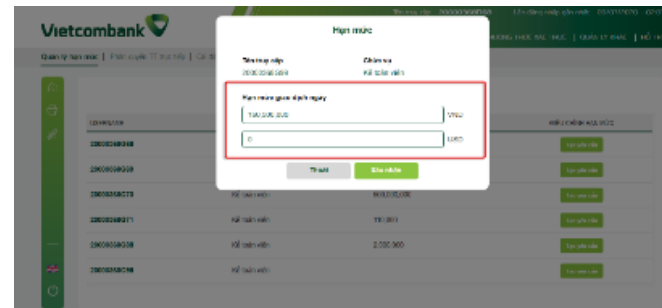
Chức năng cho phép mã Quản trị kiểm tra hạn mức và khởi tạo thiết lập hạn mức giao dịch trong ngày cho các mã Kế toán viên

Tại menu “Quản trị mã giao dịch”, chọn “**Quản lý hạn mức**”

❖ Màn hình hiển thị danh sách các mã Kế toán viên và hạn mức đang được cài đặt tương ứng với từng mã.

❖ Để khởi tạo yêu cầu cài đặt hạn mức giao dịch trong ngày, khách hàng thực hiện:

- Chọn mã KTV cần thiết lập hạn mức và chọn “Tạo yêu cầu”
- Thiết lập hạn mức giao dịch trong ngày theo VND và USD cho mã KTV đó
- Chọn “Xác nhận” để hoàn tất tạo yêu cầu cài đặt hạn mức giao dịch trong ngày.



### PHÂN QUYỀN THANH TOÁN TRỰC TIẾP

Chức năng cho phép mã Quản trị kiểm tra và khởi tạo yêu cầu phân quyền thanh toán trực tiếp cho mã Kế toán viên.

Tại menu “Quản trị mã giao dịch”, chọn “**Phân quyền thanh toán trực tiếp**”

❖ Màn hình hiển thị danh sách các mã Kế toán viên và phân quyền thanh toán trực tiếp đang thực hiện.

❖ Để khởi tạo yêu cầu phân quyền thanh toán trực tiếp, khách hàng thực hiện:

- Chọn “Tạo mới”
- Chọn mã KTV cần cài đặt phân quyền thanh toán trực tiếp và điền đầy đủ thông tin theo yêu cầu trên màn hình giao dịch
- Chọn “Xác nhận” để hoàn tất khởi tạo yêu cầu cài đặt phân quyền thanh toán trực tiếp



### CÀI ĐẶT THANH TOÁN BẢNG KÊ

Chức năng cho phép mã Quản trị được khởi tạo yêu cầu cài đặt trong các giao dịch thanh toán bảng kê của khách hàng.

Chương trình hỗ trợ cài đặt trong thanh toán bảng kê theo cơ chế nhận diện ngân hàng hưởng theo Bank name hoặc Bank code.

Tại menu “Quản trị mã giao dịch”, chọn “**Cài đặt thanh toán bảng kê**”

- ❖ Màn hình hiển thị danh sách yêu cầu cài đặt
  
- ❖ Để khởi tạo yêu cầu cài đặt, khách hàng thực hiện:
  - Chọn “Tạo mới”
  - Chọn hình thức cần cài đặt trong thanh toán bảng kê theo bank name hoặc bank code
  - Chọn “Xác nhận” để hoàn tất khởi tạo yêu cầu cài đặt thanh toán theo bảng kê



### YÊU CẦU CẬP LẠI MẬT KHẨU

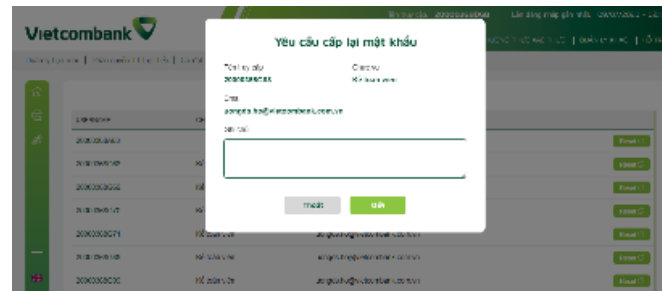
Chức năng cho phép mã Quản trị được khởi tạo yêu cầu cập lại mật khẩu đăng nhập VCB-ib@nking cho các mã truy cập trong trường hợp các mã truy cập quên mật khẩu/muốn cập lại mật khẩu đăng nhập mới trên chương trình.

Tại menu “Quản trị mã giao dịch”, chọn “Yêu cầu cập lại mật khẩu”

❖ Màn hình hiển thị danh sách thông tin mã truy cập chương trình

❖ Để khởi tạo yêu cầu cập lại mật khẩu, khách hàng thực hiện:

- Chọn mã truy cập muốn khởi tạo yêu cầu cập lại mật khẩu và kiểm tra thông tin chi tiết
- Chọn “Gửi” để hoàn tất khởi tạo yêu cầu cập lại mật khẩu



## QUẢN TRỊ PHƯƠNG THỨC XÁC THỰC ĐĂNG KÝ VCB-SMART OTP

Chức năng cho phép mã Quản trị khởi tạo yêu cầu đăng ký VCB Smart-OTP cho các mã truy cập (Kế toán viên, Kế toán trưởng, Chủ tài khoản) trên chương trình. (Áp dụng cho các mã truy cập đang sử dụng PTXT SMS OTP và muốn đăng ký PTXT VCB Smart-OTP)

Tại menu “Quản trị phương thức xác thực”, chọn “**Đăng ký VCB Smart-OTP**”

❖ Màn hình hiển thị danh sách thông tin mã truy cập đủ điều kiện thực hiện đăng ký VCB Smart-OTP

❖ Để khởi tạo yêu cầu cấp đăng ký VCB Smart-OTP, khách hàng thực hiện:

- Chọn mã truy cập muốn khởi tạo yêu cầu và chọn “**Đăng ký**”
- Kiểm tra thông tin mã truy cập, số điện thoại cần đăng ký
- Chọn “**Đăng ký**” để hoàn tất khởi tạo yêu cầu đăng ký hoặc “**Quay lại**” để hủy yêu cầu





**YÊU CẦU KÍCH HOẠT LẠI VCB SMART-OTP**

Chức năng cho phép mã Quản trị khởi tạo yêu cầu kích hoạt lại VCB Smart-OTP cho các mã truy cập (Kế toán viên, Kế toán trưởng, Chủ tài khoản) trên chương trình.

Tại menu “Quản trị phương thức xác thực”, chọn “Yêu cầu kích hoạt lại VCB Smart-OTP”

❖ Màn hình hiển thị danh sách thông tin mã truy cập đủ đang sử dụng VCB Smart-OTP và đủ điều kiện kích hoạt lại VCB Smart-OTP

❖ Để khởi tạo yêu cầu cấp kích hoạt lại VCB Smart-OTP, khách hàng thực hiện:

- Chọn mã truy cập muốn khởi tạo yêu cầu và chọn “Kích hoạt lại”
- Kiểm tra thông tin mã truy cập, số điện thoại cần đăng ký
- Chọn “Kích hoạt lại” để hoàn tất khởi tạo yêu cầu hoặc “Hủy” để hủy yêu cầu.



## DỊCH VỤ THẺ

### MỞ KHÓA THẺ

TRuy cập: Quản trị khác → Dịch vụ thẻ → Mở khóa thẻ

Lựa chọn số thẻ cần mở khóa

Tích và ô vuông xác nhận việc đã đọc và đồng ý với các điều khoản của Vietcombank

Nhấn **Xác nhận**



### ĐĂNG KÝ THANH TOÁN QUA INTERNET

Truy cập: Quản trị khác → Dịch vụ thẻ → Đăng ký thanh toán trên Internet

Lựa chọn số thẻ cần mở khóa

Tích và ô vuông xác nhận việc đã đọc và đồng ý với các điều khoản của Vietcombank

Nhấn **Xác nhận**

